

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ**  
**(1946 - 2016)**



**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ**

**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ  
(1946 - 2016)**

**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC  
NĂM 2018**



## LỜI GIỚI THIỆU

*Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Chỉ thị số 17/CT-TU ngày 31/12/2002 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Thông báo số 34-TB/TU ngày 7/7/2007 của Ban Thường vụ Thị ủy (nay là Thành ủy) Sông Công “về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ” và Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020”, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè khóa IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020) tổ chức biên soạn xuất bản, phát hành cuốn **“Lịch sử Đảng bộ phường Mỏ Chè (1946 - 2016)”**.*

*Bố cục cuốn sách gồm Lời giới thiệu, 5 chương và các phần Kết luận, Phụ lục, ảnh minh họa. Nội dung “Lịch sử Đảng bộ phường Mỏ Chè (1946 - 2016)” dựng lại quá trình xây dựng và trưởng thành của tổ chức cơ sở Đảng địa phương, ghi lại thành tích to lớn, chiến công và đóng góp quan trọng của cán bộ, đảng viên, nhân dân Mỏ Chè vào các phong trào chung của đất nước trên mỗi chặng đường lịch sử, phản ánh những kết quả đạt và chưa đạt trong*

*công tác xây dựng tổ chức Đảng, giáo dục và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên và lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, trên cơ sở đó rút ra một số bài học kinh nghiệm chính.*

*Với các nội dung và ý nghĩa đó, cuốn sách là một trong những tài liệu quan trọng ghi lại chặng đường lịch sử cách mạng của quê hương, góp phần bồi dưỡng, nâng cao lòng yêu nước, phát huy truyền thống vẻ vang cho các thế hệ hôm nay và mai sau; là tài liệu để Đảng bộ nghiên cứu, rút kinh nghiệm, vận dụng vào công tác xây dựng tổ chức Đảng, quản lý giáo dục và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng trưởng thành, lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn cách mạng hiện nay.*

*Nhân dịp xuất bản, phát hành cuốn sách, Đảng ủy phường Mỏ Chè xin chân thành cảm ơn Ban Thường vụ Thành ủy, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thành ủy Sông Công, Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt; các đồng chí lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, ban ngành, đoàn thể phường qua các thời kỳ, đảng viên và nhân dân trong phường đã giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để cuốn sách được ra mắt bạn đọc.*

*Mặc dù rất cố gắng trong công tác sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn, song do nguồn tư liệu thành văn bị thất lạc (nhất là tư liệu trước năm 1985), nhân chứng lịch sử không còn nhiều, nên cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế,*

*thiếu sót. Vì vậy, chúng tôi rất mong nhận được ý kiến, góp ý chân thành của cán bộ, đảng viên và nhân dân cũng như bạn đọc để cuốn sách hoàn thiện hơn trong lần tái bản.*

*Trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!*

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG**

**BÍ THƯ**

**Thiệu Hoàng Hà**





# Mở đầu

## QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

### I. Quê hương

Phường Mỏ Chè được thành lập năm 1985, trên cơ sở diện tích, dân số của thị trấn trấn Mỏ Chè (năm 1973) và phần diện tích, dân số xóm Lương Châu (xã Bá Xuyên). Phường là một trong 11 đơn vị hành chính trực thuộc thành phố Sông Công - trung tâm công nghiệp của tỉnh Thái Nguyên, cũng là điểm trung chuyển kinh tế giữa các vùng trong và ngoài tỉnh. Về địa giới hành chính của phường: phía đông giáp phường Bách Quang, phía tây giáp xã Vinh Sơn, phía nam giáp phường Thắng Lợi, phía bắc giáp phường Lương Châu.

Địa hình của phường có độ dốc nhẹ từ đông sang tây và chia làm 2 phần rõ rệt. Phần phía tây kéo dài từ bắc xuống nam nằm bên bờ sông Công, là vùng đất tương đối bằng phẳng, ít gò đồi và có một số cánh đồng để trồng lúa và hoa màu. Phần phía đông có một số gò đồi, nay cơ bản được san, hạ để xây dựng các khu dân cư. Do đặc điểm địa hình nên cơ cấu thổ nhưỡng của Mỏ Chè cũng được chia làm 2 loại. Đất ở khu vực phía đông có tầng dày, độ mùn cao, hàm lượng hữu cơ trung bình thích hợp cấy lúa, cây hoa màu. Đất ở phía tây dễ bị bào mòn, rửa trôi, cằn cỗi, không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp.

Về hiện trạng sử dụng đất, theo số liệu địa chính của phường tính đến năm 2016, tổng diện tích tự nhiên toàn phường là 1,6235km<sup>2</sup>. Trong đó, đất nông nghiệp là 52,41ha, đất ở là 43,61ha, đất nuôi trồng thủy sản là 2,90ha còn lại là đất chuyên dùng<sup>1</sup>.

Trước những năm 60 của thế kỷ XX, trên địa bàn Mỏ Chè ngày nay là rừng và đồng, ruộng, đồi hoang. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, khu rừng Lương Châu là nơi che chở cho nhiều cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ và một số xã lân cận hoạt động cách mạng.

Trên địa bàn phường Mỏ Chè có sông Công chảy qua<sup>2</sup>, đoạn qua phường có chiều dài 1,1km, chạy dọc theo tổ dân phố 10. Khi giao thông đường bộ chưa phát triển, sông Công là tuyến giao thông quan trọng để di chuyển và vận chuyển hàng hóa. Những năm 70, 80 của thế kỷ XX, do việc đắp hồ Núi Cốc<sup>3</sup> nên tuyến giao thông đường thủy trên dòng sông Công không còn giá trị như xưa. Nhưng sông Công vẫn là nguồn cung cấp lớn nguyên liệu sỏi, cát phục vụ cho nhu

---

1. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công 2017*.

2. Sông Công bắt nguồn từ vùng Ba Lá (huyện Định Hóa), chảy qua phần phía Đông huyện Đại Từ và đổ vào hồ Núi Cốc. Phần hạ lưu khoảng 10km, dòng sông chảy qua địa phận 3 xã (Vinh Sơn, Bình Sơn, Bá Xuyên) và 4 phường (Lương Châu, Mỏ Chè, Thắng Lợi, Phố Cò) rồi đổ xuống địa phận thị xã Phổ Yên, hợp lưu với sông Cầu tại ngã ba Vát (thôn Phù Lôi, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên).

3. Năm 1973, dòng chảy sông Công bị ngăn lại ở huyện Đại Từ tạo thành hồ Núi Cốc.

cầu xây dựng trên địa bàn. Cùng với dòng sông Công, trên địa bàn phường Mỏ Chè còn có hồ An Châu. Diện tích mặt nước của hồ gần 1ha, cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp cho nhân dân địa phương; đồng thời góp phần cải tạo môi trường sinh thái.

Trước đây, trong khi giao thông đường thủy theo dòng sông Công khá thuận lợi, thì giao thông đường bộ rất khó khăn. Vùng đất Mỏ Chè khi đó chỉ có một con đường nhỏ duy nhất từ ngã ba Phố Cò lên Căng Bá Vân và Phúc Trìu (được mở thời thực dân Pháp thống trị) và những con đường mòn ven đồi, nối giữa các xóm làng. Khi Nhà nước xây dựng Khu Công nghiệp Gò Dầu, đặc biệt là từ khi thị trấn Mỏ Chè được thành lập, hệ thống giao thông đường bộ từng bước được nâng cấp và mở rộng, các con đường đều được trải nhựa, tạo điều kiện cho nhân dân giao lưu kinh tế, văn hóa với các địa phương trên địa bàn thành phố Sông Công cũng như trong và ngoài tỉnh.

Phường Mỏ Chè nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, phân thành 2 mùa rõ rệt: Mùa nóng bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 10, thường có gió đông nam thổi về, do ảnh hưởng của các khối không khí ẩm từ biển thổi vào đất liền nên gây ra những trận mưa lớn. Mùa lạnh bắt đầu từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau, thường có gió mùa đông bắc tràn xuống, tiết trời khô hanh. Lượng mưa trung bình hàng năm khoảng 2.100mm (thuộc nhóm cao nhất so với các địa phương trong tỉnh).

Nhìn chung, phường Mỏ Chè có vị trí địa lý và điều kiện khí hậu, địa hình thuận lợi để phát triển kinh tế. Đặc biệt, trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường, nhân dân đã phát huy tối đa những tiềm năng, lợi thế, góp phần xây dựng thành phố Sông Công trở thành đô thị giàu đẹp, văn minh.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, vùng đất phường Mỏ Chè ngày nay gồm một phần thuộc xã Cải Đan và làng Lợi Xá của tổng Hoàng Đàm, huyện Phổ Yên và một phần thuộc các xã Niệm Quang, Bá Xuyên của tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ.

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, các tổng bị bãi bỏ. Vùng đất phường Mỏ Chè ngày nay gồm một phần thuộc các xã Bách Quang, Bá Xuyên của huyện Đồng Hỷ và một phần thuộc xã Cải Đan huyện Phổ Yên.

Đầu năm 1946 đến năm 1949, vùng đất Mỏ Chè gồm một phần của xã Hoàng Long<sup>1</sup>, huyện Phổ Yên và một phần thuộc các xã Bách Quang, Bá Xuyên sau đó là xã Tân Lộc<sup>2</sup>, huyện Đồng Hỷ. Từ năm 1949 đến cuối năm 1953, vùng đất Mỏ Chè gồm một phần xã Hồng Tiến<sup>3</sup>, huyện Phổ Yên và

---

1. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, làng Lợi Xá, Cải Đan của tổng Hoàng Đàm sáp nhập thành xã Hoàng Long.

2. Trước bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp ở Thái Nguyên (ngày 8/2/1946), xã Bách Quang sáp nhập với xã Bá Xuyên thành xã Tân Lộc.

3. Cuối năm 1949, xã Hoàng Long sáp nhập với xã Tiến Bộ thành xã Hồng Tiến.

một phần thuộc xã Tân Quang<sup>1</sup>, huyện Đông Hỷ. Từ cuối năm 1953, địa bàn phường Mỏ Chè ngày nay có một phần thuộc xã Thắng Lợi, huyện Phổ Yên và một phần thuộc xã Thành Công, huyện Đông Hỷ.

Từ năm 1970, khi Nhà nước có chương trình xây dựng một trung tâm công nghiệp cơ khí quy mô lớn trên khu vực phía tây bắc huyện Phổ Yên, Khu Công nghiệp Gò Đầm (tên gọi dựa theo dạng địa hình bát úp xen kẽ ruộng và đầm lầy, khe rạch) đã ra đời trên một phần diện tích gò đồi của 2 xã Thành Công và Thắng Lợi. Chỉ trong một thời gian ngắn, kinh tế, dân số trong khu công nghiệp đã phát triển nhanh chóng, đặt ra yêu cầu về việc tổ chức đơn vị hành chính cấp xã (thị trấn) để quản lý, điều hành. Trước thực tế đó, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng ra Quyết định số 41-BT ngày 9/9/1972 về việc thành lập một số thị trấn thuộc tỉnh Bắc Thái, năm 1973, thị trấn Mỏ Chè được thành lập trực thuộc huyện Phổ Yên, tỉnh Bắc Thái<sup>2</sup>. Lúc này, vùng đất Mỏ Chè ngày nay tương ứng với địa bàn thị trấn Mỏ Chè và xóm Lương Châu của xã Thành Công (từ ngày 1/1/1975 đổi thành Bá Xuyên)<sup>3</sup>.

---

1. Sau tháng 4/1949, xã Tân Lộc đổi thành Tân Quang.

2. Báo cáo số 01/BC-PY ngày 24/12/1973 về Tổng kết công tác năm 1973 của Huyện ủy Phổ Yên, tr.16, tại mục 2- Công tác chính: Căn cứ vào quyết định của Chính phủ và tỉnh, năm 1973, huyện Phổ Yên đã thành lập 3 thị trấn Mỏ Chè, Bãi Bông, Ba Hàng.

3. Ngày 7/4/1967, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ra Quyết định số 136-NV phê chuẩn việc sửa đổi tên các xã của tỉnh Bắc Thái; trong đó có xã Thành Công đổi thành Bá Xuyên, Thắng Lợi đổi thành Cải Đan. Tuy nhiên trong điều kiện vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc vừa chi viện sức người, sức của cho miền Nam nên việc công bố quyết định đổi tên xã chưa được thực hiện. Đến ngày 1/1/1975, mới chính thức dùng tên Bá Xuyên, Cải Đan.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ \_\_\_\_\_

Tháng 8/1984, xóm Lương Châu (xã Bá Xuyên) được sáp nhập vào thị trấn Mỏ Chè. Từ đây, vùng đất Mỏ Chè ngày nay tương ứng với thị trấn Mỏ Chè.

Nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển, Tỉnh ủy Bắc Thái đề nghị Trung ương cho thành lập thị xã Sông Công. Ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (Chính phủ) ra Quyết định số 113-HĐBT về việc thành lập thị xã Sông Công thuộc tỉnh Bắc Thái, thị xã Sông Công được thành lập trên cơ sở vùng đất thuộc thị trấn Mỏ Chè, xã Cải Đan, xã Tân Quang và xã Bá Xuyên. Thị xã Sông Công chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/1985.

Ngày 13/8/1985, Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công ra Quyết định số 113-QĐ/UB về việc thành lập phường Mỏ Chè. Tại thời điểm thành lập, phường Mỏ Chè chia làm 2 khối: Khối Đường phố và khối An Châu<sup>1</sup>.

Năm 1999, từ 2 khối: Đường phố và An Châu, phường đã tách ra làm 7 khối phố. Năm 2005, thực hiện Quyết định 13 của Bộ Nội vụ về việc thành lập tổ dân phố, 7 khối được chia tách thành 12 tổ dân phố: tổ dân phố 1, tổ dân phố 2, tổ dân phố 3, tổ dân phố 4, tổ dân phố 5, tổ dân phố 6, tổ dân phố 7, tổ dân phố 8, tổ dân phố 9, tổ dân phố 10, tổ dân phố An Châu 1, tổ dân phố An Châu 2.

---

1. Để phù hợp với lịch sử địa phương và tránh trùng tên với phường Lương Châu hiện nay, xóm Lương Châu sau này đổi tên thành An Châu.

Ngày 15/5/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 về thành lập thành phố Sông Công trực thuộc tỉnh Thái Nguyên và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/2015. Từ đây, phường Mỏ Chè là một trong 11<sup>1</sup> đơn vị hành chính của thành phố Sông Công.

## **II. Con người và truyền thống**

Gắn liền với sự hình thành của làng (xã) là quá trình lao động, tự lực tự cường, chung sức bền lòng của nhân dân trên địa bàn để khai khẩn đất hoang, tạo dựng xóm, làng. Trước khi thị trấn Mỏ Chè được thành lập, hoạt động kinh tế chủ yếu của người dân nơi đây là sản xuất nông nghiệp. Nhân dân địa phương cần cù, sáng tạo và đoàn kết trong mọi hoạt động sản xuất và đời sống. Khi chưa làm đập hồ Núi Cốc, ruộng ở đây chỉ cấy được 1 vụ, năng suất thấp, nhân dân đã đoàn kết cùng nhau đắp đập, xây cống giữ nước sản xuất và thả cá, tạo thêm nguồn thực phẩm phục vụ đời sống.

Xưa kia, dân cư vùng đất này khá thưa thớt. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, một bộ phận dân cư từ các tỉnh của vùng đồng bằng Bắc Bộ tản cư đến để tránh sự khủng bố, đàn áp của giặc; một số do đói khổ phải bỏ quê đến kiếm sống. Từ năm 1970, khi xây dựng và mở rộng

---

1. 11 đơn vị hành chính của thành phố Sông Công gồm có 7 phường (Thắng Lợi, Mỏ Chè, Lương Châu, Cải Đan, Phố Cò, Bách Quang, Lương Sơn) và 4 xã (Bình Sơn, Bá Xuyên, Tân Quang, Vinh Sơn).

Khu Công nghiệp Gò Đầm, số lượng cán bộ, công nhân làm trong khu công nghiệp đến cư trú trên địa bàn Mỏ Chè ngày càng đông dẫn tới sự ra đời của thị trấn Mỏ Chè năm 1973. Sau đó, hầu hết họ ở lại vùng đất này làm ăn sinh sống. Thời điểm thành lập năm 1985, phường có 5.675<sup>1</sup> nhân khẩu, đến năm 2016 có 6.909 nhân khẩu<sup>2</sup>. Dù ở nhiều nơi khác nhau đến sinh sống, nhưng nhân dân phường Mỏ Chè đều sống hướng thiện, tinh thần đoàn kết, thương yêu đùm bọc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

Trên địa bàn phường, dân tộc Kinh chiếm đa số với 98%, sống thành cộng đồng, chung một bản sắc văn hóa và có đời sống kinh tế phát triển. Ngoài ra, căn cứ theo lý lịch, còn một bộ phận nhỏ dân cư thuộc các dân tộc Tày, Nùng, Mường, Sán Dìu.

Cùng với sự hình thành và phát triển của làng, xã, các hình thức sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tôn giáo và phong tục, tập quán dần được định hình và phát triển. Từ năm 1970, Khu Công nghiệp Gò Đầm được xây dựng, dân cư từ nhiều tỉnh đồng bằng Bắc Bộ đến sinh cơ lập nghiệp, nên Mỏ Chè có một nền văn hóa nhiều màu sắc phong phú và đa dạng. Đó là những điệu hát chèo, hát chầu văn, các làn

---

1. Sở nghị quyết (quyển I) của Đảng ủy phường từ ngày 7/11/1985 đến ngày 22/1/1986, phần Nghị quyết Hội nghị Dân chính phường Mỏ Chè ngày 19/12/1985, tr.130.

2. Chi cục Thống kê thành phố Sông Công, *Niên giám thống kê thành phố Sông Công 2017*.



điệu dân ca của vùng đồng bằng Bắc Bộ. Tuy nhiên, những làn điệu hát chèo, hát chầu văn đã bị mai một.

Nhân dân Mỏ Chè có bề dày truyền thống văn hóa với những phong tục, tập quán, tín ngưỡng đặc trưng như thờ cúng tổ tiên, thờ thành hoàng làng... Dù có nguồn gốc quê quán hay thành phần dân tộc khác nhau nhưng trong quá trình cộng cư, nhân dân Mỏ Chè đã có sự gắn kết chặt chẽ theo quan niệm “*Văng anh em xa, có láng giềng gần*”. Tổ chức dân cư theo quy mô xóm, làng, xã, mang đậm hình ảnh làng quê đồng bằng Bắc Bộ với hình ảnh “*Cây đa, giếng nước, sân đình*”. Hiện nay, ở tổ dân phố An Châu 1 và tổ dân phố An Châu 2 vẫn còn dấu tích của 2 giếng làng Lương Châu xưa.

Xưa kia, xóm Lương Châu có 1 ngôi chùa, vào mùng một, ngày rằm, dân làng đến đây thắp hương cầu cho gia đình, làng xóm có cuộc sống yên lành, ấm no, hạnh phúc. Những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, thực hiện chủ trương “*Tiêu thổ kháng chiến*” chùa bị phá, dỡ chỉ còn mái, cột được người dân chuyển sang cất giữ ở Lương Châu (nay là nhà văn hóa tổ dân phố An Châu 2). Dấu tích của chùa nay chỉ còn lại cây đa cổ thụ hàng trăm tuổi, nằm trong khuôn viên trường Tiểu học Mỏ Chè. Ngoài ra, xóm Lương Châu còn có nghề thờ bà Thiệu Dung (vợ ông Dương

Tự Minh)<sup>1</sup>, thường được nhân dân gọi là Vua Bà.

Không chỉ là nơi lưu giữ các giá trị văn hóa truyền thống, vùng đất Mỏ Chè còn là mảnh đất giàu truyền thống yêu nước. Ngay từ rất sớm, nhân dân đã dũng cảm đứng lên đấu tranh chống lại ách áp bức, bóc lột của kẻ thù, đánh đuổi quân xâm lược phương Bắc, bảo vệ quê hương. Khi thực dân Pháp xâm lược và thống trị, nhân dân Mỏ Chè cùng với nhân dân trong vùng nhiều lần đứng lên đấu tranh chống lại ách áp bức thông qua các hình thức như chống tăng sưu, thuế, chống gian lận khi thu thuế, chống bắt phu, bắt lính. Tuy những cuộc đấu tranh đó là tự phát và chưa thu được những kết quả quan trọng, nhưng đã cổ vũ tinh thần yêu nước, củng cố tình đoàn kết trong nhân dân, tạo tiền đề để tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng, cùng nhân dân cả nước vùng dậy đấu tranh giành chính quyền, góp phần vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

---

1. Theo sách *Đại Nam nhất thống chí*, quyển 20 tr.206 viết: Dương Tự Minh người Quan Triều huyện Phú Lương. Sử chép rằng: Năm Đại Định thứ 3, vua Lý Anh Tông sai thủ lĩnh phủ Phú Lương là Dương Tự Minh đến châu Quảng Uyên chiêu tập nhân dân. Năm thứ 4 sai Tự Minh trông coi các công việc đường bộ và các khe động biên giới, lại đem Thiều Dung Công chúa gả cho Tự Minh và phong làm Phò mã lang. Rồi Đàm Hữu Lượng nhà Tống là người có yêu thuật sang cướp phá châu Quảng Nguyên. Tự Minh đem binh đánh, bắt được đồ đảng của Hữu Lượng hơn 20 người. Hữu Lượng chạy về đất Tống, nhờ đấy nhân dân địa phương được yên. Sau đó, Tự Minh vào triều bàn mưu với các vương hầu giết gian thần Đỗ Anh Vũ, nhưng không được. Sau khi chết, thường tỏ anh linh, dân địa phương lập đền thờ.

Ngày 1/9/1958, thực dân Pháp nổ súng tại bán đảo Sơn Trà (nay thuộc thành phố Đà Nẵng) chính thức xâm lược Việt Nam. Sau khi chiếm 6 tỉnh Nam Kỳ, chúng từng bước mở rộng đánh chiếm ra Bắc Kỳ.

Ngày 19/3/1884, quân Pháp bắt đầu tiến công đánh chiếm thành Thái Nguyên. Chúng vấp phải sự kháng cự quyết liệt của binh lính triều đình và nhân dân do Nguyễn Quang Khoáng chỉ huy. Tuy đã chiếm được thành Thái Nguyên nhưng do thường xuyên bị quân triều đình quấy rối nên ngày 21/3/1884, quân Pháp phải rút về Bắc Ninh.

Ngày 15/4/1884, thực dân Pháp huy động 2 đội lính thủy đánh bộ và một số binh lính người Việt do Thiếu tá Rây-gát chỉ huy từ Đa Phúc tấn công lên đánh chiếm Cải Đan (lúc đó thuộc tổng Ý Na, huyện Phú Lương, phủ Tông Hóa). Ngày 16/4/1884, từ Cải Đan chúng tiến đánh và chiếm thành Thái Nguyên. Đến ngày 19/4/1884, quân Pháp một lần nữa phải rút khỏi thành Thái Nguyên. Tháng 5/1884, thực dân Pháp thiết lập ách thống trị lên thành Thái Nguyên; từ đó từng bước mở rộng phạm vi chiếm đóng trong toàn tỉnh, trong đó có địa bàn thành phố Sông Công ngày nay. Cũng như nhân dân trong toàn tỉnh, nhân dân Mỏ Chè ngày nay chịu sự áp bức, bóc lột của chính quyền thực dân.

Thực dân Pháp đã từng bước xây dựng và hoàn thiện bộ máy thống trị nhằm phục vụ công cuộc khai thác thuộc địa. Năm 1919, thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai. Sau đó, chúng tiến hành cuộc “cải lương

hương chính”, đưa nhiều tay sai nắm giữ các chức vụ chủ chốt trong bộ máy làng (xã). Tệ mua quan, bán chức diễn ra công khai, phổ biến. Tất cả các chức sắc như lý trưởng, phó lý, tiên chỉ, thứ chỉ... đều đã được sắp xếp từ trước. Thông qua bộ máy cai trị quan liêu, chính quyền thực dân, phong kiến ra sức thi hành chính sách hà khắc như cấm nhân dân tự do hội họp, lập đảng phái, đồng thời tuyên truyền chính sách “*khai hóa văn minh*” của “mẫu quốc”.

Dưới thời thực dân, phong kiến, nhân dân phải sống trong cảnh đói nghèo. Phần lớn ruộng đất đều bị địa chủ người Pháp và địa chủ người Việt cướp đoạt. Đến tháng 7/1898, tên địa chủ Pháp Rây-nô (Raynaud) đã chiếm 14.605ha đất ở Phổ Yên<sup>1</sup> để lập đồn điền trồng sắn, cà phê và lúa. Người nông dân không có ruộng đất, hầu hết phải lĩnh canh ruộng đất của địa chủ và nộp tô. Hầu hết các gia đình đều không có trâu, bò cày kéo, buộc phải thuê trâu của địa chủ. Lợi dụng thực tế này, địa chủ cho thuê trâu với giá cao, trung bình từ 8 - 12 phương thóc/con. Mỗi tá điền còn phải làm không công cho chủ ruộng đất từ 15 - 20 công trong năm. Trong các đồn điền, địa chủ còn tìm mọi cách bóc lột đối với những người làm khoán hay công nhật vào thời gian mùa vụ. Ngoài ra, người nông dân còn phải biếu xén vào các dịp lễ, Tết, ma chay, cưới hỏi càng làm cho cuộc sống của người nông dân thêm khổ cực.

---

1. Viện dân tộc học, *Một số vấn đề về ruộng đất ở Thái Nguyên trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết cải cách ruộng đất năm 1957*, 2002, tr.13.

Do sưu cao, thuế nặng, không có tiền nộp thuế, nộp thiếu sẽ bị bỏ tù, bị đánh đập, bị giam giữ nên nhiều người đã phải đi vay nặng lãi bằng tiền hoặc thóc, cầm cố ruộng vườn, nhà cửa. Qua thời gian, “lãi mẹ đẻ lãi con” khiến cho người nông dân không thể trả hết nợ, nhà cửa, đất đai lại rơi vào tay người cho vay. Người dân bị mất đất trở thành tá điền, cày thuê, cuốc mướn cho địa chủ người Việt. Nhiều người phải lao động cực khổ trong đồn điền của địa chủ người Pháp.

Thực dân Pháp còn bóc lột người nông dân qua các loại thuế như: thuế thân, thuế điền, thuế thổ trạch, thuế chợ, thuế đò, thuế trâu, bò...; nhất là thuế thân. Theo Nghị định ngày 2/6/1897 của Toàn quyền Đông Dương Pôn Đumơ (Paul Doumer), thuế thân đánh vào nam giới từ 18 đến 60 tuổi. Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thuế thân được định mức mỗi suất phải nộp 2,5 đồng, chưa kể các khoản phụ thu. Tuy nhiên, hầu hết người dân đều phải nộp với mức cao hơn, có thời điểm là 2,9 đồng. Người đã chết vẫn phải đóng thuế vì chính quyền “bảo hộ” đã ấn định mức thuế cho từng làng, từng xã.

Bên cạnh thuế thân, người dân địa phương còn phải nộp thuế điền. Từ năm 1897, thuế điền được phân chia thành 3 hạng: hạng nhất đóng 1,5 đồng, hạng nhì đóng 1,1 đồng và hạng ba là 0,8 đồng.

Về văn hóa, một mặt thực dân Pháp ngăn cấm các yếu tố văn hóa tiến bộ, mặt khác duy trì các tập tục lạc hậu, mê

tín dị đoan nhằm đầu độc và ru ngủ tinh thần đấu tranh của nhân dân. Trước năm 1945, việc hiếu (tang ma) rất tốn kém và nặng nề làm cho đời sống của nhân dân vô cùng khổ cực.

Về giáo dục, thực dân Pháp thực hiện chính sách “ngu dân”, hạn chế học hành, kìm hãm nhân dân trong tối tăm, lạc hậu. Về y tế, chính quyền thực dân, phong kiến không chăm lo đến việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Trên địa bàn không có cơ sở y tế. Mỗi khi bị ốm đau, bệnh tật hay sinh nở, nhân dân chỉ biết “cúng ma” hay chữa trị theo kinh nghiệm dân gian nên tình trạng “hữu sinh vô dưỡng” diễn ra phổ biến.

Không cam chịu cuộc đời nô lệ, ngay từ những ngày đầu thực dân Pháp đánh chiếm Thái Nguyên, cùng với nhân dân xã Bá Xuyên, Cải Đan và các địa phương khác, người dân Mỏ Chè đã tập hợp xung quanh các thủ lĩnh địa phương, tiến hành những trận tập kích, phục kích những toán quân địch đi lùng sục, gây cho chúng không ít khó khăn.

Năm 1886, cuộc khởi nghĩa của nông dân Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo lan sang vùng Thái Nguyên. Cùng với các địa phương, nhân dân các xã Bá Xuyên, Cải Đan giúp đỡ lương thực, thực phẩm, vũ khí cho nghĩa quân và hăng hái sung quân vào đội quân ứng nghĩa.

Ngày 30/8/1917, binh lính người Việt trong quân đội Pháp đóng ở tỉnh lỵ Thái Nguyên, dưới sự lãnh đạo, chỉ huy của Trịnh Văn Cấn và Lương Ngọc Quyến nổi dậy khởi

nghĩa. Sau khi giết chết Giám binh Nôen và Giám mục Low, nghĩa quân nhanh chóng đánh chiếm nhà lao, giải phóng 180 tù chính trị, đồng thời đánh chiếm kho bạc, nhà doan, nhà dây thép... Nhân dân các vùng xung quanh, nhất là ở phía Nam tỉnh lỵ Thái Nguyên, trong đó có nhân dân Cải Đan, Bá Xuyên tích cực ủng hộ nghĩa quân.

Những cuộc đấu tranh trên đã cổ vũ lòng yêu nước và chí căm thù quân xâm lược trong nhân dân. Đây là điều kiện thuận lợi để khi ánh sáng cách mạng của Đảng soi chiếu, đông đảo nhân dân địa phương đã hưởng ứng, vùng lên lật đổ chính quyền của thực dân, phát xít và thành lập chính quyền cách mạng để “giành quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng nước ta, chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về lãnh đạo, bế tắc về đường lối trong phong trào giải phóng dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào cách mạng của nhân dân từng bước phát triển.

Ngày 1/9/1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ với quy mô rộng lớn và ngày càng lan rộng ra nhiều nước châu Âu và châu Á, có tác động sâu sắc đến cách mạng Đông Dương. Từ ngày 28/9/1939, ở Đông Dương, thực dân Pháp điên cuồng tấn công vào Đảng Cộng sản và các tổ chức quần chúng yêu nước. Không khí khủng bố bao trùm khắp nơi, nhiều cán bộ, đảng viên và quần chúng bị bắt giam. Cùng với

hệ thống nhà tù, chúng lập ra các cǎng<sup>1</sup> ở nhiều nơi, trong số đó có Cǎng Bá Vn.

Tại huyện Đồng Hỷ, đầu năm 1941, Cǎng Bá Vn được xây dựng ở khu gò đồi thôn Bá Vn, xã Bá Vn, tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ (nay thuộc xã Bình Sơn, thành phố Sông Công). Đầu năm 1942, thực dân Pháp đưa 194 tù nhân từ nhà tù Sơn La và Bắc Mê (Hà Giang) về đây giam giữ. Trong số tù chính trị, một số là các chiến sỹ cộng sản, số còn lại thuộc các đảng phái khác như Quốc dân Đảng, Đại Việt. Tháng 6/1942, Chi bộ Cǎng Bá Vn được thành lập gồm 10 đảng viên<sup>2</sup>, do đồng chí Hoàng Văn Trn làm Bí thư, một thời gian sau đồng chí Hà Kế Tấn làm Bí thư Chi bộ thay đồng chí Hoàng Văn Trn. Theo chỉ thị của Xứ ủy Bắc Kỳ, ngoài nhiệm vụ biến nhà tù thành trường học để đào tạo, rèn luyện cán bộ, Chi bộ Cǎng Bá Vn còn rất chú trọng đến công tác tuyên truyền, giác ngộ, gây dựng cơ sở cách mạng ra các vùng xung quanh. Nhờ vậy, chỉ sau mấy tháng, Chi bộ đã phát triển lên 30 đảng viên. Sự ra đời và hoạt động của Chi bộ Cǎng Bá Vn có ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào cách mạng của nhân dân trong vùng, trong đó có nhân dân Cải Đan, Bá Xuyên.

---

1. Cǎng phiên âm tiếng Pháp “Camp” nghĩa là trại giam kết hợp lao động tập trung, thường áp dụng cho các chính trị phạm.

2. Gồm: Hoàng Văn Trn, Hà Kế Tấn, Phạm Bá Thoan, Bùi Văn Hách, Trần Kiên, Trần Huy Liệu, Phạm Quang Thẩm, Vương Thừa Vũ, Hoàng Bắc Dũng, Nông Văn Đô.



Từ tháng 8/1942, sự liên lạc giữa Chi bộ Căng Bá Vân và Xứ ủy Bắc Kỳ đã được chấp nối. Đồng chí Nguyễn Trọng Tỉnh được Xứ ủy Bắc Kỳ cử làm phái viên bí mật trực tiếp truyền đạt chủ trương của Xứ ủy đến các đảng viên của Chi bộ Căng Bá Vân. Sách, báo, tài liệu mang chủ trương của Đảng đã được chuyển đến Chi bộ. Thực hiện Chỉ thị của Xứ ủy Bắc Kỳ “*Biến nhà tù đế quốc thành trường học Cộng sản*”, Chi bộ đã lãnh đạo, tổ chức những người tù đấu tranh, buộc thực dân Pháp phải nới lỏng chế độ kìm kẹp. Đây là nguồn cổ vũ, động viên tinh thần, nhiệt huyết đấu tranh của những người tù; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển đảng viên ở các xã xung quanh Căng Bá Vân. Nhờ vậy, các chiến sỹ cách mạng có điều kiện liên hệ, móc nối với bên ngoài; phong trào cách mạng phát triển rộng ra vùng Phi Đơn, xóm Cầu Gáo (xã Niệm Quang), Mỏ Chè, Cải Đan...

Nhận thấy cơ sở chính trị trong quần chúng đã vững vàng, Chi bộ Căng Bá Vân cùng với cán bộ tăng cường của Xứ ủy Bắc Kỳ chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang để bảo vệ cơ sở cách mạng và khởi nghĩa giành chính quyền. Tổ Tự vệ xã Bá Xuyên được thành lập đầu tiên (cùng với tổ tự vệ xóm Bình Định thuộc xã Tân Cương), có 4 - 5 đội viên vũ khí do đội viên tự mua sắm và trang bị (chủ yếu là dao, kiếm, súng kíp)<sup>1</sup>.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử công tác tuyên giáo Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (1930 - 2010)*, Nxb. Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên, 2017, tr.36.

Từ giữa năm 1942, phong trào cách mạng ở huyện Phổ Yên có bước phát triển mạnh mẽ. Công tác tuyên truyền mở rộng cơ sở, tập hợp lực lượng quần chúng được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức. Nhân dân xã Cải Đan tham gia vào phong trào đấu tranh chung của huyện Phổ Yên đòi khát tở, phản đối việc chủ đồn điền bắt nộp tở bằng tiền thay thóc; tố bọn chánh tổng, lý trưởng ăn chặn của dân....

Cũng trong năm 1942, tại xã Cải Đan, Đội Tự vệ gồm 7 đội viên do đồng chí Lê Minh Ngọc chỉ huy được thành lập<sup>1</sup>. Tuy lực lượng còn ít, trang bị vũ khí thô sơ, chủ yếu là giáo, mác, gậy, gộc nhưng Đội Tự vệ Cải Đan là lực lượng nòng cốt để bảo vệ cán bộ và cơ sở cách mạng, là hạt nhân trong phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân các dân tộc trong xã.

Thực hiện sự chỉ đạo của Xứ ủy Bắc Kỳ, nhằm đẩy mạnh đấu tranh trong nhà tù và xây dựng cơ sở cách mạng ở các xã xung quanh, Chi bộ phân công đồng chí Nguyễn Đình Lim bí mật đi tuyên truyền ở các xã Bá Xuyên, Niệm Quang. Chi bộ giao cho các đảng viên khi được cử đi chợ Mỏ Chè, đi làm đường, vào rừng lấy củi... phải tranh thủ tìm cách thâm nhập vào quần chúng nắm tình hình, giác ngộ quần chúng và gây dựng cơ sở.

Do có sự hoạt động tích cực của đảng viên trong Chi bộ Căng Bá Vân, đầu năm 1943, Hội Thanh niên Cứu quốc xã

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống quân xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, 2005, tr.40.

Bá Xuyên ra đời<sup>1</sup>. Từ Bá Xuyên, cơ sở cách mạng lan đến xóm Ổ Gà (xã Bá Vân), xóm Bình Định (xã Tân Cương). Chùa Bá Xuyên được chọn làm địa điểm liên lạc bí mật giữa Chi bộ Căng Bá Vân và các cơ sở cách mạng quanh vùng và trở thành hòm thư cố định để liên lạc giữa Chi bộ Căng Bá Vân với Xứ ủy Bắc Kỳ. Tại xã Cải Đan, đường dây liên lạc giữa Xứ ủy Bắc Kỳ với Chi bộ Căng Bá Vân cũng được hình thành do đồng chí Hoàng Quốc Thịnh (tức Cả Chất) phụ trách. Một trạm đặt tại nhà cụ Chánh Hồng (Trịnh Văn Phương) có nhiệm vụ liên lạc với Bá Xuyên.

Nhờ sự giúp đỡ của đảng viên trong Chi bộ Căng Bá Vân, năm 1943, vùng Cải Đan cũng hình thành được tổ Thanh niên Cứu quốc<sup>2</sup>. Nhận thấy phong trào phía Bắc của huyện phát triển khá tốt, Xứ ủy đã cử cán bộ về phối hợp với Chi bộ Căng Bá Vân mở rộng phong trào. Nhiều thanh niên được chọn lựa để lập đội tự vệ, được huấn luyện về quân sự, rải truyền đơn và phương pháp bảo vệ cán bộ, bảo vệ mít tinh, làm nhiệm vụ giao thông cho cán bộ cấp trên. Phong trào phát triển mạnh, nhân dân Cải Đan nô nức tham gia vào các đoàn thể Việt Minh và kiên quyết đấu tranh với địch bằng hành động cụ thể như làm hỏng giống thâu dầu trước khi đem trồng theo lệnh của Pháp và Nhật... Đến cuối năm 1943, xã Cải Đan đã lập được tổ đọc sách báo.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thị xã Sông Công 1985 - 1995*, 1998, tr.12.

2. Ban Chấp hành huyện Đảng bộ Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ Phổ Yên 1930 - 1954*, 1995, tr.35.

Bên cạnh đó, Xứ ủy Bắc Kỳ cũng cử một số cán bộ về hoạt động ở vùng Bắc Phổ Yên và Tây Nam Đồng Hỷ, trong đó có xã Cải Đan, Bá Xuyên. Các đồng chí Hoàng Quốc Thịnh, Trịnh Thị Tâm (cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ) thường xuyên đến chỉ đạo hoạt động, sau còn có thêm các đồng chí Đào Văn Long, Lê Văn Ngộ, Võ Văn Sỹ (Minh Đức). Tại Bá Xuyên, cơ sở cách mạng ngày càng lan rộng, thu hút được nhiều người tham gia, nhất là thanh niên. Một số hội viên Thanh niên Cứu quốc tham gia đội tự vệ và thường xuyên được cán bộ Căng Bá Vân đến huấn luyện quân sự.

Đầu năm 1944, tên chủ đồn điền Sơn Cốt dựa vào thế lực của viên Công sứ Thái Nguyên định cướp phần đất còn lại của nông dân xã Bá Xuyên để mở rộng đồn điền. Chi bộ Căng Bá Vân thống nhất với cán bộ của Xứ ủy phát động quần chúng ở các xã Tân Quang, Cải Đan đoàn kết với nhân dân Bá Xuyên đứng lên đấu tranh. Trước sức mạnh đoàn kết của nông dân, tên chủ đồn điền không dám lộng hành<sup>1</sup>. Tiếp sau là những cuộc đấu tranh chống chính quyền thực dân tăng thuế, chống phụ thu lạm bổ; đòi khất tô và nợ tô; phản đối âm mưu của chủ đồn điền sa thải tá điền là người dân ở đây, thu nạp nông dân nơi khác về thay thế. Những cuộc đấu tranh hầu hết đều giành được thắng lợi đã cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân các xã và ảnh hưởng lớn đến nhân dân cũng như tá điền trong vùng.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.32, 33.

Trong khi phong trào các xã phía Bắc huyện Phổ Yên đang trên đà phát triển với sự hoạt động sôi nổi của các nhóm thanh niên Cứu quốc, giữa tháng 6/1944, Chi ủy Chi bộ Cánh Bá Vân cùng cán bộ của Xứ ủy tăng cường đã tổ chức Hội nghị gồm cán bộ cơ sở cách mạng các xã trong vùng tại xóm Bến Bùn<sup>1</sup> (nay thuộc tổ dân phố 10, phường Mỏ Chè) bàn về công tác củng cố Mặt trận Việt Minh, chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Hội nghị quyết định hợp nhất 2 tổ tự vệ ở Bá Xuyên, Bình Định thành 1 liên đội<sup>2</sup>. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu bước trưởng thành của lực lượng cách mạng trong vùng. Đồng thời, hội nghị đề ra nhiệm vụ tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục về Cương lĩnh và Điều lệ của Mặt trận Việt Minh cho quần chúng nhằm phát triển mạnh phong trào; tiếp tục xây dựng, phát triển các đội tự vệ Cứu quốc và mua sắm vũ khí, luyện tập quân sự, mở các lớp đào tạo cán bộ tiểu đội, trung đội tự vệ ngay tại cơ sở; tăng cường công tác bí mật, bảo vệ tuyến giao thông trên địa bàn; chuẩn bị mọi điều kiện chống địch càn quét; hợp nhất các đơn vị tự vệ của các xã trong vùng.

Từ sau Hội nghị Bến Bùn, xã Bá Xuyên đóng vai trò là hậu cứ của liên đội tự vệ chiến đấu; đồng thời là một trong những trung tâm của phong trào cách mạng ở vùng Tây Nam huyện Đồng Hỷ và Tây Bắc địa bàn Phổ Yên.

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.33.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thị xã Sông Công 1985 - 1995*, 1998, tr.15.

Nhiều hội nghị quan trọng cùng các lớp huấn luyện quân sự chính trị cho cán bộ trong vùng được tổ chức tại đây.

Phong trào cách mạng của cả nước đang dâng lên mạnh mẽ, việc chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc nói chung và ở địa phương nói riêng rất khẩn trương, Đảng chủ trương tìm mọi cách giải thoát cho các đồng chí bị địch giam cầm vượt ngục trở về chi viện cho các địa phương lãnh đạo khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 22/8/1944, Chi bộ Căng Bá Vân đã tổ chức cho 8 đảng viên vượt ngục thành công đó là: Hà Kế Tấn, Hoàng Bắc Dũng, Nguyễn Văn Mô, Phạm Bá Thoan, Bùi Văn Hách, Trần Kiên, Nguyễn Danh Tính và Nông Văn Đô về Kha Sơn Hạ<sup>1</sup>. Sau cuộc vượt ngục của các đồng chí đảng viên trong Căng Bá Vân, đầu tháng 10/1944, địch tập trung lực lượng khủng bố phong trào cách mạng trong vùng, hòng tiêu diệt lực lượng vũ trang và cơ sở cách mạng của ta. Trước tình hình trên, tổ Thanh niên Cứu quốc của địa phương đã nhanh chóng rút vào hoạt động bí mật, cất giấu tài liệu, sách báo đề phòng địch khủng bố.

Tháng 11/1944, thực dân Pháp giải tán Chi bộ Căng Bá Vân, chuyển tù nhân về nhà tù Sơn La. Chi bộ Căng Bá Vân không còn tồn tại, phong trào cách mạng trong vùng bị mất chỗ dựa tinh thần và hạt nhân lãnh đạo. Từ đây, mọi hoạt động của tổ chức Cứu quốc vùng Tây Nam Đồng

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.34.

Hỷ đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp từ cán bộ tăng cường của Xứ ủy Bắc Kỳ.

Từ ngày 6/12/1944, thực dân Pháp tung lực lượng tay sai, mật thám vào vùng Bá Xuyên để dò la, lùng sục, tìm bắt cán bộ, đánh phá cơ sở cách mạng. Kể từ đây, phong trào cách mạng của Cải Đan, Bá Xuyên cũng như trong vùng gặp nhiều khó khăn, nhất là về phương hướng hoạt động vì thiếu sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức Đảng. Tuy vậy, các tổ chức quần chúng, các đoàn thể Cứu quốc, Mặt trận Việt Minh vẫn được duy trì, phong trào cách mạng giữ vững, bảo đảm an toàn tuyệt đối đường liên lạc của Trung ương Đảng và Xứ ủy.

Bước sang năm 1945, tình hình thế giới và trong nước có nhiều thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Để ngăn ngừa nguy cơ và hiểm họa sau lưng khi quân Đồng minh tiến vào Đông Dương, đêm 9/3/1945, Nhật làm cuộc đảo chính Pháp. Chưa đầy một ngày, thực dân Pháp đã đầu hàng Nhật<sup>1</sup>. Cuộc đảo chính của Nhật lật đổ Pháp đã tạo điều kiện khách quan thuận lợi để Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo nhân dân các địa phương, trước hết là vùng nông thôn, miền núi nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền.

---

1. Sau khi đảo chính Pháp, quân Nhật chiếm đóng Phố Cò là sở huyện lý Phố Yên tỉnh Thái Nguyên; đồng thời chiếm đóng các đồn điền Sơn Cốt, Phúc Thuận để khống chế ta hoạt động từ chân núi Tam Đảo đến Quốc lộ 3.

Nắm bắt thời cơ, ngay sau khi tiếng súng đảo chính của Nhật vừa bùng nổ, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã kịp thời ra Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” (ngày 12/3/1945).

Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng đến Thái Nguyên rất nhanh. Chiều 13/3/1945, Trung ương Đảng đã cử nhiều cán bộ tăng cường cán bộ cho huyện Phổ Yên và Đông Hỷ, trong đó có các xã Cải Đan, Bá Xuyên... Số cán bộ tăng cường về địa phương lúc này phần lớn là những đồng chí trước đây đã từng hoạt động ở trong vùng như Trịnh Thị Tâm, Minh Đức (Võ Văn Sỹ), Ngọc Lan, Hà Kế Tấn... về vùng này nhằm củng cố và mở rộng phong trào cách mạng, kết hợp với mở rộng đường dây liên lạc từ Xứ ủy lên vùng giải phóng phía Bắc.

Nhờ được tăng cường cán bộ lãnh đạo, nên phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt ở Bá Xuyên đã có sự lan tỏa đến Phố Cò, Cải Đan, xã Cầu Đông (thuộc tổng Nghĩa Hương) và các xã lân cận. Các tổ chức cơ sở của Mặt trận Việt Minh ở các xã tiếp tục vận động các tầng lớp nhân dân trong xã gia nhập các đoàn thể Cứu quốc.

Cơ sở và phong trào cách mạng phát triển ngày càng rộng nhưng đội ngũ cán bộ lãnh đạo ở cơ sở còn mỏng, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của phong trào. Trước tình hình đó, Xứ ủy Bắc Kỳ đã tăng cường thêm một số cán bộ về địa phương gấp rút mở nhiều lớp huấn luyện ngắn ngày để đào tạo cán bộ cho các cơ sở. Lớp học



đầu tiên được mở tại Bá Xuyên vào cuối tháng 3/1945, lớp học thứ hai diễn ra tại xóm Bình Định thuộc xã Tân Cương (xã Bình Sơn ngày nay) và lớp học thứ 3 tổ chức tại làng Cầu Gáo (xã Niệm Quang) vào tháng 4/1945<sup>1</sup>. Tại các lớp học, các chiến sỹ nghe cán bộ phổ biến nội dung Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”; trao đổi những biện pháp để hoàn thành nhiệm vụ mà Xứ ủy Bắc Kỳ đề ra; thông qua những biện pháp cụ thể nhằm tiếp tục củng cố, mở rộng cơ sở cách mạng. Kết thúc các lớp học, trình độ hiểu biết về chính trị và quân sự của các chiến sỹ tự vệ xã Bá Xuyên, Cải Đan được nâng lên đáng kể. Những học viên của các lớp huấn luyện này đều trở thành giáo viên chính trị và quân sự cho các đội tự vệ xã.

Tháng 4/1945, dưới hình thức “bảo an” để che mắt quân Nhật, các đội tự vệ chiến đấu ở địa phương phát triển mạnh mẽ. Sự hoạt động tích cực của các đội tự vệ góp phần bảo vệ an toàn cho cán bộ cấp trên công tác tại địa phương và ngăn chặn nạn trộm cắp, bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn.

Đến cuối tháng 4/1945, Ban Chấp hành Việt Minh các xã Cải Đan, Bá Xuyên được kiện toàn<sup>2</sup>. Cũng trong thời gian này, cao trào kháng Nhật cứu nước phát triển mạnh,

---

1. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.38-39.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.38.

lực lượng vũ trang giải phóng đã nổi dậy ở nhiều vùng rừng núi Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên và một số vùng lân cận Bắc Giang, Phú Thọ, Yên Bái... hình thái khởi nghĩa từng phần đã xuất hiện. Yêu cầu đặt ra lúc này là phải có sự chỉ đạo sát sao và kịp thời, đồng chí Lê Trung Đình - cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ hoạt động ở Đại Từ đã sang kiểm tra phong trào và việc chuẩn bị Tổng khởi nghĩa ở một số nơi thuộc huyện Đồng Hỷ, trong đó có nhân dân Niệm Quang, Bá Xuyên, Cải Đan.

Nhận thấy phong trào cách mạng ở các xã phía Tây Nam huyện Đồng Hỷ và Tây Bắc huyện Phổ Yên đã phát triển vững chắc, đầu tháng 5/1945, cán bộ Xứ ủy triệu tập một cuộc họp cán bộ cơ sở các xã Bá Vân, Niệm Quang, Bá Xuyên tại xã Bá Xuyên (nhà ông Dương Văn Bệ xóm La Cảnh). Hội nghị quyết định phát động phong trào chống thuế, chống sự vơ vét thóc, gạo của Nhật. Sau hội nghị, Ban Chấp hành Việt Minh các xã Niệm Quang, Bá Xuyên, Cải Đan đã tổ chức họp nhân dân nhiều lần để bàn về cách chống sưu, chống thuế, chống thầu dầu và phát động quần chúng đấu tranh chống thuế. Kết quả, nhân dân Niệm Quang, Bá Xuyên, Cải Đan và các xã trong tổng không phải nộp những thứ thuế vô lý, đồng đảo nhân dân phấn khởi. Nhân dân càng thêm tin tưởng và hăng hái tham gia quyên góp ủng hộ lương thực, thực phẩm cho cách mạng.

Tháng 7/1945, Xứ ủy Bắc Kỳ phân công một đoàn cán bộ do đồng chí Trịnh Thị Tâm phụ trách về lãnh đạo phong

trào cách mạng ở xã Bá Xuyên trong vòng một tháng. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đoàn cán bộ cách mạng Xứ ủy Bắc Kỳ, phong trào cách mạng ở các xã Tây Nam Đồng Hỷ phát triển mạnh. Nhận thấy thời cơ khởi nghĩa đã chín muồi, các đồng chí cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ và cán bộ cơ sở đã thống nhất đi đến quyết định phát động quần chúng đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền trong thời gian sớm nhất.

Bước sang tháng 8/1945, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến tích cực, có lợi cho cách mạng nước ta. Ngày 5/8/1945, cán bộ xã Bá Xuyên đi dự Hội nghị cán bộ toàn huyện “*Về nhiệm vụ khu giải phóng*” do Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ<sup>1</sup> triệu tập để quán triệt các nhiệm vụ do Khu Giải phóng đề ra. Quán triệt Nghị quyết Hội nghị, chính quyền lâm thời xã đã vận động nhân dân tích cực chuẩn bị lương thực, thực phẩm, huy động quần chúng có tư vệ vũ trang chuẩn bị sẵn sàng khi có lệnh sẽ xuống đường tuần hành thị uy gây thanh thế áp đảo kẻ thù; lực lượng tư vệ chiến đấu tích cực tập luyện quân sự, sắm thêm vũ khí sẵn sàng phối hợp với giải phóng quân tấn công địch, bố trí người phục vụ lực lượng đánh chiếm tỉnh lỵ Thái Nguyên khi có lệnh của trên.

Giữa lúc cao trào cách mạng của nhân dân ta đang phát triển mạnh mẽ thì tình hình thế giới chuyển biến có lợi cho cách mạng nước ta. Ngày 9/5/1945, Đức đầu hàng Liên Xô và

---

1. Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ được thành lập tháng 7/1945.

các nước Đồng minh không điều kiện. Ngày 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật, trong vòng một tuần lễ, hầu hết quân Quan Đông thiện chiến bị tan rã, miền Đông Bắc Trung Quốc và miền Bắc Triều Tiên được giải phóng, buộc Nhật phải đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Quân Nhật và chính quyền bù nhìn Trần Trọng Kim hoang mang rệu rã.

Đêm 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra “Quân lệnh số 1” hiệu triệu toàn dân Tổng khởi nghĩa trong cả nước. Từ ngày 13 đến ngày 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng diễn ra tại Tân Trào, Sơn Dương, Tuyên Quang. Hội nghị thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền. Ngày 16/8/1945, Đại hội quốc dân họp tại đình Tân Trào (tỉnh Tuyên Quang) thông qua “*Mười chính sách lớn của Việt Minh*” và bầu ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Người đã gửi thư kêu gọi đồng bào toàn quốc đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền: “*Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta*”<sup>1</sup>.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Khu Giải phóng, lực lượng tự vệ xã Bá Xuyên và các xã Tây Nam huyện Đồng Hỷ tập trung về xóm Bình Định (xã Tân Cương) để chờ lệnh phối hợp với Quân giải phóng. Trong không khí rất

---

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3 (1930 - 1945)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.554.

sôi động và khẩn trương của Tổng khởi nghĩa, đồng chí Trịnh Thị Tâm - cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ về kiểm tra tình hình chuẩn bị khởi nghĩa và phổ biến kế hoạch của trên cho Việt Minh trong vùng giáp ranh giữa Đồng Hỷ và Phổ Yên chỉ đạo: đêm 18, rạng sáng ngày 19/8/1945 sẽ nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền.

Rạng sáng ngày 19/8/1945, sau khi nhận được tin Hà Nội Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, đồng chí Minh Đức lập tức cùng đồng chí Lê Văn Ngộ huy động cán bộ, chiến sỹ tự vệ và quần chúng nhân dân Phố Cò, Cải Đan, Niệm Quang, Bá Xuyên... giương cao cờ đỏ sao vàng, hùng dũng tấn công chiếm huyện đường Phố Yên. Ban đầu, lực lượng bảo vệ huyện đường đã bắn chỉ thiên nhằm uy hiếp tinh thần chiến đấu của quần chúng và các đội tự vệ. Tuy nhiên, trước khí thế áp đảo của cách mạng, Huyện trưởng Đồng Mạnh Tư đã phải ra lệnh cho đơn vị bảo an đầu hàng, trao toàn bộ ấn tín, tài liệu cho lực lượng cách mạng<sup>1</sup>. Theo đúng kế hoạch, đêm 19/8/1945, đơn vị vũ trang của Bá Xuyên, Niệm Quang hành quân gấp rút, phối hợp với đơn vị Phú Bình, Cam Giá... bao vây đồn điền Gia Sàng, bắt giữ một số tên Việt gian thân Nhật, sau đó tiếp tục tiến lên tham gia giải phóng thị xã Thái Nguyên.

Sáng ngày 20/8/1945, một trung đội Giải phóng quân do Trung đội trưởng Lương Thịnh dẫn đầu tấn công vào dinh

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.41.

tỉnh trưởng bắt Tỉnh trưởng Bùi Huy Lương, buộc Bùi Huy Lương phải trao chính quyền cho Ủy ban Khởi nghĩa, đồng thời buộc tên chỉ huy bảo an ra lệnh cho tất cả binh lính đầu hàng, nộp toàn bộ vũ khí cho Quân giải phóng<sup>1</sup>. Trong buổi chiều cùng ngày, tại cuộc mít tinh lớn tổ chức ở sân vận động thị xã Thái Nguyên, trước sự có mặt của đông đảo nhân dân các dân tộc của thị xã Thái Nguyên và các vùng lân cận, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố xóa bỏ chính quyền thực dân, phong kiến, thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên.

Sáng 21/8/1945, lực lượng tự vệ Phố Cò, Cải Đan bao vây, phối hợp chặn đánh tàn quân Nhật chạy từ khu rừng Niệm Công theo Quốc lộ 3 về Hà Nội. Từ ngày 14 đến ngày 28/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa trên toàn quốc của nhân dân ta giành được thắng lợi. Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời được thành lập từ huyện đến xã. Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời các xã Bá Xuyên, Niệm Quang, Cải Đan cũng được thành lập<sup>2</sup>.

Cuộc vận động giành chính quyền thắng lợi và sự ra đời của Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời các xã Niệm Quang, Bá Xuyên, Cải Đan đánh dấu bước ngoặt mới trong

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, 2003, tr.163-164.

2. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ, Ban Sưu tầm không xác minh được chức danh Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời của các xã.

phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân các xã. Từ đây, nhân dân đã có chính quyền cách mạng, bước đầu được hưởng độc lập, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ lớn.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước quốc dân đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc “*Tuyên ngôn độc lập*” khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ đây, nhân dân các xã cùng với nhân dân cả nước bắt tay vào củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng.

Nằm trong tình trạng chung của cả nước và tỉnh Thái Nguyên, nhân dân Niệm Quang, Bá Xuyên, Cải Đan có nhiều thuận lợi song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Chính quyền cách mạng được xây dựng trên địa bàn xã, nhân dân phấn khởi trước sự đổi đời của mình, gắn bó với cách mạng. Tuy nhiên, nền độc lập vừa được tạo dựng đứng trước muôn vàn khó khăn: Kinh tế nghèo nàn lạc hậu, đất đai suy kiệt, thiếu công cụ lao động, thiếu sức kéo, nạn đói hoành hành; tàn dư của chế độ cũ để lại khá nặng nề, đa số nhân dân mù chữ, hủ tục, mê tín dị đoan diễn ra phổ biến trong khi ý thức giác ngộ của nhân dân còn hạn chế; chính quyền vừa mới được thành lập, chưa có kinh nghiệm trong quản lý và điều hành...

Trong bối cảnh đất nước gặp muôn vàn khó khăn, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kịp thời đề ra nhiều biện pháp để đưa cách mạng nước ta từng bước vượt qua tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.

Ngày 3/9/1945, tại phiên họp Hội đồng Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết ngay trước mắt là: Chống giặc đói; chống giặc dốt; chuẩn bị Tổng tuyển cử trong cả nước; phát động phong trào giáo dục cần - kiệm - liêm - chính; tuyên bố xóa bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò và các hủ tục, mê tín dị đoan; tuyên bố tự do tín ngưỡng và lương giáo đoàn kết. Tiếp đó, ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*”, chỉ rõ nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng nước ta là: củng cố chính quyền cách mạng; chống thực dân Pháp xâm lược; bài trừ nội phản; cải thiện đời sống nhân dân; trong đó củng cố chính quyền cách mạng là nhiệm vụ bao trùm xuyên suốt.

Để chống “giặc đói”, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Cứ mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa (mỗi bữa một bơ). Dem gạo đó để cứu đói dân nghèo*”, nhân dân các xã Bá Xuyên, Cải Đan, Niệm Quang phát huy tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, tích cực tham gia các phong trào “*Sẻ cơm, nhường áo*”, “*Hũ gạo cứu đói*”, “*Hũ gạo gửi vào Nam*”. Bằng biện pháp này, nhiều gia đình, nhiều người vượt qua được nạn đói, bảo toàn được tính mạng. Chính quyền cách mạng



còn kiên quyết cấm việc sử dụng lương thực để nấu rượu, làm quà bánh; nghiêm cấm các hoạt động đầu cơ tích trữ lương thực để mưu lợi... Nhờ đó, nạn đói trước mắt tại địa phương được đẩy lùi.

Bên cạnh những biện pháp cứu đói trước mắt, nhằm giải quyết triệt để nạn đói, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời các xã vận động nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất với khẩu hiệu “*Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!*”, “*Không một tác đất bỏ hoang*”, “*Tác đất tác vàng*”. Được sự chỉ đạo của chính quyền, các xã Bá Xuyên, Niệm Quang, Cải Đan đã khẩn trương bắt tay vào khai phá những nơi đất hoang hóa, những bãi bồi rậm rạp thành nơi trồng rau màu và cây lương thực ngăn ngày để chống đói. Phong trào thi đua sản xuất nổi lên ở khắp các làng (xã). Nhân dân tận dụng hết diện tích đất để trồng các cây hoa màu vụ đông như ngô, khoai, sắn, đậu và các loại rau ngăn ngày.

Ngoài ra, chính quyền địa phương còn tịch thu ruộng đất “vắng chủ”, đất của Việt gian, lấy một phần đất công chia cho nông dân ít ruộng hoặc không có ruộng cày cấy; yêu cầu chủ đất giảm 25% địa tô cho tá điền, xóa bỏ các thứ thuế vô lý của chế độ cũ.

Thực hiện Sắc lệnh ngày 8/9/1945 về thành lập cơ quan bình dân học vụ và Lời kêu gọi toàn dân tham gia phong trào xóa nạn mù chữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính quyền và các đoàn thể cách mạng ở các xã mở cuộc vận động xóa

nạn mù chữ, tổ chức các lớp bình dân học vụ ở các làng, xóm của Bá Xuyên, Niệm Quang, Cải Đan. Cuối năm 1945, Ban Bình dân học vụ xã được thành lập ở các xã. Các khẩu hiệu “*Thi đua diệt giặc đói*”, “*Đi học là yêu nước*”, được căng, dán, treo khắp các cổng làng, cổng chợ, những nơi thường xuyên tập trung đông người... nhằm động viên tinh thần học tập của nhân dân. Với phương châm “*Những người biết chữ dạy người chưa biết chữ, người biết chữ nhiều dạy người biết chữ ít*”, một đội ngũ giáo viên không chuyên được huy động cho phong trào bình dân học vụ. Các lớp học được mở khắp nơi tại các đình, chùa hoặc nhờ nhà dân. Thời gian được tận dụng cả buổi trưa, buổi tối. Các lớp ban ngày thường dành cho người già; lớp buổi trưa, buổi tối dành cho thanh niên, phụ nữ... Không có bảng thì dùng nong, nia thay bảng; thiếu phấn thì dùng than củi, gạch non... Để duy trì và thúc đẩy phong trào, chính quyền 2 xã có nhiều biện pháp như đặt các trạm kiểm soát trên các ngã đường vào nơi công cộng, phát thanh, đổ chữ. Đặc biệt, đã dựng “cổng sáng, cổng tối” tại chợ Mỏ Chè<sup>1</sup>, ai đánh vần được chữ mới được vào chợ.

Với những biện pháp tích cực, sáng tạo, công cuộc xóa nạn mù chữ ở xã thu được kết quả cao. Trong khoảng một năm, trên 60% số người trong độ tuổi cần xóa mù chữ đã

---

1. Khi đó, chợ Mỏ Chè đặt tại xóm Đồi (nay là tổ dân phố Đồi, phường Bách Quang) là chợ lớn trong vùng, họp vào các ngày 2, 5, 7, 10 (âm lịch), thu hút đông đảo nhân dân các địa phương lân cận tới mua bán, trao đổi hàng hóa. Năm 1985, sau khi thành lập thị xã Sông Công, chợ được dịch chuyển ra vị trí hiện nay và trở thành thành Trung tâm thương mại của thành phố Sông Công.

biết đọc, biết viết, làm được bốn phép tính đơn giản. Một số người đã đọc thông, viết thạo. Một số người được cấp giấy chứng nhận thoát nạn mù chữ, nhất là lực lượng thanh niên, phụ nữ trẻ. Mặc dù kết quả đạt được còn khiêm tốn, nhưng phong trào xóa nạn mù chữ làm cho người dân phấn khởi, có điều kiện mở mang hiểu biết, cùng với chính quyền địa phương tham gia xây dựng quê hương dưới chế độ mới.

Thắng lợi bước đầu của công tác xóa nạn mù chữ đã tạo điều kiện thuận lợi cho chính quyền địa phương tiến hành cuộc vận động xây dựng đời sống mới. Ban Vận động xây dựng đời sống mới của xã được thành lập, tiến hành tuyên truyền, vận động nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, bài trừ các hủ tục và tệ nạn xã hội. Nhờ vậy, những hủ tục trong ma chay, cưới hỏi, mê tín, dị đoan, bói toán và các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè bê tha, hút thuốc phiện giảm nhiều. Các hoạt động phòng chống dịch tả, đậu mùa, sốt rét, những bệnh phổ biến được đẩy mạnh. Bên cạnh đó, dưới sự vận động của chính quyền và Ban Việt Minh, một số thanh niên tích cực tham gia luyện tập các bài huấn luyện quân sự đơn giản, cùng tham gia bảo vệ xóm, làng. Các cuộc vận động trên đã đem lại kết quả đáng kể, làm cho làng, xóm yên vui, an ninh trật tự trong xã được đảm bảo. Mọi người cùng nhau đoàn kết xây dựng cuộc sống mới.

Trong lúc nhân dân ta đang tích cực củng cố chính quyền vừa mới giành được và ra sức khôi phục kinh tế thì tháng 9/1945, từ biên giới phía Bắc, quân đội Trung Hoa dân quốc

(quân Tưởng) lợi dụng danh nghĩa Đồng minh đã ồ ạt kéo vào nước ta. Cánh quân sang Tuyên Quang qua Thái Nguyên về Hà Nội dừng lại ở nhiều nơi trong đó có Phố Cò (lúc này thuộc Cải Đan) đòi ta phải tiếp tế lương thực, thực phẩm cho chúng; đồng thời tung tiền quan kim ra mua hàng hóa làm rối loạn thị trường tài chính của ta.

Khi quân đội Tưởng vào nước ta, đối sách của Đảng ta là hòa hoãn, tránh xung đột, giao thiệp thân thiện; đồng thời cương quyết trừng trị bọn tay sai. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đất nước từng bước giải quyết được những khó khăn trước mắt. Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng, chính quyền, Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể ở các xã đã tuyên truyền, quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Trung ương tới nhân dân địa phương, giữ nghiêm kỷ luật, bình tĩnh tránh gây căng thẳng với quân Tưởng; đồng thời làm cho nhân dân nhận rõ âm mưu của bọn Tưởng và tay sai, nêu cao cảnh giác sẵn sàng chuẩn bị đối phó với chúng. Đồng thời, chính quyền các xã cũng lãnh đạo nhân dân cất giấu vũ khí, lương thực, thực phẩm, không họp chợ, không mua bán, không tiêu tiền “Quan kim”, “Quốc tệ” của quân Tưởng và kiên quyết đấu tranh với những yêu sách của chúng; nêu cao cảnh giác với những âm mưu và hành động xấu xa của chúng, chuẩn bị lực lượng bảo vệ, giúp đỡ chính quyền khi có tình huống xấu xảy ra. Các đội tự vệ ở các xã tăng cường tuần tra, canh gác bảo vệ xóm, làng... Cuối tháng 10/1945, quân Tưởng rút hết về Hà Nội; bọn phản động trong “*Nam Dương Hoa kiều Hiệp hội*” và bọn phản động tay sai khác không dám hoạt động

mạnh như trước nữa. Vì vậy, trong thời gian quân Tưởng hành quân qua địa bàn, tình hình an ninh chính trị vẫn được giữ vững. Chính quyền cách mạng của các xã từng bước được củng cố, kiện toàn.

Nhằm giải quyết những khó khăn, thiếu thốn về tài chính và thực hiện chủ trương của Chính phủ về xây dựng “*Quỹ độc lập*” và tổ chức “*Tuần lễ vàng*”, nhân dân vẫn nhiệt tình hưởng ứng chủ trương của Đảng và Chính phủ. Tùy theo điều kiện, khả năng kinh tế của mình, nhiều gia đình ở Bá Xuyên, Niệm Quang, Cải Đan đã ủng hộ vàng, tiền... cho chính quyền cách mạng. Sự đóng góp của nhân dân địa phương cùng với nhân dân cả nước đã giúp chính quyền cách mạng vượt qua được những khó khăn ban đầu về kinh tế, tài chính.

Song song với quá trình thực hiện các nhiệm vụ diệt “giặc đói”, “giặc dốt”, giặc ngoại xâm, ủng hộ “*Quỹ độc lập*”, “*Tuần lễ vàng*”, dưới sự chỉ đạo của Huyện bộ Việt Minh huyện Đồng Hỷ, Mặt trận Việt Minh và chính quyền cách mạng lâm thời các xã khẩn trương chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa I. Thực hiện Sắc lệnh số 51/SL ngày 17/10/1945 của Chính phủ về việc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I, ngày 23/12/1945<sup>1</sup>,

---

1. Theo chủ trương của Trung ương Đảng, thời gian diễn ra cuộc Tổng tuyển cử là ngày 23/12/1945. Tuy nhiên, do sự chống phá của kẻ thù cũng như có sự chuẩn bị tốt hơn, đảm bảo thắng lợi, Trung ương đã quyết định lùi thời gian Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tổ chức cho cử tri trong tỉnh đi bầu cử vào ngày 23/12/1945.

trong không khí tung bừng của ngày hội lớn, đông đảo cử tri Niệm Quang, Bá Xuyên, Cải Đan hăng hái tham gia bỏ phiếu bầu 3 đại biểu của tỉnh Thái Nguyên là các đồng chí: Lê Trung Đình, Đặng Đức Thái và Nguyễn Trung Thành vào Quốc hội khóa I, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong những ngày đầu mới giành được chính quyền, nhân dân Mỏ Chè ngày nay đã nỗ lực sản xuất, chiến đấu góp phần cùng nhân dân các xã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, các xã đều chưa có tổ chức Đảng, trong khi sự nghiệp kháng chiến kiến quốc trong giai đoạn mới đòi hỏi phải xây dựng tổ chức Đảng ở địa phương.

# Chương I

## CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (GIAI ĐOẠN 1946 - 1954)

### I. Chi bộ Đảng ra đời, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc (1946 - 1950)

Đầu năm 1946, làng Tân Lợi và xã Cải Đan sáp nhập thành xã Hoàng Long thuộc huyện Phổ Yên. Các xã Bách Quang, Bá Xuyên của tổng Niệm Quang, huyện Đông Hỷ sáp nhập thành xã Tân Lộc thuộc huyện Đông Hỷ<sup>1</sup>.

Ngày 8/2/1946, nhân dân các xã Hoàng Long (Phổ Yên), Tân Lộc (Đông Hỷ) nô nức cùng nhân dân các xã trong tỉnh tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh và xã. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân xã bầu ra Ủy ban Hành chính xã thay cho Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời. Từ năm 1946 đến năm 1949, Ủy ban Hành chính xã Tân Lộc do đồng chí Dương Văn Cốc làm Chủ tịch<sup>2</sup>. Trong thời gian này, đồng chí Trịnh Văn Phương giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Hoàng Long, đồng chí Dương Đình Sỹ giữ chức Phó Chủ tịch<sup>3</sup>.

---

1. Hồ sơ khen thưởng kháng chiến chống Pháp, lưu tại Chi cục Văn thư lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên, *Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)*, 2015, tr.49.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thắng Lợi, *Lịch sử Đảng bộ phường Thắng Lợi (1985 - 2015)*, 2015, tr.33.

Cùng với thay đổi tên xã, Chi bộ xã Bách Quang được đổi thành Tân Lộc. Đồng chí Trường Sinh làm Bí thư Chi bộ<sup>1</sup>. Một thời gian sau, đồng chí Nguyễn Thế Đạt được cử về làm Bí thư Chi bộ thay đồng chí Trường Sinh chuyển công tác. Đến cuối năm 1946, đồng chí Vũ Văn Tống thay đồng chí Đạt làm Bí thư Chi bộ. Trong điều kiện địa dư hành chính mới, Chi bộ Đảng xã Tân Lộc đã tổ chức nhiều cuộc họp để đánh giá công tác lãnh đạo và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể trong thời gian trước mắt là: Tạo điều kiện đưa quần chúng ưu tú vào Đảng, từ đó củng cố một bước tổ chức Đảng; tiếp tục phát động quần chúng đẩy mạnh tăng gia sản xuất, vận động nhân dân tham gia xóa nạn mù chữ và chuẩn bị về mọi mặt đề phòng giặc Pháp quay trở lại xâm lược. Bên cạnh đó, Chi bộ Đảng đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển Đảng.

Song song với việc củng cố tổ chức Đảng, Ủy ban Hành chính xã Tân Lộc và Hoàng Long tiếp tục được củng cố và phát triển lực lượng vũ trang ở địa phương, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương. Đặc biệt, lực lượng tự vệ xã Tân Lộc có bước chuyển biến mới. Đến cuối năm 1946, mỗi thôn đã có 1 đến 2 tiểu đội tự vệ, toàn xã đã xây dựng được 1 trung đội tự vệ.

Lực lượng tự vệ, du kích được củng cố, kiện toàn, ra sức luyện tập, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Sự

---

1. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.52.



chuẩn bị chu đáo về mọi mặt giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Lộc, Hoàng Long sẵn sàng đối phó với các cuộc tấn công của giặc Pháp.

Đảng, Chính phủ và nhân dân ta luôn tỏ rõ thiện chí hòa bình, cố gắng làm tất cả để có thể đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, nhưng với dã tâm cướp nước ta lần nữa, thực dân Pháp ngày càng tăng cường hành động khiêu khích và đánh chiếm nhiều địa bàn ở miền Bắc. Đặc biệt trong ngày 18 và 19/12/1946, Pháp liên tiếp gửi tối hậu thư đòi ta phải phá bỏ mọi công sự trên đường phố, giải tán lực lượng tự vệ và giao quyền kiểm soát Thủ đô Hà Nội; nếu không chấp thuận thì chậm nhất ngày 20/12/1946 quân Pháp sẽ hành động. Trong tình thế cấp bách, trong 2 ngày 18 và 19/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại Vạn Phúc (Hà Đông) quyết định phát động toàn quốc kháng chiến. Trước những hành động của giặc Pháp, đêm ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”*. Ngày 20/12/1946, *“Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”* của Chủ tịch Hồ Chí Minh được phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị của Trung ương Đảng, các xã chỉ đạo nhân dân sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng tự vệ, du kích được củng cố và kiện toàn, ra sức tập luyện, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân sẵn sàng đối phó với các cuộc tấn công của giặc Pháp trong giai đoạn sau.

Ngày 17/2/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết “*Thư gửi đồng bào tản cư*”, trong đó Người nhấn mạnh: “*Tản cư cũng là kháng chiến... Các đồng bào đã quyết chí hy sinh vì nước, bỏ hết nhà cửa, của cải mà tản cư. Nay phải giữ vững và phát triển tinh thần kiên quyết đó*”<sup>1</sup>. Hướng ứng chủ trương của Đảng, thư của Hồ Chủ tịch, riêng xã Tân Lộc đón nhận khoảng 40 hộ ở các vùng Hưng Yên, Hà Đông, Sơn Tây lên tản cư. Phát huy tinh thần “*Lá lành đùm lá rách*”, nhân dân xã Tân Lộc, Hoàng Long đã có sự giúp đỡ, hỗ trợ tích cực về vật chất và tinh thần với những người mới đến cả về điều kiện sinh hoạt, kể cả đất sản xuất.

Để thực dân Pháp không lợi dụng được cơ sở vật chất của ta phục vụ chiến tranh xâm lược của chúng, Trung ương Đảng và Chính phủ chủ trương thực hiện “*Tiêu thổ kháng chiến*”. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Chính phủ, Chi bộ Đảng và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Tân Lộc chỉ đạo nhân dân trong xã khẩn trương tiến hành công tác tiêu thổ kháng chiến. Nhân dân Tân Lộc đã tháo dỡ cột chùa của làng, cùng nhân dân các xã lân cận phá một số hệ thống cầu, đường giao thông khác... không để địch lợi dụng đóng quân.

Đứng trước nhiệm vụ mới, xã Hoàng Long chưa có tổ chức Đảng lãnh đạo. Vì vậy, theo sự chỉ đạo của Huyện

---

<sup>1</sup> Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5 (1947 - 1949)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.50.

ủy Phổ Yên<sup>1</sup>, tháng 3/1947, đồng chí Hồ Sỹ Nghi về xã Hoàng Long chuẩn bị cho việc thành lập Chi bộ Đảng. Tháng 4/1947, Huyện ủy Phổ Yên quyết định thành lập Chi bộ Đảng xã Hoàng Long<sup>2</sup>. Đồng chí Dương Đình Sỹ được bầu làm Bí thư Chi bộ<sup>3</sup>. Ngay từ khi ra đời, Chi bộ Đảng xã Hoàng Long đã nhanh chóng nêu cao vai trò lãnh đạo nhiệm vụ “*Kháng chiến kiến quốc*”. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã, thực hiện chủ trương “*Tiêu thổ kháng chiến*”, nhân dân đã tháo dỡ các đình, chùa và phá một số hệ thống cầu, đường giao thông khác... không để địch lợi dụng đóng quân.

Sau khi chiếm xong đồng bằng Bắc Bộ và các đô thị lớn, theo chiến lược “*đánh nhanh, thắng nhanh*”, quân Pháp mở cuộc tấn công lên chiến khu Việt Bắc với ý đồ tiêu diệt đầu não kháng chiến của ta, hoàn tất việc chiếm Đông Dương. Ngày 7/10/1947, thực dân Pháp tập trung khoảng 12.000 quân tinh nhuệ được trang bị đầy đủ vũ khí, phương tiện

---

1. Từ tháng 6/1946, Ban Cán sự Đảng huyện Phổ Yên đã chính thức chuyển thành Huyện ủy Phổ Yên.

2. Còn có 1 nguồn tư liệu khác, là lý lịch của đảng viên của đồng chí Lê Quang Giảng (khai năm 1967) kết nạp vào Đảng năm 1949 do đồng chí Dương Đình Sỹ - Bí thư Chi Bộ Miền giới thiệu. Ban Chỉ đạo, Ban Sưu tầm, Ban Biên soạn đã tìm nhiều nguồn tư liệu khác về Chi bộ Hoàng Long còn có tên là Chi bộ Miền hay không, tuy nhiên không thấy tài liệu nào nhắc đến. Vì vậy, Ban Biên soạn vẫn giữ tên Chi bộ Hoàng Long theo sách “*Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên 1930 - 1954*”, đã xuất bản năm 1995, tr.83. Ban Biên soạn tạm nêu ra nội dung này, để người đọc nắm được, tiếp tục góp ý kiến làm cơ sở nghiên cứu chi tiết hơn trong lần tái bản.

3. Tư liệu lịch sử xã Cải Đan từ trước cách mạng đến ngày 30/4/1975.

hiện đại mở chiến dịch tấn công lên Việt Bắc. Chiến dịch này được tiến hành theo 2 bước. Bước 1 là cuộc hành quân Lê-a, tấn công vào căn cứ địa Việt Bắc. Trước tình hình đó, ngày 8/10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân cùng toàn thể đồng bào ra sức tiêu diệt địch. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Phải phá cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp”*. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Chi bộ xã Tân Lộc và Chi bộ xã Hoàng Long chỉ đạo lực lượng vũ trang của các xóm ra sức luyện tập quân sự, sửa soạn vũ khí, tích cực tuần tra, canh gác giữ gìn trật tự trị an làng xóm, khẩn trương đào thêm hầm hố trú ẩn phòng tránh máy bay địch bắn phá, tích trữ cất giấu lương thực, thực phẩm chuẩn bị chiến đấu.

Sau hơn 1 tháng tấn công lên Việt Bắc, thực dân Pháp không thực hiện được ý đồ *“Bắt sống Chính phủ Hồ Chí Minh”*; ngược lại, bị quân và dân ta chặn đánh khắp nơi, chịu tổn thất nặng nề. Cuộc tấn công mang tên Lê-a của chúng đã bị thất bại. Ngày 20/11/1947, quân Pháp tiến hành bước thứ 2 với cuộc hành quân Xanh-tuya. Với cuộc hành quân này, hàng nghìn quân Pháp đã bao vây, đóng chốt tới 32 điểm trên địa bàn 7 huyện của tỉnh Thái Nguyên. Trước âm mưu của địch, quân và dân tỉnh Thái Nguyên đã chủ động chặn đánh, làm cho quân địch bị nhiều tổn thất.

Cuối tháng 11, đầu tháng 12/1947, thực dân Pháp cho quân tấn công, càn quét Thái Nguyên. Sau nửa tháng không

thu được kết quả, giữa tháng 12/1947, quân Pháp tập trung về huyện Đại Từ và thị xã Thái Nguyên, rút về xuôi. Ngày 16/12/1947, từ Thượng Kết (xã Phúc Thuận), quân địch chia làm 2 hướng: Một hướng càn quét xuống các xóm Hồ, Đầm Mương vượt qua sông Công sang Cải Đan ra Phố Cò về xóm Sơn Cốt (xã Đắc Sơn). Một hướng càn quét xuống đèo Nứa, qua xóm Bìa, xuống Đan Hạ, Thượng Vụ, Nông Vụ (nay là xã Vạn Phái). Tại đây, cán bộ, chiến sỹ Trung đội du kích tập trung của huyện Phổ Yên do các đồng chí Đặng Việt Hồ và Trọng Hòa chỉ huy đã giành được thắng lợi<sup>1</sup>.

Ngày 18/12/1947, quân địch ở làng Ngò (xã An Khánh, huyện Đại Từ) về xuôi qua Mỏ Bạch bị du kích của ta ném lựu đạn. Đến thị xã, chúng giao chiến với 1 trung đội bộ đội và 2 du kích trong 15 phút. Chiều cùng ngày, du kích Phổ Yên phối hợp với bộ đội chủ lực đã tập kích vào nơi tập kết của quân địch ở xóm Phi Đơn (xã Tân Lộc). Sau một giờ chiến đấu quyết liệt, quân ta đã tiêu diệt 30 tên, phá hủy một ổ súng máy, khiến chúng hoang mang tháo chạy<sup>2</sup>.

Ngày 19/12/1947, một toán quân địch từ Sơn Cốt càn qua Phố Cò đến Xuân Nguyên gặp 1 trung đội bộ đội và 1 tiểu đội du kích địa phương. Trận chiến diễn ra quyết liệt, kết quả 15 tên địch chết. Cùng lúc đó, đội quân ở Phi Đơn ra Mỏ

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, 2005, tr.86.

2. *Báo cáo đặc biệt về tình hình chính quyền trong tỉnh của Hội đồng Cứu quốc tỉnh Thái Nguyên (từ cuối Hội nghị Tân Trào đến tháng 5/1948)*, tr.39.

Chè, 2 đội quân hợp làm một, chúng hành quân, càn quét vào xã Phúc Thuận. Đến Đèo Nhỡn, chúng gặp trung đội bộ đội thuộc Đại đội 390 phục kích, giật 3 quả mìn nhưng đều không nổ, chúng tiến qua Thượng Kết<sup>1</sup>. Đến Phúc Thuận, chúng bị du kích phục kích giật mìn làm 2 tên chết, nhiều tên khác bị thương, phải vội vã thu quân rút chạy về Sơn Cốt (xã Đồng Tiến)<sup>2</sup>. Từ ngày 20/12/1947, quân Pháp rút dần xuống phía Nam huyện Phổ Yên rồi về Hà Nội.

Sau gần một tháng trực tiếp chiến đấu, quân và dân các xã Tân Lộc, Hoàng Long đã nêu cao tinh thần yêu nước và truyền thống cách mạng, vừa độc lập tác chiến vừa phối hợp với bộ đội chủ lực tổ chức đánh địch, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến. Từ đây, cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã Hoàng Long, Tân Lộc tập trung xây dựng quê hương vững mạnh về mọi mặt, đáp ứng kịp thời các yêu cầu của công cuộc kháng chiến kiến quốc.

Chiến thắng Việt Bắc thu đông năm 1947 của quân và dân ta đã làm thất bại chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp. Tuy vậy, quân Pháp vẫn chưa chịu từ bỏ âm mưu đánh lên Việt Bắc.

Trong dịp này, tất cả đảng viên đều được học tập chính trị về đường lối kháng chiến lâu dài, toàn dân, toàn diện của

---

1. Báo cáo đặc biệt về tình hình chính quyền trong tỉnh của Hội đồng Cứu quốc tỉnh Thái Nguyên (từ cuối Hội nghị Tân Trào đến tháng 5/1948), tr.39.

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, 2005, tr.88.

Đảng, nội dung chủ yếu trong cuốn “*Kháng chiến nhất định thắng lợi*” của đồng chí Trường Chinh nhằm củng cố niềm tin vào thắng lợi của cuộc kháng chiến; sau đó, tiếp tục học tập nội dung cuốn “*Sửa đổi lối làm việc*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và hiệu quả công tác, ra sức rèn luyện để trở thành đảng viên tốt.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, với phương châm “*tự cấp, tự túc về mọi mặt*”, việc sản xuất lương thực, thực phẩm được Chi bộ Đảng các xã quan tâm sát sao. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Tân Lộc và Chi bộ Hoàng Long, nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, phấn đấu đủ lương thực, ổn định đời sống, một phần phục vụ kháng chiến và có dự phòng. Trong giai đoạn 1946 - 1950, nhân dân chủ yếu canh tác các giống lúa thuần như lúa Ba Giếng. Tuy nhiên từ năm 1947 đến năm 1950, do thời tiết khắc nghiệt nên năng suất thấp, bình quân chỉ đạt 30 - 35 kg/sào/vụ. Đa số diện tích chỉ canh tác 1 vụ trong năm, phần đất trồng 2 vụ lúa không đáng kể nên sản lượng thóc thu được hằng năm không cao nên đời sống của nhân dân vô cùng khó khăn. Ngoài trồng cây lương thực, nhân dân còn chăn nuôi gia súc, gia cầm để cải thiện đời sống.

Chi bộ Đảng và chính quyền, các đoàn thể 2 xã cũng thường xuyên chăm lo xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân. Các phong trào văn hóa văn nghệ, bình dân học vụ được duy trì phát triển. Chính quyền xã Tân Lộc và Hoàng Long còn vận động nhân dân xóa bỏ một số hủ tục trong

việc tang, lễ hội, thay vào đó là đời sống mới phù hợp với tình hình thời chiến.

Trong giáo dục, xóa mù chữ vẫn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Chi bộ Đảng và chính quyền xã Tân Lộc và Hoàng Long đặc biệt chú trọng. Các lớp học vẫn tổ chức ở đình, chùa hoặc mượn nhà dân. Từ năm 1947 đến năm 1950, hàng chục lớp bình dân học vụ được tổ chức, giúp cho hàng trăm người dân biết đọc, biết viết.

Công tác xây dựng lực lượng dân quân, du kích tiếp tục được Chi bộ và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Tân Lộc coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo. Tuyệt đại đa số thanh niên từ 18 trở lên trong các làng xóm đều được huy động tham gia lực lượng dân quân, du kích. Những thanh niên trẻ, khỏe, hăng hái trong lực lượng dân quân được lựa chọn huấn luyện cơ bản, biên chế vào các trung đội, tiểu đội du kích. Công tác huấn luyện lực lượng dân quân, du kích thường xuyên được tổ chức. Nhờ đó, trình độ tác chiến của lực lượng dân quân, du kích các xóm ngày càng được nâng cao, bảo đảm yêu cầu chiến đấu tại chỗ và là nguồn bổ sung cho các đơn vị bộ đội địa phương của huyện và tỉnh.

Năm 1948, tổ Đảng thôn Phi Đơn được thành lập. Đồng chí Nguyễn Văn Giá được bầu làm Tổ trưởng cùng với 3 đảng viên khác là Dương Văn Thử, Đồng Văn Cọng, Đồng Văn Thủy.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy về “*đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng*”, Chi bộ Đảng các xã Tân Lộc, Hoàng Long



chú trọng công tác kết nạp đảng viên. Một số quần chúng là người của phường Mỏ Chè hiện nay đã được kết nạp vào Đảng. Đến cuối năm 1949, riêng xóm Lương Châu có 3 đồng chí là Nguyễn Văn Nhân<sup>1</sup>, Dương Văn Giá<sup>2</sup>, Dương Văn Uy<sup>3</sup> đã đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Về củng cố chính quyền, ngày 24/4/1949, cử tri các xã Tân Lộc, Hoàng Long tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp tỉnh và xã. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân xã Tân Lộc bầu đồng chí Dương Văn Xưa giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính. Hội đồng Nhân dân xã Hoàng Long bầu đồng chí Phạm Văn Nhật giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã.

Sau bầu cử Hội đồng Nhân dân, xã Tân Lộc đổi tên thành xã Tân Quang. Tháng 9/1949, xã Hoàng Long sáp nhập với xã Tiến Bộ (Hồng Tiến ngày nay) thành một đơn vị hành chính mới lấy tên là xã Hồng Tiến.

Chi bộ các xã Tân Quang, Hồng Tiến cũng chú trọng đến công tác an ninh. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ các xã, nhiều thanh niên gia nhập dân quân, du kích bảo vệ xóm làng; nhiều hội viên là nữ hoạt động rất tích cực, tham gia tiếp

---

1. Đồng chí Nguyễn Văn Nhân, vào Đảng ngày 1/1/1948, được công nhận đảng viên chính thức ngày 1/7/1948.

2. Đồng chí Dương Văn Giá vào Đảng ngày 11/10/1947, được công nhận đảng viên chính thức tháng 2/1948.

3. Đồng chí Dương Văn Uy vào Đảng ngày 2/3/1949, được công nhận đảng viên chính thức ngày 12/10/1949.

tế, nuôi dưỡng cán bộ về hoạt động tại cơ sở; đồng thời vận động nhân dân trong thôn tích cực tăng gia sản xuất, tự túc lương thực. Sản xuất phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, phần đóng góp với Nhà nước cũng được đảm bảo.

Từ cuối năm 1949, đầu năm 1950, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến thuận lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta; đồng thời cũng có những khó khăn mới do sự can thiệp của đế quốc Mỹ, thông qua việc thực hiện kế hoạch Rơ-ve, thực dân Pháp xây dựng được tuyến phòng thủ vững chắc dọc theo đường số 4 và thiết lập được hành lang Đông - Tây. Căn cứ địa Việt Bắc nằm trong tình trạng bị địch bao vây, phong tỏa.

Trước tình hình đó, để “*quét sạch lực lượng địch ra khỏi miền biên giới Bắc Bộ*”<sup>1</sup>, khai thông đường liên lạc giữa ta với các nước xã hội chủ nghĩa, tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới. Ngày 16/9/1950, quân ta nổ súng tấn công tiêu diệt cứ điểm Đông Khê, mở màn chiến dịch Biên giới. Đến trưa ngày 18/9/1950, cứ điểm Đông Khê bị tiêu diệt, quân Pháp ở Cao Bằng bị cô lập. Để tránh bị ta tiêu diệt, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương chủ trương rút quân khỏi Cao Bằng; đồng thời rút hầu hết lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ, mở chiến

---

1. *Nghị quyết quân sự của Đảng 1930 - 1960*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1959, tr.100.

dịch Phô-cơ đánh chiếm thị xã Thái Nguyên<sup>1</sup>, hy vọng thu hút bộ đội chủ lực của ta trên mặt trận biên giới.

Mở đầu chiến dịch Phô-cơ, ngày 29/9/1950, thực dân Pháp huy động khoảng 3.000 quân, có máy bay yểm trợ, đánh chiếm thị xã Thái Nguyên theo 3 hướng.

- Hướng thứ nhất, khoảng hơn 1.000 quân từ Đa Phúc theo Quốc lộ 3 qua Phổ Yên, Đồng Hỷ đánh lên thị xã Thái Nguyên.

- Hướng thứ 2, khoảng gần 1.000 quân từ Phúc Yên theo sườn Tam Đảo, vượt đèo Nhe qua Phúc Thuận (Phổ Yên), qua Đức Tân, Quyết Thắng (Đồng Hỷ) đánh ra thị xã Thái Nguyên.

- Hướng thứ 3, khoảng hơn 1.000 quân, ngược dòng sông Cầu tiến đánh Hà Châu (Phú Bình) rồi theo đường 19 tiến công, càn quét thị xã Thái Nguyên<sup>2</sup>.

Tiếp đó, chiều ngày 1/10/1950, quân Pháp huy động 27 máy bay ném bom bắn phá và thả 200 quân dù xuống sân bay Đồng Bẩm. Sau khi chiếm được thị xã, từ ngày 4/10, quân địch hành quân càn quét ra vùng xung quanh. Trong đợt càn quét này, chúng bắn đạn cối 60 ly và đại bác vào xóm Lương Châu, làm cháy nhiều nhà cửa và làm chết nhiều gia súc, gia cầm; sau đó chúng càn cướp đi nhiều tài sản của nhân dân. Hành động tàn bạo này của thực dân Pháp đã

---

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007, tr.86-87.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965)*, 2003, tr.266-267.

dấy lên sự phẫn uất, sôi sục căm thù giặc, thôi thúc ý chí chiến đấu của nhân dân địa phương.

Sau hơn 10 ngày lùng sục, càn quét, cuộc hành quân Phô-cơ đánh lên Thái Nguyên không đạt được mục tiêu, lại bị thiệt hại nặng nề, từ ngày 10/10/1950, quân Pháp phải rút dần về Hà Nội. Trên đường rút lui, chúng tiếp tục bị quân và dân ta chặn đánh ở nhiều nơi.

## **II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến (1951 - 1954)**

Từ năm 1951 đến năm 1952, máy bay Pháp thường xuyên ném bom vào khu vực huyện Phổ Yên gây thiệt hại về người và của. Trước tình hình đó, Chi ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Hồng Tiến đã chỉ đạo lực lượng dân quân, du kích, tổ trật tự phối hợp với bộ đội huyện, tỉnh làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác ngày đêm, báo động cho người dân kịp thời phòng tránh, hạn chế thương vong.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Quốc lộ 3, 13A, 1B là các tuyến giao thông huyết mạch vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí từ hậu phương cho các chiến trường, nên thường bị thực dân Pháp cho máy bay bắn phá ác liệt. Để đảm bảo giao thông thông suốt phục vụ các chiến dịch trong điều kiện máy bay địch tăng cường đánh phá, đồng thời cùng nhân dân trong tỉnh sửa chữa, mở rộng các tuyến đường.

Ngày 1/5/1951, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 13/SL về thuế nông nghiệp nhằm đảm bảo nguồn cung cấp cho

kháng chiến. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện Đông Hỷ và huyện Phổ Yên, Chi bộ và chính quyền xã Tân Quang, Hồng Tiến đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập chính sách thuế nông nghiệp. Tuy nhiên, do chính sách mới, đời sống của người dân còn khó khăn, người dân đa số chưa hiểu đúng về chính sách nên còn hoài nghi, băn khoăn. Trước tình hình đó, các Chi bộ đã chỉ đạo các tổ Đảng tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng về chính sách của Đảng và Chính phủ. Nhờ vậy, nhân dân đã thực hiện tốt chính sách thuế nông nghiệp. Những thắc mắc trước đây đã được giải đáp cụ thể, hợp lý, hợp tình.

Thời gian này, Chi bộ và chính quyền các xã Tân Quang, Hồng Tiến cũng quan tâm, chăm lo sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh. Nạn bói toán, cầu cúng khi bị bệnh được hạn chế. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng trừ dịch bệnh được chú ý. Chính quyền các xã tổ chức các đội vệ sinh, vận động nhân dân thực hiện “*Ăn chín uống sôi*”, “*Sạch làng tốt ruộng*”. Nhờ áp dụng nhiều biện pháp tích cực nên trong suốt những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, trên địa bàn không xảy ra dịch bệnh lớn.

Tháng 1/1953, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4 (khóa II) đã nêu: Muốn kháng chiến hoàn toàn thắng lợi, thực hiện quyền dân chủ của nhân dân thì

phải thiết thực nâng cao quyền lợi kinh tế và chính trị của nông dân, phải chia ruộng đất cho nông dân. Để giải quyết căn bản vấn đề ruộng đất cho người nông dân cũng như tạo động lực mạnh mẽ cho giai đoạn nước rút của cuộc kháng chiến chống Pháp, Đảng đã đề ra chủ trương phát động quần chúng nông dân triệt để giảm tô, giảm tức.

Trong cuộc vận động triệt để giảm tô, chuẩn bị cải cách ruộng đất, để phù hợp với sự phát triển của cách mạng, theo chủ trương của Chính phủ, xã Tân Quang được chia tách thành 2 xã Thành Công và Tân Quang<sup>1</sup>. Một phần vùng đất Mỏ Chè ngày nay thuộc xã Thành Công. Ngay sau khi chia tách, bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền xã Thành Công được kiện toàn. Đồng chí Dương Văn Duyên được chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính, đồng chí Dương Văn Thử làm Phó Chủ tịch. Sau khi chia xã, căn cứ vào Điều lệ Đảng, số lượng đảng viên và tình hình thực tế tại địa phương, Huyện ủy Đồng Hỷ đã quyết định thành lập Chi bộ Đảng xã Thành Công. Đồng chí Dương Văn Tự được chỉ định làm Bí thư Chi bộ<sup>2</sup>. Chi bộ Đảng được thành lập tiếp tục chỉ đạo Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã thực hiện triệt để giảm tô, cải cách ruộng đất. Huyện ủy đã cử đồng chí Dương Kim Nụ về trực tiếp chỉ đạo việc giảm tô. Đồng thời, xã cũng cử các đồng chí cán bộ chủ chốt đi học tập chính sách giảm tô, chính sách

---

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên, *Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)*, 2015, tr.71, 251.

cải cách ruộng đất để về triển khai thực hiện ở địa phương và các vùng lân cận.

Sau khi giảm tô kết thúc, cuối năm 1953, xã Hồng Tiến cũng được chia tách thành 2 xã là Thắng Lợi và Hồng Tiến, một phần đất của Mỏ Chè thuộc xã Thắng Lợi. Đồng chí Đặng Văn Dế làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Thắng Lợi. Cùng với chia tách và thành lập xã, Chi bộ Đảng xã Thắng Lợi được thành lập, đồng chí Nguyễn Văn Tuyết làm Bí thư<sup>1</sup>.

Chấp hành chủ trương của cấp trên, một đội cán bộ làm công tác giảm tô đã về Thắng Lợi phát động giảm tô. Các thành viên trong Đội giảm tô đã xuống từng xóm vận động quần chúng tham gia học tập về cách thức đấu tranh với địa chủ, yêu cầu địa chủ thực hiện nghiêm túc chính sách giảm tô của Chính phủ. Tuy nhiên công tác giảm tô cũng bộc lộ một số hạn chế như: Việc xác định mức tô của Đội giảm tô chưa hợp lý, một số chủ ruộng, chủ trâu giảm tô không đúng quy định...

Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của Trung ương và của tỉnh, từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953, tỉnh Thái Nguyên tiến hành giảm tô ở 33 xã thuộc 4 huyện Đông Hỷ, Phú Lương, Phú Bình, Đại Từ, xã Thành Công nằm trong đợt giảm tô này. Tiếp đó, từ ngày 20/12/1953 đến ngày 25/1/1954, xã Thắng Lợi cùng các xã trong huyện Phổ Yên

---

1. Báo cáo tháng 1/1955 về tình hình tổ chức mọi mặt 16 xã Phổ Yên sau Cải cách ruộng đất.

tổ chức đấu tranh triệt để giảm tô. Đội giảm tô do Đoàn ủy II và Liên Khu ủy Việt Bắc cử xuống đã dựa hẳn vào bản, cố nông, tìm chọn cốt cán, phát động nhân dân phát hiện, đấu tranh với địa chủ. Đến cuối năm 1953, Đội giảm tô cơ bản hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả, các hộ địa chủ, phú nông buộc phải giảm 25% địa tô, xóa bỏ toàn bộ các loại tô phụ, tạo điều kiện thuận lợi cho bản, cố nông phấn khởi, tích cực tham gia lao động sản xuất.

Cùng với các chính sách kinh tế, để bồi dưỡng sức dân, hoạt động y tế, giáo dục trong giai đoạn này cũng được quan tâm và có những chuyển biến tích cực. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục phát triển, dân trí của nhân dân Thành Công, Thắng Lợi được cải thiện, các lớp bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì, đội ngũ cán bộ từ xóm đến xã đều tích cực tham gia học tập. Nhân dân trong xã noi gương cán bộ tham gia học tập rất đông, vì vậy phong trào học tập ở xã diễn ra sôi nổi. Ban y tế xã tích cực vận động nhân dân trong xã ăn ở hợp vệ sinh, phát quang bờ bụi, khơi thông cống rãnh, san lấp vũng nước tù đọng, ăn chín uống sôi, nằm màn tránh muỗi để phòng dịch bệnh.

Từ cuối năm 1953, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp chuyển sang tổng phản công địch. Năm thế chủ động, cuối tháng 9/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định mở chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954. Tiếp đó, ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp, thông qua kế hoạch tác chiến của Tổng Quân ủy và



quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Với tinh thần “*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng*”, nhân dân 2 xã tích cực tham gia vận chuyển lương thực, thực phẩm, vũ khí từ Lạng Sơn sang mặt trận Điện Biên Phủ. Bên cạnh đó, nhân dân cũng hăng hái tham gia đào đường thực hiện chủ trương cản đường tiến công và rút lui của địch, đặc biệt là đoạn đường từ Phố Cò về chợ Mỏ Chè.

Ngày 13/3/1954, quân ta nổ súng tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Chiến sự diễn ra ác liệt, đến ngày 7/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ giành thắng lợi. Trải qua 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi, nhân dân Mỏ Chè đã hoàn thành nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc và đạt được những kết quả đáng ghi nhận trên các lĩnh vực. Về kinh tế, mặc dù sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn nhưng người dân đã nỗ lực duy trì, đẩy mạnh sản xuất và luôn hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Công tác y tế, giáo dục được thực hiện tốt. Các hủ tục, mê tín dị đoan giảm dần, các tệ nạn cờ bạc, rượu chè... từng bước bị đẩy lùi.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân Mỏ Chè đã thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng, vừa củng cố chính quyền, phát triển sản xuất vừa tham gia kháng chiến; góp sức cùng nhân dân xã Thành Công, Thắng Lợi kiên cường bảo vệ quê hương, góp phần chi viện cho các chiến dịch làm nên thắng

lợi Điện Biên Phủ “*Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*”. Phát huy truyền thống của quê hương, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng, nhân dân tiếp tục bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

## Chương II

# CHI BỘ - ĐẢNG BỘ TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

### I. Lãnh đạo khôi phục, phát triển kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1965)

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Ở Việt Nam: Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục đấu tranh hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thực hiện thống nhất Tổ quốc.

Cùng với nhân dân miền Bắc, nhân dân Mỏ Chè bước vào thời kỳ: *“Hàn gấm những vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế quốc dân, then chốt là phục hồi sản xuất nông nghiệp, phục hồi giao thông vận tải”*<sup>1</sup>.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ mới, nhân dân vô cùng phấn khởi, được sống trong hòa bình... Bên cạnh những thuận lợi cơ bản đó, xã vẫn còn nhiều khó khăn, ruộng đất bỏ hoang nhiều. Mặt khác, kinh tế thuần nông, trình độ sản xuất còn thấp, mang tính tự túc, tự cấp, năm 1954

---

1. Nghị quyết Bộ Chính trị về nhiệm vụ cách mạng nước ta trong thời kỳ mới, tháng 9/1954.

bị lụt. Phần lớn ruộng đất cấy một vụ, năng suất thấp nên nhiều gia đình lâm vào cảnh thiếu đói... Bên cạnh đó, nhiều phong tục, tập quán lạc hậu và những tệ nạn xã hội còn tồn tại. Chi bộ, chính quyền chưa có kinh nghiệm trong các nhiệm vụ mới. Đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, hầu hết các cánh đồng chỉ cấy được một vụ, năng suất chỉ đạt khoảng 50 kg/sào, những năm hạn hán thu hoạch thấp, nhiều vụ mất trắng.

Để khắc phục những khó khăn trước mắt, Chi bộ Đảng các xã Thành Công, Thắng Lợi tập trung lãnh đạo khôi phục và phát triển kinh tế, cải thiện đời sống. Ngày 25/4/1954, xã Thành Công, Thắng Lợi, Tân Quang, Bình Sơn, Lương Sơn cùng với 42 xã khác thuộc huyện Phổ Yên, Đồng Hỷ, Đại Từ, Phú Bình bắt đầu thực hiện đợt 1 cải cách ruộng đất. Các đội cải cách ruộng đất tiếp tục thực hiện “Ba cùng” với người dân; tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách ruộng đất của Đảng, Chính phủ; hướng dẫn nông dân tổ khổ và đấu tố địa chủ. Sau hơn 3 tháng, đợt 1 cải cách ruộng đất đã hoàn thành. Nông dân nghèo được chia ruộng đất, trâu, bò và nông cụ...

Từ kinh nghiệm của cải cách ruộng đất đợt 1, ngày 22/10/1954, cùng với các xã của huyện Đồng Hỷ (Tân Quang, Thành Công, Thịnh Đức và Bình Sơn), xã Thành Công tiến hành cải cách ruộng đất đợt 2 của tỉnh Thái Nguyên. Đội cải cách tích cực tuyên truyền, giải thích, tổ chức cho nhân dân học tập đường lối, chủ trương của Đảng, mục đích, yêu

cầu, biện pháp tiến hành cải cách ruộng đất với các khẩu hiệu “Cố khổ, tố khổ”, “Nông dân vùng lên”.

Tại xã Thắng Lợi, vụ mùa năm 1954, Đội cải cách về địa phương triển khai công tác cải cách. Đội phân công cán bộ xuống từng xóm thực hiện “Ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm) với nhân dân để nắm cốt cán, sau đó xâu chuỗi, bắt rế. Nhiều cuộc đấu tố, “ôn nghèo kẻ khổ” và các hình thức đấu tranh quyết liệt nhằm xóa bỏ tận gốc chế độ phong kiến ở nông thôn được tiến hành. Đến đầu năm 1955, cải cách ruộng đất ở Thành Công cơ bản kết thúc. Kết quả, xã Thành Công có 17 hộ địa chủ, 10 hộ phú nông, 4 hộ bóc lột, 117 hộ trung nông, 94 hộ bần nông, 115 hộ cố nông, 3 hộ dân nghèo, 12 hộ lao động khác. Tại xã Thắng Lợi, Đội cải cách đã quy 18 hộ là địa chủ, 15 hộ phú nông, 8 hộ bóc lột, 132 hộ trung nông, 139 hộ bần nông, 160 hộ cố nông, 37 hộ dân nghèo, 49 hộ là lao động khác.

Kết thúc cải cách ruộng đất, nông dân trong xã được chia ruộng đất, trâu, bò và nhiều công cụ lao động. Sau đó, đội tiến hành chia ruộng, bình quân mỗi khẩu được nhận 3 sào ruộng. Ngày đi cầm thẻ nhận ruộng, các gia đình phấn khởi. Với thắng lợi của cải cách ruộng đất, mơ ước của người nông dân là ruộng đất đã trở thành hiện thực, xóa bỏ được hình thức chiếm hữu ruộng đất phong kiến ở nông thôn, làm cho nhân dân phấn khởi ngày càng tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng như nhiều địa phương khác, trong quá trình phát động quần chúng đấu tranh cải cách ruộng đất, Đội cải cách đã mắc phải một số sai lầm, hạn chế. Khi về địa phương, Đội cải cách đã không dựa vào tổ chức cơ sở Đảng mà dựa hẳn vào bản, cố nông, quyết định mọi công việc trong thời gian tiến hành cải cách. Đội có lúc nóng vội, thiếu thận trọng dẫn đến quy sai thành phần cho một số đảng viên và nhân dân, khiến nhiều người hoang mang, dao động, giảm sút niềm tin.

Năm 1955, tỉnh Thái Nguyên xảy ra hạn hán kéo dài trên diện rộng, nhất là vùng Tây Nam huyện Đồng Hỷ cùng với nạn sâu bệnh phá hoại lúa và hoa màu đã làm giảm năng suất và sản lượng lương thực. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, một số gia đình lâm vào tình trạng thiếu ăn trầm trọng. Trước tình hình đó, tỉnh đã hỗ trợ thóc, gạo chống đói cho nhân dân các xã, trong đó có nhân dân xã Thành Công.

Trước những sai lầm trong cải cách ruộng đất, tháng 9/1956, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 10 (khóa II) họp và đề ra chủ trương sửa sai "*Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức*". Thực hiện sự chỉ đạo của tỉnh, ngày 7/2/1957, Đội sửa sai gồm 2 đồng chí An và Cường là cán bộ tỉnh về xã Thành Công<sup>1</sup> chỉ đạo việc sửa sai. Huyện phân thành 5 miền thực

---

1. Báo cáo số 29 ngày 18/12/1956 lưu tại đơn vị bảo quản 257- Chi cục Văn thư lưu trữ.

hiện sửa sai, xã Thành Công ở vào miền 4 gồm các xã Cam Giá, Tích Lương, Tân Quang, Thành Công do đồng chí Cảnh phụ trách miền, đồng chí Thơ phụ trách công tác kiểm tra. Đến cuối năm 1957, công việc sửa sai cơ bản hoàn thành, tình trạng căng thẳng trong làng, xã dần dịu bớt, nông dân yên tâm sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa. Số đảng viên bị quy oan, sau khi được khôi phục Đảng tịch đều phấn khởi, tích cực công tác. Những cán bộ, đảng viên mới được kết nạp trong cải cách ruộng đất, qua sửa sai đã thông suốt tư tưởng, tích cực công tác.

Trong thời gian sửa sai, bộ máy tổ chức trong khối Đảng và chính quyền được quan tâm. Chi bộ xã Thành Công trong thời gian này do đồng chí Dương Văn Lương làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Nội làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính. Đồng chí Đào Ngọc Tuyên làm Bí thư Chi bộ xã Thắng Lợi, đồng chí Nguyễn Văn Lũng làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc chống đói, Chi bộ và chính quyền các xã Thành Công, Thắng Lợi động viên nhân dân trong xã giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn. Xác định tổ đổi công là hình thức phù hợp với sản xuất nông nghiệp, Chi bộ Đảng và chính quyền các xã phân công cán bộ, đảng viên về từng thôn, xóm vận động nhân dân tham gia các tổ đổi công theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng “*Lấy đổi công hợp tác làm trung tâm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp*”. Từ năm 1957,

các xã Thành Công, Thắng Lợi chỉ đạo triển khai sâu rộng việc xây dựng tổ đổi công trong quần chúng nhân dân. Các tổ đổi công đã từng bước giải quyết những khó khăn về sức kéo, nông cụ và các khâu sản xuất cho bà con nông dân trong xã. Từ hình thức đổi công từng vụ, từng việc, một số tổ được đưa lên hình thức tổ đổi công thường xuyên. Nhờ việc tăng cường áp dụng những biện pháp kỹ thuật mới trong nông nghiệp, tận dụng các nguồn phân xanh, phân bón, bèo hoa dâu... nên năm 1957, nhiều tổ đổi công đã đạt năng suất lúa 35 tạ/ha.

Thông qua hình thức tổ đổi công, sức mạnh của lao động tập thể được khẳng định. Các gia đình neo đơn, khó khăn, thiếu lao động, thiếu vốn, thiếu sức kéo được tổ đổi công giúp đỡ cấy cày kịp thời vụ, giúp thu hoạch, phòng chống thiên tai, úng lụt, hạn hán. Tình làng nghĩa xóm, tinh thần thương yêu, đùm bọc lẫn nhau trong nhân dân được nhân lên rõ rệt. Đó là nền tảng vững chắc để tạo đà tiến lên xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Tháng 11/1958, Chi ủy các xã Thành Công, Thắng Lợi chỉ đạo tổ chức cho nhân dân học tập đường lối, chủ trương và phương hướng xây dựng hợp tác xã bậc thấp. Với phương châm bám sát cơ sở, khơi gợi cho quần chúng bộc lộ hết những suy nghĩ, các Chi bộ phân công đảng viên về từng thôn, xóm vận động, dẫn thông tư tưởng cho nhân dân. Kết quả, bà con nhân dân đã nhận ra sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và con đường làm ăn tập thể. Đa số quần chúng tán thành, tự nguyện viết đơn xin vào hợp tác xã.



Trong thời gian này, đồng chí Dương Văn Lương được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Lê Công Vương làm Phó Bí thư<sup>1</sup> Chi bộ xã Thành Công. Đồng chí Nguyễn Văn Soan làm Bí thư Chi bộ xã Thắng Lợi, đồng chí Lê Văn Định làm Chủ tịch.

Bám sát phương châm “*Tự nguyện không gò ép*”, đảm bảo 3 điều kiện xây dựng hợp tác xã là: Có tổ đổi công thường xuyên, có bình công chấm điểm, có cốt cán lãnh đạo, theo yêu cầu, nguyện vọng của đông đảo nhân dân. Kết quả, chỉ trong năm 1959 và đầu năm 1960, xã Thành Công đã xây dựng được 5 hợp tác xã bậc thấp quy mô xóm. Trên nền tảng phát triển của phong trào tổ đổi công từ năm 1958 đến năm 1960, trên địa bàn xã Thắng Lợi đã xây dựng được 12 hợp tác xã nông nghiệp.

Về tổ chức, mỗi hợp tác xã được chia thành các tổ sản xuất, do các đội trưởng trực tiếp điều hành công việc cho xã viên và chịu trách nhiệm bình công, chấm điểm. Đến tháng 1/1960, hai xã Thắng Lợi, Thành Công đã căn bản hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp, thu hút trên 70% hộ xã viên tham gia. Đây là một thắng lợi quan trọng trong việc cải tạo nền kinh tế địa phương theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện chủ trương của Đảng “*Hợp tác hóa phải gắn liền với cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất*”, các hợp tác xã ngay từ khi mới thành lập đã rất chú trọng đẩy mạnh 3

---

1. Nghị quyết số 311-NQ/TN ngày 29/11/1958 của Ban Thường vụ tỉnh Đảng bộ Thái Nguyên công nhận Ban Chi ủy Chi bộ xã Thành Công.

khâu: thủy lợi, thâm canh tăng năng suất và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các khâu canh tác<sup>1</sup>. Phong trào làm thủy lợi diễn ra sôi nổi, đảm bảo đủ nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp, tăng diện tích, năng suất cây trồng. Nhờ áp dụng những biện pháp trên nên diện tích và sản lượng lương thực ngày một tăng, góp phần cải thiện đời sống nhân dân lao động, làm tròn nghĩa vụ đóng thuế nông nghiệp cho Nhà nước, kinh tế và đời sống vật chất của nhân dân được ổn định. Hợp tác xã bước đầu xây dựng cơ sở vật chất phục vụ sản xuất.

Đi đôi với công tác thủy lợi, chi bộ Đảng các xã Thành Công, Thắng Lợi chỉ đạo các hợp tác xã phát động phong trào làm phân, thâm canh tăng năng suất, đưa các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Việc sử dụng cày 51 thay thế cày chìa vôi góp phần rút ngắn thời gian, tiết kiệm sức lao động trong khâu làm đất. Áp dụng phương pháp xử lý giống “*ba sôi hai lạnh*”, lọc giống bằng nước bùn, triển khai cấy dày... Phong trào làm phân gắn liền với khẩu hiệu “*Sạch làng tốt ruộng*” diễn ra sôi nổi. Các hợp tác xã nông nghiệp đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thâm canh lúa và hoa màu.

Về chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm thời gian này chủ yếu được chăn nuôi theo hộ do hợp tác xã cấp giống. Số trâu,

---

1. Chọn và xử lý hạt giống (thóc: 3 sôi 2 lạnh, ngô: 2 sôi 3 lạnh, làm cỏ bỏ phân, chống cấy chay), cải tiến công cụ lao động (cày, bừa, cào cỏ), đưa giống cây (lúa xuân, khoai lang) ngắn ngày vào cấy trồng.

bò được chăm sóc tốt, đảm bảo cung cấp đủ sức kéo cho sản xuất. Chăn nuôi hộ gia đình được tạo điều kiện phát triển.

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế có bước chuyển biến mới. Công tác văn hóa văn nghệ phát triển sâu rộng, các tổ văn nghệ quần chúng thường xuyên biểu diễn phục vụ nhân dân. Nội dung các buổi biểu diễn ca ngợi cuộc sống mới, ca ngợi lao động sản xuất với các tiết mục tự biên tự diễn độc đáo, hấp dẫn. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục phát triển đều khắp ở các thôn, xóm. Đến cuối năm 1960, về cơ bản các xã Thành Công, Thắng Lợi đã thanh toán được nạn mù chữ và số học sinh phổ thông cấp I-II tăng hơn các năm trước.

Về y tế, việc vệ sinh phòng bệnh trên địa bàn được chú ý hơn, chính quyền và các đoàn thể tuyên truyền rộng rãi phong trào “*Sạch làng tốt ruộng*” trong nhân dân.

Song song với phát triển kinh tế - xã hội, chi bộ Đảng các xã đặc biệt quan tâm đến công tác quốc phòng, an ninh, đưa nhiệm vụ giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội thành phong trào tự giác trong quần chúng. Ban Công an xã phối hợp với lực lượng dân quân làm tốt nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ trật tự trị an thôn, xóm.

Công tác huấn luyện kỹ, chiến thuật, xây dựng phương án phòng chống gián điệp, biệt kích được coi trọng. Chính quyền địa phương đã tổ chức cho nhân dân học tập Chế độ Nghĩa vụ quân sự đầu tiên của Nhà nước (năm 1958). Công

tác đảng ký nghĩa vụ, 100% thanh niên trong độ tuổi tự nguyện đăng ký thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Công tác xây dựng Đảng được tăng cường, chú trọng nâng cao cả số lượng và chất lượng. Cán bộ, đảng viên được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa và chuyên môn nghiệp vụ. Tất cả các đồng chí đảng viên đều qua 2 đợt chỉnh huấn chính trị, học tập và kiểm tra theo tinh thần Nghị quyết số 14-NQ/TW và 15-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Qua các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy, hầu hết cán bộ, đảng viên thông suốt chủ trương, đường lối của Đảng, vận dụng sáng tạo vào điều kiện của địa phương và lãnh đạo nhân dân thực hiện đạt kết quả tốt.

Từ năm 1958 đến năm 1960, chi bộ Đảng các xã Thành Công, Thắng Lợi đã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên. Đồng chí Dương Văn Lương được bầu làm Bí thư Chi bộ xã Thành Công. Đồng chí Đào Ngọc Tuyên được bầu làm Bí thư Chi bộ xã Thắng Lợi. Tổ chức Đảng được củng cố, kiện toàn, hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong sản xuất và phong trào hợp tác hóa được nâng lên rõ rệt.

Ba năm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (1958 - 1960), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng các xã Thành Công, Thắng Lợi, nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa căn bản hoàn thành. Phong trào hợp tác hóa có những bước đi phù hợp.

Năm 1961 là năm mở đầu cho việc thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, chi bộ Đảng các xã Thành Công, Thắng Lợi xác định đẩy mạnh sản xuất ngay từ vụ đông xuân, biến vụ đông xuân thành cuộc cách mạng sôi nổi, có tác dụng cổ vũ quần chúng nhân dân, nhất là xã viên hợp tác xã nông nghiệp tích cực tham gia sản xuất, quyết tâm giành thắng lợi. Để thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả, Chi bộ Đảng các xã đề ra nhiệm vụ chung là: Phấn đấu tăng diện tích, tăng vụ đi đôi với cải tiến kỹ thuật để đạt năng suất và tổng sản lượng cao nhất; trọng tâm là lúa, đồng thời coi trọng hoa màu có tinh bột, biến một phần diện tích đất 2 vụ thành 3 vụ (2 vụ lúa, 1 vụ màu hoặc 2 vụ màu, 1 vụ lúa), đẩy mạnh luân canh gối vụ, quanh năm 4 mùa đều có thu hoạch, xóa dần nạn thiếu đói lúc giáp hạt; coi trọng chăn nuôi gia súc, bảo đảm đàn trâu, bò, lợn.

Chi bộ Đảng các xã Thành Công, Thắng Lợi cũng triển khai nhiều phong trào thi đua yêu nước như: Phong trào “*Thi đua đuổi kịp và vượt Đại Phong*”<sup>1</sup>, phong trào “*Đông - Xuân mười giỏi*” do Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động. Chi bộ Đảng các xã đã quan tâm đưa máy móc hiện đại vào sản xuất. Năm 1961, xã Thắng Lợi cùng với xã Tân Quang có trạm máy cày, máy kéo, công suất trên 85 ha/vụ<sup>2</sup>.

---

1. Phong trào do ngành nông nghiệp phát động (1961 - 1962).

2. Báo cáo số 05 BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác tháng 2/1961.

Thực tiễn xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp đã đặt ra yêu cầu nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng. Công tác xây dựng Đảng ở địa phương không ngừng phát triển cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức. Xuất phát từ sự lớn mạnh của Chi bộ Đảng, năm 1962, Chi bộ xã Thắng Lợi cũng được chuẩn y thành Đảng bộ. Đồng chí Nguyễn Văn Soan giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Tiếp đó, tháng 5/1963, Chi bộ xã Thành Công được chuẩn y lên Đảng bộ<sup>1</sup>. Tại thời điểm thành lập, Đảng bộ xã Thành Công có 4 chi bộ trực thuộc là Bá Xuyên, Lương Châu, Bắc Hải, Trung Thành<sup>2</sup>. Đồng chí Khương Văn Toàn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy<sup>3</sup>.

Sự kiện thành lập Đảng bộ đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc về mọi mặt của tổ chức Đảng các xã. Sau khi được thành lập, Đảng bộ các xã tiến hành Đại hội Đảng bộ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị năm trước; đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm sau và cả

---

1. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ, Ban Sưu tầm không xác minh được ngày chính thức thành lập của Đảng bộ xã Thành Công, tuy nhiên theo sách *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hồ (1930 - 1995)*, 1997, tr.117 thì Đảng bộ xã Thành Công là một trong 7 Đảng bộ đầu tiên trực thuộc huyện Đông Hồ. Theo tài liệu cung cấp của đồng chí Nguyễn Ngọc Lâm - Ủy viên Hội đồng thẩm định tỉnh Thái Nguyên, ngày thành lập các chi bộ trực thuộc các Đảng bộ vào tháng 5/1963. Vì vậy Ban Sưu tầm lấy tháng 5/1963 là thời gian thành lập Đảng bộ xã Thành Công.

2. Báo cáo số 20/BC/ĐH ngày 19/6/1964 của Đảng ủy xã Thành Công về 6 tháng đầu năm 1964.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên, *Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.92.

giai đoạn 1961 - 1965; trọng tâm là: Ra sức phát triển nông nghiệp, đẩy mạnh củng cố hợp tác xã; phát huy tối đa những điều kiện thuận lợi, khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965); tập trung xây dựng tổ chức Đảng và bộ máy chính quyền vững mạnh.

Phấn khởi trước sự kiện thành lập Đảng bộ tại địa phương, quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thành Công, Thắng Lợi (trong đó có nhân dân Mỏ Chè ngày nay) hăng hái bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị Chính trị đặc biệt ngày 27/3/1964 diễn ra tại Thủ đô Hà Nội: *“Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp lại cho đồng bào miền Nam đang hy sinh anh dũng chiến đấu chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai”*<sup>1</sup>, Đảng bộ các đã phát động nhân dân hăng say lao động, sản xuất thi đua lập thành tích. Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 19/2/1963 của Bộ Chính trị về cuộc vận động *“Cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc”* nhằm củng cố quan hệ sản xuất, tăng cường lực lượng sản xuất của hợp tác xã, nâng cao năng suất lao động, cải thiện đời sống của nhân dân, Đảng bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi lãnh

---

1. Hồ Chí Minh tuyển tập, tập II (1955 - 1969), Nxb. Sự Thật, Hà Nội, 1980, tr.320.

đạo các hợp tác xã cải tiến kỹ thuật, nông cụ (cày, bừa, cào cỏ), công cụ lao động (đóng xe cút kít) giải phóng đôi vai, thâm canh tăng năng suất... Nhiều phong trào phát triển mạnh mẽ, nổi bật là phong trào làm phân (phân chuồng, phân xanh) bón ruộng. Qua 2 đợt vận động làm phân và mua phân do tỉnh phát động, xã viên hợp tác xã đã có những đóng góp đưa xã Thành Công, Thắng Lợi trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu của tỉnh về làm phân, bón lót cho lúa trên 10 gánh/sào (bình quân toàn tỉnh 5 gánh/sào).

Công tác giáo dục được quan tâm, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân cùng chung tay đóng góp tre, nứa, rơm rạ để xây dựng trường, đáp ứng nhu cầu học tập của con em địa phương. Phong trào xóa nạn mù chữ phát triển mạnh, đến cuối năm 1960, các xã đã xóa xong nạn mù chữ. Trong các nhà trường, phong trào thi đua “*Đạy tốt, học tốt*” được triển khai sâu rộng.

Việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trong thời gian này cũng được quan tâm chỉ đạo. Nhờ vậy, công tác chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được đảm bảo. Phong trào “*Phòng bệnh hơn chữa bệnh*”, ăn ở hợp vệ sinh được đẩy mạnh. Mỗi xóm đều xây dựng đội vệ sinh viên và tủ thuốc; đội ngũ vệ sinh viên và cán bộ y tế xã được bồi dưỡng về chuyên môn. Các xóm cử người đi học hộ lý ngăn ngày giúp nhân dân chủ động hơn trong phòng trừ dịch bệnh. Được sự quan tâm của Nhà nước, trẻ em đã được tiêm chủng phòng dịch tả. Năm 1964, hợp tác xã đã vận động các hộ xã viên thực hiện triệt



để các phong trào “*Ba sạch*” (ăn sạch, uống sạch, ở sạch), “*Ba dút điếm*” (giếng nước, nhà tắm, hố tiêu hợp vệ sinh).

Công tác văn hóa văn nghệ, thông tin tuyên truyền tiếp tục được duy trì và mở rộng, kịp thời truyền tải đến nhân dân tin tức thời sự, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chính quyền xã, phong trào xây dựng đời sống mới của nhân dân ngày càng sôi nổi và hiệu quả. Các hủ tục trong việc cưới, việc tang dần được loại bỏ, dần hình thành nếp sống văn hóa mới. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới tiếp tục được đẩy mạnh, thu hút đông đảo nhân dân tham gia, tạo khí thế thi đua sôi nổi ở địa phương. Phong trào văn hóa văn nghệ phát triển rất mạnh, nhất là trong thanh thiếu niên và trường học.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các xã chú trọng xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang. Lực lượng dân quân và công an được chấn chỉnh, bổ sung quân số. Dân quân vừa là đội quân chủ lực trong các hoạt động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội địa phương, vừa làm nhiệm vụ tuần tra canh gác, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, vừa sẵn sàng lên đường bảo vệ Tổ quốc.

Giữa lúc nhân dân ta đang hăng say lao động, tập trung thực hiện thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), từ ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ cho máy bay ném bom, bắn phá nhiều nơi thuộc các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Ninh. Những hành

động trên đã thể hiện rõ ý đồ gây chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc nước ta. Trong khi đó, tại chiến trường miền Nam, quân và dân ta liên tiếp giành thắng lợi ngày càng lớn. Đặc biệt, trong đông xuân năm 1964 - 1965, Quân Giải phóng miền Nam liên tục tiến công và thắng lợi, điển hình là chiến thắng Bình Giả (12/1964 - 1/1965). Chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*” của đế quốc Mỹ về cơ bản bị phá sản. Để cứu vãn tình thế, đế quốc Mỹ đưa quân viễn chinh Mỹ và quân đồng minh vào miền Nam; đồng thời chính thức phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ở miền Bắc nước ta (từ năm 1965) với quy mô ngày càng lớn và mức độ ngày càng ác liệt.

Trước tình hình đó, Đảng bộ 2 xã đã lãnh đạo nhân dân địa phương sản xuất và chiến đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ. Công tác huấn luyện chiến thuật, kỹ thuật cho lực lượng dân quân được coi trọng. Lực lượng dân quân xã vận động nhân dân đấu tranh chống luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các đối tượng phản động. Mỗi xóm làng, đồng ruộng đều trở thành trận địa, mỗi người trong xã trở thành một chiến sỹ phối hợp với lực lượng dân quân xã chặn bước quân thù.

Giai đoạn 1961 - 1965, Chi bộ - Đảng bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi luôn quan tâm đến công tác xây dựng, củng cố và phát triển Đảng. Đảng bộ các xã tổ chức Đại hội theo đúng quy định của Điều lệ Đảng. Trong 5 năm (1961 - 1965), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ xã

Thành Công, Thắng Lợi, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động “*Chinh huân mùa xuân*”, “*Ba xây, ba chống*”, xây dựng chi bộ, Đảng bộ “*Bốn tốt*”, trong đó lấy xây dựng chi bộ, Đảng bộ “*Bốn tốt*” làm trọng tâm.

Trước những âm mưu và hành động của đế quốc Mỹ mở cuộc chiến tranh đánh phá miền Bắc nước ta, thực hiện chủ trương của Đảng, Chi bộ - Đảng bộ xã Thành Công, Thắng Lợi tiến hành bồi dưỡng chính trị tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức cho đảng viên về tình hình, nhiệm vụ mới và quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, trên cơ sở đó xác định rõ nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, khắc phục mọi khó khăn, ra sức phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Cùng với đó, công tác phát triển đảng viên mới được quan tâm. Đảng bộ đã bồi dưỡng, rèn luyện và kết nạp vào Đảng nhiều quần chúng ưu tú. Tuy nhiên, trong những năm 1961 - 1965, công tác xây dựng Đảng vẫn còn những hạn chế, việc kết nạp đảng viên mới còn ít, nhiều năm không phát triển được đảng viên...

Cùng với việc xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, Đảng ủy còn quan tâm đến công tác kiện toàn bộ máy chính quyền, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Từ năm 1961 đến năm 1965, nhân dân Thắng Lợi và Thành Công đã tham gia 3 kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân xã vào các ngày 18/6/1961, 21/3/1963 và 15/4/1965. Các cuộc bầu cử được chuẩn bị tốt, tỷ lệ cử

tri tham gia cao. Từ năm 1961 đến năm 1965, Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Thành Công là đồng chí Dương Văn Nội; đồng chí Lê Văn Định làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Thắng Lợi.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có những hoạt động thiết thực nhằm tập hợp, động viên nhân dân đoàn kết thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Với phong trào “*Ba sẵn sàng*”, thanh niên hăng hái đăng ký lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc, ra sức lao động sản xuất, đi đầu trong các phong trào làm thủy lợi, cải tiến kỹ thuật. Chị em phụ nữ cũng đã đăng ký trở thành người phụ nữ “*Năm tốt*”<sup>1</sup>, là nòng cốt trong lao động, nuôi dạy con cái, chăm sóc cha mẹ. Các cụ phụ lão hăng hái tham gia phong trào “*Ba thúc đẩy*” (thúc đẩy sản xuất, thúc đẩy chiến đấu, thúc đẩy tòng quân)... Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được kiện toàn, củng cố đảm bảo vận động quần chúng thực hiện tốt các phong trào.

## **II. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện chiến trường (1965 - 1975)**

Do thất bại nặng nề ở chiến trường miền Nam, từ cuối năm 1964, đế quốc Mỹ liên tục dùng không quân leo thang đánh

---

1. Đoàn kết, sản xuất, tiết kiệm tốt; chấp hành chính sách tốt; tham gia quản lý tốt; học tập chính trị, văn hóa, kỹ thuật tốt; xây dựng gia đình, nuôi dạy con tốt.

phá ác liệt miền Bắc nước ta nhằm phá hoại sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc với tiền tuyến miền Nam. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới - cả nước có chiến tranh.

Trên địa bàn tỉnh Bắc Thái, từ năm 1965, máy bay Mỹ liên tục trinh sát. Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ các xã Thành Công và xã Thắng Lợi đã ra nghị quyết về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, công tác phòng tránh máy bay Mỹ, sản xuất và chiến đấu, lãnh đạo và vận động nhân dân vừa sản xuất vừa chiến đấu. Thực hiện Chỉ thị ngày 8/7/1965 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái về *“Những biện pháp cơ bản của công tác phòng không nhân dân”*, Đảng bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi đã hướng dẫn nhân dân chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, tích cực đào hầm, hào tránh máy bay địch. Ngày 17/10/1965, máy bay Mỹ đánh phá cầu Gia Bẫy thành phố Thái Nguyên ngày 16/11/1965, máy bay Mỹ bắn đạn rốc két xuống xã Lương Sơn, công tác phòng không nhân dân được đẩy mạnh và tích cực hơn. Lực lượng dân quân và thanh niên các xã tiến hành đào hầm, hố trú ẩn ở những nơi công cộng như: Trụ sở làm việc của Ủy ban Hành chính xã, cửa hàng hợp tác xã mua bán, các trường học, nhà kho, sân phơi của hợp tác xã, các đoạn đường thường đông người qua lại... Đến cuối năm 1965, mỗi hộ gia đình đã đào được ít nhất 1 hầm trú ẩn tránh máy bay địch. Lực lượng dân quân Thành Công và Thắng Lợi

thường xuyên huấn luyện quân sự, tham gia vào các đội cứu thương, tải thương, cứu sập hầm, sẵn sàng phối hợp với lực lượng dân quân trong xã và các đơn vị bạn chiến đấu bắn máy bay Mỹ khi chúng đến gây tội ác.

Bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ trong hoàn cảnh có chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân các xã Thắng Lợi, Thành Công sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa đóng góp sức người, sức của cho miền Nam, chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Công tác sơ tán, tổ chức xây dựng hệ thống hầm hào phòng tránh được thực hiện tốt.

Ủy ban Hành chính các xã đã chỉ đạo kịp thời việc tổ chức lại sản xuất trong điều kiện có chiến tranh. Thực hiện Thông tri số 176-TT/TW ngày 15/3/1966 của Ban Bí thư về một số vấn đề cần chú ý trong cuộc vận động “*Cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất nông nghiệp*”, Đảng bộ các xã chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp thực hiện cải tiến quản lý nhằm thúc đẩy phong trào hợp tác hóa phát triển, hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước. Trong thời gian này, vấn đề củng cố, cải tiến quản lý hợp tác xã trở thành nhiệm vụ cấp bách đối với tổ chức Đảng địa phương. Đảng ủy các xã Thành Công và xã Thắng Lợi đã chỉ đạo hợp nhất các hợp tác xã nhỏ quy mô xóm thành hợp tác xã liên xóm.

Sau khi được thành lập, hợp tác xã quan tâm đẩy mạnh 3 khâu: thủy lợi, thâm canh tăng năng suất và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác. Từ nhận thức phân bón

là yếu tố quyết định để tăng năng suất cây trồng, thông qua các cuộc vận động “*Sạch làng tốt ruộng*” của hợp tác xã, “*Rừng thanh xuân, phân một tấn*” do Đoàn Thanh niên phát động, phong trào làm phân bón ruộng sôi nổi trong toàn xã. Từ năm 1968 đến năm 1970, sản xuất nông nghiệp trong các hợp tác xã gặp nhiều khó khăn. Các xã viên với tinh thần “*Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm*”, tích cực tăng gia sản xuất. Bên cạnh đó, phong trào cải tiến nông cụ (cày, bừa cải tiến, cào cỏ Nghệ An) góp phần giải phóng đôi vai cũng được phát động. Ban Quản trị các hợp tác xã cũng tuyên truyền sâu rộng đến từng xã viên phong trào “*Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt*”, thúc đẩy tinh thần làm việc hăng say trong hợp tác xã.

Với phương châm “*chắc tay súng, vững tay cày*”, xã viên các hợp tác xã thi đua lao động sản xuất, hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ đóng góp lương thực cho Nhà nước. Mặc dù thời tiết không thuận lợi, sâu bệnh, hạn hán xảy ra liên tiếp, nhưng nông nghiệp vẫn giữ vững và phát triển.

Để chiến đấu đáp trả các đợt bắn phá của đế quốc Mỹ, các xã kiện toàn lại trung đội dân quân vừa sản xuất vừa chiến đấu. Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã cũng chú trọng công tác giáo dục ý thức phòng không trong lực lượng vũ trang và nhân dân. Đảng bộ các xã chỉ đạo nhân dân khẩn trương đào hầm tránh bom đạn.

Cùng với việc lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt công tác phòng không, Đảng bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi

ng nghiêm túc chỉ đạo thực hiện công tác giữ gìn trật tự an ninh, xã hội.

Trong suốt những năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1965 - 1972), thực hiện nghĩa vụ của hậu phương với tiền tuyến, hằng năm, xã Thành Công và Thắng Lợi đều giao quân đảm bảo số lượng và chất lượng với tinh thần “*Vì miền Nam ruột thịt*”, “*Chia lửa với miền Nam*”; hưởng ứng phong trào thanh niên “*Ba sẵn sàng*” do Trung ương Đoàn phát động, từ năm 1965 đến năm 1968, nhân dân 2 xã đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân. Năm 1968, tuyển quân tới 4 đợt nhưng dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền, nhân dân trong các xã hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu giao quân.

Về công tác xây dựng Đảng: Đảng bộ các xã thường xuyên chú trọng củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, tổ chức Đại hội Đảng bộ theo đúng quy định. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng chi bộ, Đảng bộ “*Bốn tốt*”, tiếp thu những ý kiến đóng góp của quần chúng trong phê bình đảng viên, ý kiến về sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy và chất lượng đảng viên được nâng lên một bước, nêu cao ý chí chiến đấu chống Mỹ và ra sức sản xuất tốt.

Cùng với việc nâng cao sức chiến đấu của Đảng và chất lượng đảng viên, Đảng bộ rất quan tâm đến công tác xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Đội ngũ cán bộ Ủy ban Hành chính xã thường xuyên được củng cố.



Từ năm 1965 đến năm 1968, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ 2 xã Thành Công, Thắng Lợi, nhân dân thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, góp phần xây dựng và bảo vệ miền Bắc, đánh bại chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Sau những thất bại nặng nề ở cả 2 miền Nam - Bắc, ngày 1/11/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc. Miền Bắc tạm thời không có chiến tranh, nhân dân đẩy mạnh khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, củng cố hậu phương vững chắc, tiếp tục chi viện cho tiền tuyến miền Nam “*Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào*” giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

Trong khi nhân dân đang ra sức phát triển sản xuất thì ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam từ trần. Với niềm tiếc thương vô hạn, nhân dân Thành Công, Thắng Lợi tham gia Lễ truy điệu vĩnh biệt Người do Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức với tấm lòng thành kính và niềm tiếc thương vô hạn.

Ngay sau đó, Đảng bộ 2 xã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt: Quyết tâm thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ra sức xây dựng Đảng và phát triển kinh tế địa phương vững mạnh, góp phần cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Thực hiện Nghị quyết 50 và Chỉ thị 51 của Tỉnh ủy về củng cố phong trào hợp tác xã, nhân dân trong xã thi đua đẩy mạnh hơn nữa hoạt động sản xuất và xây dựng hợp tác xã, tích cực đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước, đồng thời chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Trong năm 1969, hợp tác xã nông nghiệp triển khai thực hiện “*Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp bậc cao*”; đồng thời tiếp tục thực hiện phân vùng kinh tế của huyện, sản xuất chuyên canh lúa. Tuy nhiên, trận lụt lớn năm 1971 ở Bắc Bộ làm cho nước sông Công dâng cao khiến nhiều xóm bị ngập sâu trong nước. Mùa màng bị thiệt hại nghiêm trọng. Trước tình hình đó, hợp tác xã vận động nhân dân hăng hái tham gia tu sửa các công trình thủy lợi, cấy lúa mùa muộn, trồng hoa màu để từng bước giải quyết khó khăn trước mắt về lương thực. Riêng năm 1972, Hợp tác xã Bá Châu (xã Bá Xuyên) có 149 hộ với 808 lao động, được chia làm 8 đội sản xuất. Bên cạnh đó, phong trào cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất, phát triển rất mạnh.

Cùng với đẩy mạnh trồng cây lương thực và thực phẩm, người dân từng bước đưa chăn nuôi trở thành một ngành sản xuất chính, tập trung chủ yếu vào phát triển đàn lợn, gà và trâu, bò, nhằm giải quyết thực phẩm, sức kéo và phân bón ruộng.

Công tác vệ sinh phòng bệnh được thực hiện tốt. Cán bộ y tế các xã thường xuyên xuống các xóm vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh quanh nơi ở sạch sẽ, làm chuồng trại xa nhà

và xây dựng 3 công trình vệ sinh phòng bệnh (giếng nước, nhà tắm, nhà vệ sinh hai ngăn).

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ các xã Thành Công và Thắng Lợi lãnh đạo triển khai thực hiện cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên, kết nạp thêm đảng viên mới, cuộc vận động thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng nhằm nâng cao chất lượng đảng viên, đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Thông qua cuộc vận động, nhận thức tư tưởng của mỗi đảng viên được nâng cao. Những quần chúng ưu tú được tham gia lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng, sau đó xem xét kết nạp vào Đảng.

Năm 1972, đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai ra miền Bắc. Tháng 5/1972, máy bay Mỹ mở các cuộc bắn phá lên các huyện thuộc tỉnh Bắc Thái. Tại huyện Phổ Yên, máy bay Mỹ tăng cường các hoạt động trinh sát trên vùng trời. Được sự hướng dẫn của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng ủy xã Thắng Lợi chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt công tác phòng không. Đồng thời, dưới sự hướng dẫn của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ xã Thành Công chỉ đạo nhân dân trong xã nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đáp trả mọi hành động về quân sự của quân Mỹ. Nhân dân nhanh chóng tu sửa và đào thêm nhiều hầm trú ẩn, hào giao thông phòng tránh bom, đạn. Lực lượng dân quân 2 xã tăng cường canh gác, kịp thời báo động khi thấy máy bay

địch xuất hiện. Các đội cứu thương, cứu hỏa, cứu sập hầm chuẩn bị mọi điều kiện, phương tiện giải quyết hậu quả khi chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ gây nên.

Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt ở cả 2 miền, Đảng và Nhà nước ta vẫn tích cực thực hiện đường lối công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960) đã đề ra.

Từ năm 1970, Đảng và Nhà nước bắt đầu xây dựng Khu Công nghiệp Gò Đầm ở khu vực Tây Nam huyện Đông Hỷ và Tây Bắc huyện Phổ Yên. Bộ Xây dựng điều Xí nghiệp Xây lắp 3 với hơn 1.000 cán bộ, công nhân viên về xã Bá Xuyên, huyện Đông Hỷ tham gia xây dựng Khu Công nghiệp; đồng thời mở Trường Công nhân Xây dựng Mỏ Chè. Cũng trong thời gian này, Công ty Xây lắp Luyện kim số 2 đã đưa về đây hơn 2.000 công nhân, cán bộ kỹ thuật, kỹ sư xây dựng và lắp máy. Bên cạnh đó, Bộ Cơ khí và Luyện kim được giao quản lý Trường Công nhân Kỹ thuật Việt Đức<sup>1</sup> để đào tạo công nhân kỹ thuật cho các nhà máy của Khu Công nghiệp. Khu Công nghiệp Gò Đầm được xây dựng không chỉ nhằm góp phần tạo ra cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho sự phát triển nông nghiệp, giao thông vận tải, đáp ứng nhu cầu thiết yếu về y tế cho nhân dân

---

1. Trường Công nhân kỹ thuật Việt Đức (nay là Trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức) được xây dựng tại địa bàn xã Cái Đan, huyện Phổ Yên, do Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Đức xây tặng Chính phủ và nhân dân Việt Nam trong công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

mà còn nhằm tăng cường tiềm lực quốc phòng, phục vụ yêu cầu bảo vệ Tổ quốc.

Từ một vùng gò đồi, đầm lầy, thưa dân, heo hút, đến đầu năm 1972 ở đây đã có gần một vạn công nhân, học sinh, sinh viên (của Trường Đại học Mỏ - Địa chất). Gò Đầm trở thành một trong những khu công nghiệp cơ khí tập trung có quy mô lớn của miền Bắc lúc đó. Sự hình thành Khu Công nghiệp Gò Đầm đặt ra yêu cầu phải có một cơ quan nhà nước thực hiện công tác quản lý hành chính tại địa phương.

Đáp ứng yêu cầu quản lý hành chính đối với Khu Công nghiệp, thực hiện Quyết định số 41/BT ngày 9/9/1972 của Bộ trưởng Phủ Thủ tướng, năm 1973, thị trấn Mỏ Chè được thành lập trực thuộc huyện Phổ Yên. Thị trấn Mỏ Chè được giao nhiệm vụ quản lý khu vực đất gò đồi cùng một số lượng khá lớn cán bộ, công nhân các nhà máy, xí nghiệp và hộ phi nông nghiệp trên khu đất này. Về địa giới hành chính, phía đông, nam giáp xã Thắng Lợi (huyện Phổ Yên); phía bắc giáp xã Thành Công (huyện Đông Hỷ), phía tây giáp sông Công.

Sau khi thị trấn Mỏ Chè được thành lập, Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên khẩn trương xây dựng bộ máy chính quyền và tổ chức Đảng của thị trấn để đi vào hoạt động. Ủy ban Hành chính thị trấn gồm các ông: Lưu Tiến Nhã giữ chức Chủ tịch lâm thời, Nguyễn Tường làm Phó Chủ tịch, Phạm Văn Học làm Ủy viên Thư ký. Thị trấn

Mỏ Chè lúc này có 3 đảng viên, sinh hoạt trong Chi bộ ghép thị trấn Bãi Bông - Mỏ Chè<sup>1</sup>.

Xuất phát từ mục đích phục vụ công tác quản lý khu công nghiệp, thị trấn Mỏ Chè được thành lập. Tuy nhiên, khi thành lập, thị trấn chỉ được giao quản lý đất đồi bãi và số dân là cán bộ công nhân viên các nhà máy cùng dân cư phi nông nghiệp trên địa bàn (không được giao quản lý đất và dân nông nghiệp); nhiệm vụ của Chi bộ Đảng thị trấn Bãi Bông - Mỏ Chè lúc này là: Động viên nhân dân thị trấn thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; đẩy mạnh tăng gia, tự túc cải thiện đời sống của nhân dân; xây dựng cơ sở vật chất cho y tế, giáo dục, văn hóa; kiện toàn các đoàn thể; làm tốt công tác trật tự an ninh và công tác xây dựng Đảng.

Sau khi được thành lập, cùng với nhân dân các xã Thành Công, Thắng Lợi, nhân dân thị trấn Mỏ Chè nỗ lực phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam, đánh cho ngụy nhào, giải phóng hoàn toàn miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước, thực hiện thống nhất Tổ quốc, cả nước cùng tiến lên chủ nghĩa xã hội.

---

1. Báo cáo số 01/BC-PY ngày 1/1/1975 Tổng kết công tác năm 1974 của Huyện ủy Phổ Yên thì Đảng bộ Phổ Yên có 15 Đảng bộ xã, 2 chi bộ thị trấn (Chi bộ Ba Hàng và Chi bộ ghép Bãi Bông - Mỏ Chè), 31 chi bộ cơ quan trực thuộc Huyện ủy; 87 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cấp xã.

Trận tập kích chiến lược 12 ngày đêm đánh phá Thủ đô Hà Nội và nhiều thành phố khác ở miền Bắc bị thất bại thảm hại sau trận “Điện Biên Phủ trên không” trên bầu trời Hà Nội. Ngày 27/1/1973, Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam chính thức được ký kết.

Hòa bình được lập lại trên miền Bắc, cùng với nhân dân xã Thành Công, Thắng Lợi, người dân Mỏ Chè bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam. Trong hoàn cảnh mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã Thành Công, Thắng Lợi và thị trấn Mỏ Chè bắt tay vào phát triển kinh tế - xã hội, làm nhiệm vụ hậu phương chi viện cho tiền tuyến để đi tới thắng lợi cuối cùng.

Trong sản xuất nông nghiệp, các hợp tác xã vận động nhân dân làm phân bón ruộng, hướng dẫn nhân dân nuôi bèo hoa dâu, làm phân xanh và áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất. Các giống lúa mới được đưa vào gieo cấy thay cho các giống lúa cũ đã bị thoái hóa như: Nông Nghiệp 8, CR203... Nhờ có sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng bộ các xã, năng suất, sản lượng lúa tăng tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển. Nhân dân địa phương vẫn duy trì 2 hình thức chăn nuôi tập thể và chăn nuôi hộ gia đình.

Cùng với kinh tế, các hoạt động văn hóa - xã hội đã có bước phát triển nhất định. Đảng ủy các xã Thành Công, Thắng Lợi chỉ đạo chính quyền huy động sự đóng góp của

nhân dân xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất trường, lớp học đảm bảo việc học tập cho con em địa phương.

Công tác y tế được quan tâm, Trạm xá được tu sửa, bổ sung thêm thuốc phục vụ việc khám, chữa bệnh cho nhân dân. Cán bộ y tế tích cực tuyên truyền, vận động người dân thực hiện ăn chín uống sôi, giữ vệ sinh nơi ở.

Chi bộ thị trấn Bãi Bông - Mỏ Chè và Đảng bộ các xã Thắng Lợi, Thành Công luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong công tác tư tưởng, Chi bộ thị trấn và Đảng bộ các xã coi trọng giáo dục tư tưởng chính trị, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tới tất cả cán bộ, đảng viên; đồng thời tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng nhằm nâng cao chất lượng đảng viên, đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng, qua đó phân loại, xử lý đảng viên trung thực, khách quan.

Công tác xây dựng chi bộ, Đảng bộ “Bốn tốt” được đẩy mạnh gắn liền với cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên. Các đồng chí cán bộ, đảng viên luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, gương mẫu trong mọi hoạt động tại địa phương.

Công tác củng cố, đổi mới hoạt động của chính quyền được quan tâm. Năm 1974, cử tri Mỏ Chè hăng hái tham gia bầu cử Quốc hội khóa V và Hội đồng nhân dân các cấp.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được chú trọng. Mặt Trận Tổ quốc phối hợp với các ban ngành, đoàn thể



tổ chức thành công cuộc bầu cử. Hội Phụ nữ gương mẫu trong lao động sản xuất, nuôi dạy con cái, tham gia phong trào thi đua “*Phụ nữ ba đảm đang, giỏi việc nước, đảm việc nhà*”.

Năm 1975, quân đội ta liên tiếp mở các chiến dịch lớn, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, miền Nam được giải phóng, kết thúc 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ của dân tộc Việt Nam. Từ đây, đất nước thống nhất, non sông thu về một mối.

Phấn khởi trước những thắng lợi giành được, Đảng và Nhà nước tiếp tục đầu tư xây dựng Khu Công nghiệp Gò Đầm. Năm 1975, một phân xưởng của nhà máy Phụ tùng Ô tô số I<sup>1</sup> của Bộ Cơ khí Luyện kim được chuyển từ huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (nay thuộc thành phố Hà Nội) về thị trấn Mỏ Chè. Tháng 7/1975, Nhà máy Y cụ số II<sup>2</sup> chuyên sản xuất các dụng cụ y tế được xây dựng trên địa phận thị trấn Mỏ Chè, liền kề với Nhà máy Phụ tùng Ô tô số I.

Giai đoạn 1954 - 1975, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Đồng Hỷ và Huyện ủy Phổ Yên, sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ - Đảng bộ các xã Thành Công, Thắng Lợi và Chi bộ thị trấn Bãi Bông - Mỏ Chè (năm 1973), cán bộ, đảng viên và nhân dân Mỏ Chè từng bước vượt qua khó khăn, đạt được những kết quả đáng khích lệ. Những thành

---

1. Nhà máy Phụ tùng Ô tô số I chuyên sản xuất các loại phụ tùng để cung cấp, lắp ráp máy nổ và các loại động cơ ô tô.

2. Nhà máy Y cụ số II thành lập ngày 19/7/1975, do Trung Quốc giúp xây dựng.

tích đạt được trong kháng chiến chống Pháp, là động lực để nhân dân đoàn kết, hoàn thành nhiệm vụ khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh. Qua đó, niềm tin vào đường lối của Đảng, được củng cố vững chắc, để nhân dân Mỏ Chè tiếp tục đồng hành cùng nhân dân cả nước đánh thắng giặc Mỹ.

Trong kháng chiến chống Mỹ, với tinh thần “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, “*Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”, “*Tất cả vì miền Nam ruột thịt*”, nhiều người con của quê hương đã lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc, trong số đó, có 16 người con của quê hương Mỏ Chè đã vĩnh viễn nằm lại ở các chiến trường, hy sinh cuộc đời mình cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 61 thương bệnh binh đã để lại một phần xương máu của mình ở ngoài mặt trận.

Phát huy truyền thống của quê hương, cán bộ, đảng viên, nhân dân thị trấn Mỏ Chè tiếp tục phấn đấu hết sức mình, góp phần cùng nhân dân cả nước thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

### Chương III

## CHI BỘ - ĐẢNG BỘ TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (GIAI ĐOẠN 1975 - 1985)

### I. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế, xã hội và thực hiện kế hoạch 5 năm, tham gia bảo vệ biên giới Tổ quốc (1975 - 1980)

Sau đại thắng mùa xuân năm 1975, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân thị trấn Mỏ Chè bắt tay vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (tháng 12/1976) đề ra là: *Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

Ngày 25/4/1976, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân thị trấn Mỏ Chè tham gia bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa VI (nhiệm kỳ 1976 - 1981). Cũng trong năm 1976, Huyện ủy Phổ Yên ra quyết định thành lập Chi bộ thị trấn Mỏ Chè gồm 5 đảng viên do đồng chí Nguyễn Tường làm Bí thư<sup>1</sup>. Nhiệm vụ của Chi bộ thị trấn Mỏ Chè lúc này là lãnh đạo: *Xây dựng kinh tế, mở rộng ngành nghề, xây dựng trường học, củng cố chính quyền và các đoàn thể, đẩy mạnh công tác xây dựng Chi bộ.*

---

1. Do chưa đủ đảng viên nên Chi bộ không có Chi ủy, cả Chi bộ sinh hoạt chung (không thành lập tổ Đảng).

Thị trấn Mỏ Chè phát triển nhanh về dân số, kinh tế - xã hội, thay đổi nhiều về diện mạo và quy mô. Cùng với việc xây dựng các nhà máy, năm 1976, khu nhà tập thể 4 tầng ở gần Nhà máy Y cụ số II đã được đầu tư xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu về nhà ở của công nhân, viên chức trong Khu Công nghiệp do thị trấn Mỏ Chè quản lý. Trên địa bàn thị trấn còn có khu nhà 2 tầng ở khu vực Nhà máy Diesel Sông Công. Tốc độ phát triển nhanh chóng của Khu Công nghiệp Gò Dầu nói chung và thị trấn Mỏ Chè nói riêng đặt ra yêu cầu cấp bách về quản lý hành chính - xã hội, của cấp ủy và chính quyền.

Được Đảng và Nhà nước quan tâm, Khu Công nghiệp Gò Dầu được đầu tư xây dựng. Ngày 25/4/1980, Nhà máy Diesel Sông Công thuộc Bộ Cơ khí và Luyện kim được thành lập và xây dựng trên địa bàn xã Bá Xuyên, huyện Đông Hỷ, liền kề với Nhà máy Phụ tùng Ô tô số I và về mặt quản lý hành chính trực thuộc thị trấn Mỏ Chè. Nhà máy Diesel Sông Công cùng với Nhà máy Phụ tùng Ô tô số I, Nhà máy Y cụ số II đã tạo nên Khu Công nghiệp Gò Dầu với dáng vóc là một trung tâm chế tạo cơ khí của tỉnh. Cả ba nhà máy nằm trên địa bàn thị trấn do thị trấn quản lý về mặt hành chính.

Để thực hiện nhiệm vụ xây dựng kinh tế, Chi bộ chỉ đạo chính quyền thị trấn thành lập hợp tác xã mua bán đặt tại chợ Mỏ Chè (nay là khu Trung tâm thương mại thành phố Sông Công). Hợp tác xã mua bán nhận hàng của Nhà

nước và gom hàng từ Hà Nội, Hải Phòng, Nghệ An... về bán cho nhân dân. Sau năm 1989, chế độ phân phối theo định suất được bỏ, thực hiện khoán sản phẩm trong nông nghiệp, người lao động sau khi nộp đủ sản phẩm cho Nhà nước được tự do mang ra thị trường trao đổi, mua bán nên chợ Mỏ Chè ngày càng nhộn nhịp hơn trước và trở thành trung tâm thương mại trong vùng.

Đi đôi với xây dựng kinh tế, thị trấn tích cực đầu tư phát triển các nghề thủ công như: xây dựng 1 lò gạch nung, phục vụ nhu cầu xây dựng của thị trấn và của nhân dân; đồng thời cử người đi học nghề và sắm 7 máy dệt, mỗi năm dệt được từ 5.000 đến 10.000m màn bán ra thị trường.

Về văn hóa, giai đoạn này địa bàn thị trấn Mỏ Chè được đầu tư xây dựng 1 rạp hát trong nhà với quy mô khoảng 250 ghế. Đây là một trong hai rạp hát trong nhà của tỉnh vào thời điểm đó.

Về giao thông, từ khi xây dựng Nhà máy Diesel, Liên Xô giúp ta nâng cấp mở rộng và trải nhựa tuyến đường từ ngã ba Phố Cò (QL3) vào nhà máy, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển nguyên vật liệu hàng hóa và đi lại của nhân dân. Tuyến đường từ Mỏ Chè (ngã ba Bãi Đổ) đi Lương Sơn cũng được xây dựng nhưng mới rải xong đá hộc thì Liên Xô tan rã nên tuyến đường chưa hoàn thành.

Trong khi nhân dân thị trấn tập trung phát triển kinh tế công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, dưới sự lãnh đạo của

Đảng bộ xã Bá Xuyên, các hộ sản xuất nông nghiệp ở xóm Lương Châu ra sức phát triển sản xuất nhằm từng bước cải thiện đời sống của nhân dân. Căn cứ vào tình hình thực tế, nhiệm vụ hàng đầu của các xóm là phát triển vượt bậc sản xuất nông nghiệp, nhằm giải quyết vững chắc nhu cầu về lương thực, thực phẩm và có lương thực dự trữ... Đưa chăn nuôi trở thành một ngành chính cân đối với trồng trọt theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (tháng 12/1976) đề ra.

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW (tháng 12/1974) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nhiệm vụ khôi phục kinh tế, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cải Đan tăng cường sự chỉ đạo tập trung phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và tổ chức tốt đời sống cho nhân dân. Xác định nông nghiệp là mặt trận chính trong phát triển kinh tế, Đảng ủy lãnh đạo hợp tác xã nông nghiệp tiến hành nhiều biện pháp kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất. Xã viên hợp tác xã khẩn trương thu chiêm, làm mùa nhanh chóng, đúng kỹ thuật, đưa các giống lúa có năng suất cao vào gieo cấy, tận dụng và khai thác tối đa diện tích đất đai, không để xảy ra tình trạng đất bỏ hoang, đồng thời mở rộng diện tích cây vụ đông và cây hoa màu.

Trong giai đoạn 1976 - 1980, tình hình sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do thời tiết khắc nghiệt, sâu bệnh, song tổng diện tích ở các xã vẫn đảm bảo đủ chỉ tiêu, kế hoạch đặt ra. Tổng sản lượng lúa cả năm cũng tăng.

Riêng xã Bá Xuyên trong 9 tháng đầu năm 1976, lương thực vụ hè đạt 87%, thực phẩm đạt 4,6 tấn. Nhân dân các xóm đã hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ với Nhà nước. Đời sống của xã viên được nâng lên.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã tập trung lãnh đạo hợp tác xã, các đoàn thể ra sức làm thủy lợi, tu sửa và làm mới nhiều đoạn đường, phục vụ cho việc đi lại và vận chuyển công cụ sản xuất, nông sản được thuận tiện, dễ dàng. Hệ thống kênh mương qua mỗi vụ sản xuất đều được tu bổ. Cán bộ, đảng viên và nhân dân đều rất tích cực tham gia tu sửa, kiến thiết đồng ruộng. Hưởng ứng chiến dịch làm thủy lợi trên kênh mương hồ Núi Cốc, từ năm 1976 đến năm 1979, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy các xã Bá Xuyên, Cải Đan, nhiều lao động của Mỏ Chè có mặt trên công trường xây dựng kênh mương hồ Núi Cốc, góp phần hoàn thành công trình thủy lợi trọng điểm của tỉnh. Khi hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc hoàn thành, sản xuất nông nghiệp của địa phương có thêm nhiều điều kiện phát triển, tình trạng lũ lụt, hạn hán cơ bản được khắc phục.

Năm 1977, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (tháng 12/1976) và quán triệt tinh thần Nghị quyết 01 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái nhằm chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 1977 và phát động “Chiến dịch vụ mùa thắng lớn” trong toàn tỉnh, nhân dân các xóm triển khai “Chiến dịch vụ mùa thắng lớn”. Bước vào thực hiện chiến dịch, hạn hán xảy ra, thiếu nước gieo mạ

song nhân dân đẩy mạnh công tác thủy lợi, lấy nước ở các ao, hồ, bảo đảm đủ nước gieo mạ. Đến ngày 10/7/1977, toàn xã căn bản gieo xong mạ.

Bên cạnh đó, để nâng cao năng suất, Đảng ủy các xã còn phát động trong nhân dân mỗi người làm 100kg phân xanh cho hợp tác xã sản xuất vụ mùa. Xã viên tích cực làm phân xanh, ủ phân chuồng chuẩn bị cho vụ mùa. Ngoài ra, 2 xã cũng liên hệ với trạm vật tư nông nghiệp huyện chuyển thẳng phân hóa học, thuốc trừ sâu xuống các hợp tác xã, kịp thời bón lót, bón thúc lúa của bà con. Trong giai đoạn này, các hợp tác xã chủ yếu gieo cấy 2 giống lúa mới là IR22 và Bao Thai lùn; đồng thời áp dụng các biện pháp cấy dày, bón phân, làm cỏ, phòng trừ sâu bệnh kịp thời.

Với quyết tâm cao của Đảng bộ và nhân dân các xã, sản xuất nông nghiệp những năm 1977 - 1980 đạt được kết quả cao, năng suất lúa bình quân 1 năm đạt 5,9 tấn/ha. Các loại hoa màu khác như ngô, đậu, lạc... cũng cho thu hoạch khá. Các xã không chỉ hoàn thành nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm với Nhà nước mà còn đảm bảo cung cấp thực phẩm cho nhân dân. Thực hiện mục tiêu từng bước đưa chăn nuôi lên trở thành ngành sản xuất chính, phát triển đàn trâu, bò đảm bảo sức kéo cho sản xuất, Đảng ủy các xã chỉ đạo trực tiếp duy trì đàn lợn tập thể ở hợp tác xã, đồng thời vận động xã viên tiếp tục phát triển đàn lợn gia đình.

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế được quan tâm. Trường Phổ thông cấp I-II tiếp tục duy trì phong trào thi đua “Hai



tốt". Các thầy, cô giáo tích cực cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy, giữ vững chất lượng đào tạo. Tuy nhiên, công tác giáo dục vẫn còn nhiều hạn chế. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học còn thiếu thốn, chất lượng giáo dục chưa cao.

Công tác y tế có tiến bộ về nhiều mặt. Đội ngũ y sỹ, y tá được biên chế đủ số lượng theo quy định dành cho y tế tuyến cơ sở. Cán bộ y tế có nhiều cố gắng trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Trạm xá các xã đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tích cực tuyên truyền giữ gìn vệ sinh, phòng trừ dịch bệnh với nhiều biện pháp tích cực, chủ động như tiêm chủng phòng bệnh.

Giai đoạn 1976 - 1980, trong bối cảnh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc có nhiều diễn biến phức tạp, công tác bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội và công tác quân sự địa phương luôn được tăng cường. Đặc biệt, lực lượng dân quân, tự vệ thị trấn Mỏ Chè đã phát triển nhanh chóng cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu tổ chức. Nếu như trước năm 1978, lực lượng tự vệ ở thị trấn Mỏ Chè mới chỉ được xây dựng đến cấp tiểu đoàn (Trường Đại học Mỏ - Địa chất) thì năm 1978 đã có hai trung đoàn tự vệ (một của Trường Đại học Mỏ - Địa chất và một của Công ty Xây lắp cơ khí), mỗi xã có một đại đội dân quân<sup>1</sup>.

---

1. Thời kỳ này 2 trung đoàn tự vệ và đại đội dân quân của xã Cái Đan và đơn vị tự vệ của thị trấn Mỏ Chè đặt dưới sự chỉ huy của cơ quan quân sự huyện Phổ Yên, các đại đội dân quân các xã Tân Quang, Bá Xuyên và Bình Sơn do cơ quan quân sự huyện Đông Hồ chỉ huy.

Trước nguy cơ chiến tranh có thể xảy ra, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự giúp đỡ của Công an huyện, Ban Công an các xã và thị trấn thường xuyên được củng cố, hoạt động tích cực đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn.

Năm 1979, xung đột biên giới phía Bắc trở nên hết sức căng thẳng. Trước tình hình đó, ngày 6/1/1979, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Tăng cường lực lượng sẵn sàng chiến đấu ở các tỉnh phía Bắc”*, trong đó nêu rõ *“phải khẩn trương nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, hành động lấn chiếm, xâm phạm biên giới của địch”*. Ngày 8/1/1979, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh họp bất thường, quyết định chuyển toàn bộ lực lượng vũ trang của tỉnh vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Nhận thức rõ yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, nhân dân thị trấn Mỏ Chè cùng nâng cao cảnh giác, kiên quyết chống lại những hành động gây hấn của các thế lực thù địch; sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, chi viện kịp thời cho các tỉnh biên giới.

Rạng sáng ngày 17/2/1979, chiến tranh biên giới phía Bắc chính thức bắt đầu khi quân Trung Quốc nổ súng tấn công Việt Nam trên dọc tuyến biên giới từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến huyện Phong Thổ (Lai Châu). Quân và dân các tỉnh biên giới phía Bắc kiên cường chiến đấu chống lại quân xâm lược.

Ngày 18/2/1979, Ủy ban nhân dân tỉnh ra thông báo về cuộc chiến tranh ở biên giới phía Bắc, đồng thời kêu

gọi nhân dân và các lực lượng vũ trang trong tỉnh “...*bình tĩnh, sẵn sàng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, đảm bảo sản xuất và công tác bình thường. Nhanh chóng triển khai các lực lượng trực chiến, sẵn sàng chiến đấu theo phương án của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Tổ chức tốt công tác phòng không nhân dân, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho các tỉnh phía trước chiến đấu thắng lợi. Tổ chức tốt công tác giao thông, vận tải, thông tin liên lạc và hậu cần*”<sup>1</sup>.

Thực hiện nhiệm vụ được Bộ Quốc phòng giao, trong năm, tỉnh Bắc Thái tiến hành 5 đợt tuyển quân với số lượng gấp nhiều lần so với thời chống Mỹ. Chấp hành Lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước ngày 5/3/1979 và hưởng ứng lời kêu gọi ngày 18/2/1979 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái<sup>2</sup>, các xã Bá Xuyên, Cải Đan và thị trấn Mỏ Chè đã giao quân vượt chỉ tiêu. Nhiều cán bộ, chiến sỹ dân quân đã lên đường tham gia Tiểu đoàn 736, làm nhiệm vụ tại phía Bắc huyện Ngân Sơn, tỉnh Cao Bằng (nay thuộc tỉnh Bắc Kạn) và Tiểu đoàn dân quân của huyện Phổ Yên lên tham gia xây dựng tuyến phòng thủ tại một số tỉnh biên giới phía Bắc. Ngoài ra, Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cải Đan và Chi bộ thị trấn Mỏ Chè còn chỉ đạo tổ chức lực lượng dân quân

---

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên (1975 - 2000)*, 2004, tr.88-89.

2. Tháng 7/1976, kỳ họp thứ nhất của Quốc hội đã quyết định đổi tên nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Hành chính các cấp thành Ủy ban nhân dân.

phối hợp với lực lượng tự vệ các đơn vị trên địa bàn trực chiến, tuần tra canh gác ngày đêm bảo vệ trị an khu phố và làng, xóm; đồng thời vận động nhân dân quyên góp tiền bạc, quần áo, lương thực, thực phẩm ủng hộ đồng bào các tỉnh biên giới phía Bắc... góp phần đánh thắng quân xâm lược, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

Giai đoạn 1975 - 1985, Đảng bộ các xã và Chi bộ thị trấn chú trọng đến công tác xây dựng Đảng. Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ chỉ đạo tiếp tục thực hiện và căn bản hoàn thành triển khai Thông tri số 22-TT/TW ngày 5/9/1977 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Tăng cường chỉ đạo việc đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên”*.

Công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật Đảng được tăng cường. Trên tinh thần tự phê bình và phê bình thẳng thắn, dân chủ, Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cái Đan và Chi bộ thị trấn Mỏ Chè đã biểu dương những đồng chí chấp hành tốt kỷ luật và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa biến chất.

Việc bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới được coi trọng, nhiều đoàn viên ưu tú được bồi dưỡng, rèn luyện bổ sung cho hàng ngũ chiến đấu của Đảng. Các đồng chí đảng viên mới phát huy năng lực, phẩm chất, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua lao động sản xuất và bảo vệ Tổ quốc.

Từ đầu năm 1980, Đảng bộ các xã về Chi bộ thị trấn tiến hành học tập, nghiên cứu và thực hiện Chỉ thị số 72-CT/TW ngày 5/8/1979 của Ban Bí thư Trung ương “Về việc tăng cường công tác phát triển Đảng và kiện toàn, củng cố tổ chức Đảng”. Qua học tập, chất lượng đảng viên và vai trò lãnh đạo của đảng viên trong hợp tác xã được nâng cao. Bên cạnh đó, Chi bộ thị trấn còn tổ chức phát thẻ cho đảng viên. Đây là những đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có ý nghĩa lớn lao, góp phần thúc đẩy cán bộ, đảng viên nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Đi đôi với xây dựng và phát triển Đảng, Đảng bộ các xã Bá Xuyên, Cải Đan và Chi bộ thị trấn Mỏ Chè cũng chú trọng xây dựng bộ máy chính quyền, các đoàn thể quần chúng. Trong các năm 1977 và năm 1979, cử tri thị trấn Mỏ Chè tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp<sup>1</sup>.

Thông qua bầu cử, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các ban, ngành thị trấn được kiện toàn củng cố, chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt được nâng lên. Hội đồng nhân dân duy trì các cuộc họp theo định kỳ, thường xuyên tiếp xúc cử tri, nắm bắt và phản ánh những tâm tư, nguyện vọng, những vướng mắc của người dân để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời. Ủy ban nhân dân thị trấn phát huy tốt vai trò trong điều hành, quản lý nhà nước bằng pháp luật, cụ thể hóa các chủ

---

1. Do khó khăn về tư liệu, Ban Sưu tầm không sưu tầm được tên đồng chí giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Mỏ Chè.

trương, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân trong mọi mặt hoạt động của địa phương.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được quan tâm. Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội Liên hiệp Phụ nữ triển khai sâu rộng 4 nội dung của phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*", động viên chị em khắc phục khó khăn, hăng hái lao động, sản xuất, thực hành tiết kiệm, ổn định và cải thiện đời sống, tích cực vận động người thân lên đường nhập ngũ, làm tốt công tác hậu phương quân đội. Hội Nông dân tổ chức, động viên hội viên tích cực hưởng ứng phong trào thi đua "*Tác đất, tác vàng*", tham gia mạnh mẽ vào việc củng cố phong trào hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm. Đoàn Thanh niên với phong trào "*Ba xung kích làm chủ tập thể*" thu hút đông đảo đoàn viên vào các hoạt động sản xuất, văn hóa - xã hội, làm thủy lợi. Lực lượng đoàn viên, thanh niên hăng hái xung phong lên đường nhập ngũ, bảo vệ Tổ quốc và tham gia lực lượng dân quân...

Năm năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (1976 - 1980), Chi bộ và nhân dân thị trấn Mỏ Chè đã đạt được những thành quả quan trọng về nhiều mặt: Bước đầu phát huy thế mạnh về lao động, đất đai, phát triển sản xuất nông nghiệp, mở rộng diện tích

gieo trồng; hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực, thực phẩm; từng bước xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật; bảo đảm giữ vững trật tự an toàn xã hội; phong trào cách mạng của quần chúng được phát động sôi nổi. Tuy vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, song những kết quả trên là nền tảng vững chắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã bước vào thực hiện nhiệm vụ mới trong giai đoạn 1981 - 1985.

## **II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985)**

Sau gần 5 năm đẩy mạnh và khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, bên cạnh những thành tích đạt được, nước ta đứng trước những khó khăn lớn: Kết quả thực hiện kế hoạch kinh tế trong 5 năm chưa thu hẹp được những mất cân đối nghiêm trọng của nền kinh tế quốc dân. Sản xuất phát triển chậm trong khi số dân tăng nhanh. Thu nhập quốc dân chưa đảm bảo được tiêu dùng xã hội, một phần tiêu dùng xã hội phải dựa vào vay và viện trợ. Nền kinh tế chưa tạo ra được tích lũy. Lương thực, vải mặc và các hàng tiêu dùng thiết yếu đều thiếu<sup>1</sup>.

Mặt khác, thị trường và vật giá không ổn định; số lao động chưa có việc làm đông, sản xuất phát triển chậm, năng suất lao động thấp, đời sống khó khăn, nhất là đời sống của những người làm công ăn lương như cán bộ công nhân viên Khu Công nghiệp Gò Dầu.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, tập I*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1982, tr.35.

Trước tình hình đó, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp. Khoán 100 thực chất là cải tiến hình thức khoán sản phẩm từ đội đến hộ gia đình. Song hình thức khoán này có ưu điểm hơn so với hình thức khoán trước đây là từng bước khôi phục lại quyền tự chủ trong sử dụng ruộng đất và lao động của xã viên, làm cho người lao động yên tâm sản xuất. Cải tiến công tác khoán đã đem lại kết quả tích cực, đời sống của nhân dân thị trấn dần được ổn định.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết của Tỉnh ủy về việc thực hiện khoán sản phẩm trong các hợp tác xã nông nghiệp, Đảng ủy các xã Bá Xuyên, Cải Đan hướng dẫn cụ thể cho cán bộ xã và hợp tác xã yêu cầu về 4 nguyên tắc, 6 vấn đề trong khoán sản phẩm nhằm đảm bảo cả 3 lợi ích: Nhà nước, hợp tác xã và cá nhân người lao động; đồng thời quyết định giao khoán diện tích theo lao động và nhân khẩu ngay trong vụ mùa năm 1981.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, hợp tác xã nông nghiệp các xã còn tiến hành phân định từng khu đồng và định mức khoán năng suất đảm bảo mức chung. Riêng xã Cải Đan, Đảng ủy cùng Ban Quản trị hợp tác xã đã thống nhất cách chia định suất lao động và phân định mức khoán như sau: Mỗi định suất được giao khoán 2 sào ruộng. Hợp tác xã cũng quy định định suất đối với từng đối tượng lao động.



Theo đó, 2 trẻ em được tính bằng 1 định suất, 2 người già tính bằng 1 định suất, còn lại những người trong độ tuổi lao động được tính bằng 1 định suất. Ở Cải Đan cứ bình quân 5 đến 7 xã viên tham gia một nhóm lao động. Dựa theo quy định về phân loại ruộng đất (bao gồm ruộng loại 1, ruộng loại 2, ruộng loại 3), hợp tác xã đã nhận định địa bàn chủ yếu là ruộng loại 2 với định mức sản lượng bình quân phải giao nộp là 20 kg/sào.

Vụ mùa năm 1981, các xã bắt đầu thực hiện Khoán 100. Đảng ủy các xã còn chỉ đạo các Ban Quản trị hợp tác xã thực hiện tốt 5 khâu (làm đất, tưới tiêu, bảo vệ thực vật, cung cấp phân và bảo vệ đồng ruộng), xã viên đảm nhiệm 3 khâu (cấy, chăm sóc, thu hoạch). Được tự chủ trên mảnh đất của mình, tranh thủ được lực lượng lao động nhàn rỗi, bà con nông dân tích cực chăm bón lúa, đẩy mạnh phong trào thâm canh lúa cao sản. Nhiều giống lúa như A3, Bao Thai thuần chủng, CR203 có năng suất cao được đưa vào đồng ruộng. Bên cạnh đó, nhân dân còn trồng các loại màu (ngô, khoai lang, lạc, đậu tương) để tăng sản lượng lương thực, thực phẩm. Từ năm 1981 đến năm 1984, nông nghiệp phát triển tương đối toàn diện, năng suất lúa năm 1984 đạt 25 tạ/ha/vụ.

Cải tiến công tác khoán đã đem lại kết quả tích cực. Tình hình sản xuất nông nghiệp có bước phát triển mới, diện tích, năng suất và sản lượng lương thực đều tăng. Sản xuất vụ đông xuân năm 1982 - 1983 của xã Bá Xuyên giành thắng lợi trên cả 3 mặt diện tích, năng suất và tổng sản lượng với

năng suất bình quân đạt 21 tạ/ha. Năng suất lúa của xã Cải Đan từ khi thực hiện Khoán 100 tăng lên 100 - 120 kg/sào. Đàn trâu, bò giao khoán được bảo vệ, giữ gìn tốt hơn trước nên hiện tượng trâu, bò chết đói, chết rét giảm hẳn. Về sản phẩm cây vụ đông, hợp tác xã thu về theo tỷ lệ khoán. Thu nhập của xã viên tăng, đời sống nhân dân được cải thiện. Ngoài thu được chia theo công điểm, xã viên còn có thu vượt khoán và được hưởng phần trăm theo sản lượng thực thu.

Về chăn nuôi: Duy trì và phát triển chăn nuôi lợn tập thể, hợp tác xã cung cấp giống và thức ăn, thu về tiền giống và thức ăn được quy thành thóc, sử dụng 5% diện tích đất và khoán theo mức khoán chung. Nhờ vậy, chăn nuôi cũng có bước phát triển, tổng đàn trâu, bò, đàn lợn đều tăng. Đàn gia cầm chủ yếu là gà, vịt đẻ, vịt thịt được nuôi trong các hộ gia đình, ngoài ra hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản nước ngọt cũng cho thu hoạch khá.

Cùng với việc thực hiện Khoán 100 trong nông nghiệp, Chi bộ thị trấn Mỏ Chè tích cực lãnh đạo công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Mặc dù ngân sách còn khó khăn, song do sử dụng hiệu quả nguồn hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân nên giai đoạn 1981 - 1985 các xã đã xây dựng được nhiều hạng mục cơ bản như trường học, Trạm xá.

Công tác giáo dục luôn được quan tâm. Chi bộ, chính quyền thị trấn vận động nhân dân và các đơn vị (nhà máy, xí nghiệp) đóng trên địa bàn đóng góp vật tư, tiền, ngày

công xây dựng Trường Phổ thông cơ sở Mỏ Chè (nhân dân địa phương thường gọi là Trường Gốc đa) gồm 19 phòng học, đáp ứng nhu cầu học tập của con em địa phương.

Trạm xá làm tốt vai trò, nhiệm vụ, mỗi năm khám, chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người, đồng thời tăng cường vận động nhân dân mở rộng trồng và chế biến cây thuốc nam, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Trạm xá đã tổ chức đầy đủ các đợt tiêm phòng, tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi quy định. Phong trào ăn uống hợp vệ sinh, phòng chống dịch bệnh được kiểm tra, theo dõi thường xuyên nên không để xảy ra dịch bệnh lớn. Ban dân số phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên ở các xã có chiều hướng giảm.

Tuy vậy, kể từ khi chuyển đổi cơ chế quản lý trong nông nghiệp, nguồn kinh phí khó khăn, lực lượng dân quân tập trung thời gian cho sản xuất, nên phần nào ảnh hưởng không tốt đến công tác huấn luyện quân sự của dân quân và công tác nghĩa vụ quân sự. Trước tình hình đó, Đảng ủy và chính quyền các xã đã tăng cường công tác tư tưởng, kết hợp với vận động và thuyết phục, thực hiện chính sách công bằng trong công tác tuyển quân, nên lực lượng dân quân vẫn đảm bảo quân số luyện tập theo chương trình của trên, các đợt giao quân hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu.

Tháng 8/1984, xóm Lương Châu (xã Bá Xuyên), sáp nhập vào thị trấn Mỏ Chè. Từ đây, địa bàn thị trấn Mỏ

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MỎ CHÈ \_\_\_\_\_

Chè gồm phần diện tích và dân số của xóm Lương Châu<sup>1</sup> (xã Bá Xuyên) và thị trấn Mỏ Chè. Cùng với đó, tổ chức Đảng cũng có sự thay đổi. Những đảng viên của xóm Lương Châu về sinh hoạt tại Chi bộ thị trấn. Thời điểm này, Chi bộ thị trấn Mỏ Chè có 61 đảng viên. Chi ủy có 5 ủy viên gồm các đồng chí: Dương Quốc Chung, Nguyễn Ngọc Cầm, Nguyễn Duy Phong, Nghiêm Xuân Thành, Dương Đình Năng; trong đó đồng chí Dương Quốc Chung giữ chức Bí thư. Tháng 11/1984, Huyện ủy Phố Yên ra quyết định thành lập Đảng bộ thị trấn Mỏ Chè<sup>2</sup>. Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn gồm có 5 đồng chí là: Võ Đình Tám, Ngô Văn Bỏ, Dương Quốc Chung, Ngô Quang Đạo, Đào Mạnh Cường. Thị ủy đã chỉ định đồng chí Võ Đình Tám (khi đó đang làm Chủ tịch Công đoàn Diesel của thị xã Phố Yên) về giữ chức Bí thư Đảng ủy thị trấn Mỏ Chè, đồng chí Ngô Văn Bỏ giữ chức Phó Bí thư<sup>3</sup>. Kể từ đây, thị trấn Mỏ Chè được giao quyền quản lý đất và dân nông nghiệp trên địa bàn.

---

1. Để tên gọi không nhầm lẫn với phường Lương Châu ngày nay, xóm Lương Châu của phường Mỏ Chè đổi tên thành An Châu (nay là tổ dân phố An Châu 1 và tổ dân phố An Châu 2).

2. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ, Ban Sưu tầm chưa xác minh được số lượng đảng viên, số chi bộ của Đảng bộ thị trấn khi thành lập.

3. Để xác minh nội dung này, Ban Biên soạn đã gặp một số nhân chứng lịch sử là ông Nguyễn Đình Tám - Nguyên Bí thư Đảng ủy thị trấn Mỏ Chè từ tháng 11/1984 đến tháng 5/1985 (hiện đang sinh sống tại đường Hoàng Hoa Thám quận Ba Đình - Hà Nội) và ông Dương Quốc Chung - Nguyên Bí thư Chi bộ thị trấn Mỏ Chè từ tháng 4/1984 đến tháng 11/1984 (hiện đang sống tại tổ dân phố Mỏ Chè, phường Bách Quang).

Chiến tranh biên giới phía Bắc đã kết thúc, nhưng kẻ thù vẫn thực hiện âm mưu phá hoại nhiều mặt đối với đất nước ta. Đảng bộ thị trấn tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt công tác trật tự trị an, kiểm tra đôn đốc thực hiện các quy định về trật tự trị an và triển khai Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 20/12/1984 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V) “*Về công tác xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện*”, kết hợp xây dựng kinh tế với quốc phòng, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, phấn đấu xây dựng thị trấn trở thành pháo đài chiến đấu chống lại mọi âm mưu và hành động chiến tranh phá hoại của kẻ thù. Lực lượng dân quân thường xuyên được củng cố, tập luyện; phối hợp với các đơn vị tự vệ nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn và dân quân các xã bạn thực hiện tuần tra canh gác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời, xây dựng phương án phòng thủ, hợp đồng tác chiến, sẵn sàng chiến đấu.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương, Đảng bộ thị trấn luôn bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy để vận dụng phù hợp vào tình hình của địa phương. Nhờ vậy, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện có hiệu quả. Chi bộ thị trấn đã chỉ đạo xây dựng nền nếp sinh hoạt Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên và phát triển đảng viên mới, tổ chức cho đảng viên học tập, nghiên cứu các nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban

Chấp hành Trung ương Đảng và tự kiểm điểm. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết, nhận thức, tư tưởng và lập trường quan điểm của người đảng viên được nâng cao một bước, từ đó vững vàng vượt qua mọi khó khăn để làm tròn trách nhiệm được giao.

Công tác giáo dục lý luận chính trị được Đảng bộ các xã quan tâm. Công tác giáo dục đảng viên giữ vững phẩm chất đạo đức theo 5 tiêu chuẩn của người đảng viên, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình trong Đảng; thường xuyên kiểm tra đánh giá chất lượng đảng viên. Quá trình thực hiện đã phát hiện có đảng viên thoái hóa, biến chất đã bị khai trừ ra khỏi Đảng và bị xử lý kỷ luật.

Nhiệm vụ củng cố và xây dựng tổ chức Đảng được tiến hành thường xuyên. Trong giai đoạn này, Đảng bộ các xã chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương về phát triển đảng viên và Nghị quyết 25 của Tỉnh ủy *“Về tăng cường củng cố cơ sở Đảng, làm tốt công tác phát triển đảng viên”*. Công tác phát triển đảng viên mới được quan tâm. Đến cuối năm 1984, Đảng bộ thị trấn đã phát triển được 15 đảng viên.

Cùng với xây dựng Đảng, Đảng bộ thị trấn cũng chú trọng nâng cao năng lực điều hành của bộ máy chính quyền và vị trí, vai trò của các đoàn thể quần chúng. Ngày 21/4/1985, cử tri Mỏ Chè nô nức tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Những đại biểu xứng đáng được bầu vào Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân xã duy trì thường xuyên các

cuộc họp theo luật định, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong thảo luận và ra nghị quyết chuyên đề về kinh tế - xã hội. Sau cuộc bầu cử, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, các đoàn thể quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... được kiện toàn.

Từ năm 1981 đến năm 1985 là những năm đất nước gặp nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh để lại, thiên tai hạn hán, lũ lụt xảy ra liên tiếp, đất nước lại bị bao vây cấm vận; sản xuất phát triển chậm, tình hình kinh tế - xã hội phức tạp, đời sống nhân dân gặp rất nhiều khó khăn. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ thị trấn Mỏ Chè, nhân dân từng bước vượt qua khó khăn, thực hiện nhiệm vụ của địa phương đạt được nhiều kết quả quan trọng: các thành phần kinh tế phát triển, kinh tế tập thể nhịp độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, đóng góp đầy đủ nghĩa vụ cho Nhà nước, đời sống của nhân dân được cải thiện. Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng được củng cố.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được cũng còn những tồn tại cần tiếp tục phải giải quyết, đó là: kinh tế - xã hội có bước phát triển mới, nhưng chưa vững chắc và toàn diện, sản lượng lương thực chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch. Quan hệ sản xuất ổn định nhưng chất lượng chưa cao, quản lý tư liệu sản xuất còn bị buông lỏng, khoán sản phẩm trong nông nghiệp đến nhóm và người lao động nhưng chưa đúng với Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, hiện tượng “*khoán trắng*” phổ biến trong hợp tác xã sản xuất nông

ng nghiệp; liên kết giữa công - nông nghiệp lỏng lẻo. Một số hủ tục như ăn uống linh đình trong các đám tang, đám cưới vẫn diễn ra.

Để phục vụ đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trên địa bàn, các trường mẫu giáo, phổ thông được thành lập cho con em nhân dân, cán bộ, công nhân viên trên địa bàn học tập; các công trình văn hóa (câu lạc bộ, thư viện, sân vận động, khu vui chơi giải trí) được xây dựng; các cơ sở thương nghiệp dịch vụ, đường giao thông được mở mang, thu hút dân nhiều nơi khác đến làm ăn, sinh sống nên các loại hình dịch vụ phát triển, dân số tăng nhanh.

Trong công tác xây dựng Đảng, việc phân loại đảng viên và tổ chức Đảng có nơi, có lúc chưa chính xác; công tác củng cố kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng và công tác giáo dục đảng viên chưa kịp thời; có đảng viên nhận thức yếu, chưa thường xuyên rèn luyện nên mắc khuyết điểm đã bị đưa ra khỏi Đảng.

Quá trình phát triển của Khu Công nghiệp Gò Đầm rất nhanh, đến năm 1985, sự phát triển nhiều mặt của khu đô thị công nghiệp - đào tạo vượt khỏi tầm vóc quản lý hành chính của một thị trấn trực thuộc huyện. Riêng về lực lượng bán vũ trang, lúc này ở thị trấn Mỏ Chè đã có hàng ngàn dân quân, tự vệ; trong đó Công ty Xây lắp Luyện kim số 2 đã thành lập tới 2 tiểu đoàn tự vệ, Nhà máy Diesel có 1 trung đoàn tự vệ, các Nhà máy Y cụ số II, Phụ tùng Ô tô số I đều thành lập đại đội tự vệ, chưa



kể lực lượng tự vệ trong các trường học, các khu phố vượt quá khả năng tổ chức, chỉ huy của Ban Chỉ huy quân sự thị trấn.

Trước khi thành lập phường, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Mỏ Chè đã trải qua nhiều thăng trầm, gắn với dòng chảy lịch sử của đất nước: tham gia khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám, kháng chiến chống thực dân Pháp, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đẩy mạnh sản xuất và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... Dù còn muôn vàn khó khăn, thách thức nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân Mỏ Chè luôn kiên định đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ đã chọn.



## **Chương IV**

# **ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI (GIAI ĐOẠN 1985 - 1995)**

### **I. Đảng bộ phường thành lập, ổn định tổ chức và lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1985 - 1990)**

Trước những khủng hoảng về kinh tế - xã hội chung của đất nước, Khu Công nghiệp Gò Dầu vẫn phát triển mạnh, trong khi sự quản lý hành chính của thị trấn chưa bắt kịp được sự phát triển đó, yêu cầu đặt ra lúc này là phải thành lập một đơn vị hành chính mới. Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái đã đề nghị Trung ương cho thành lập thị xã Sông Công.

Theo Quyết định số 102-HĐBT ngày 2/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng do Phó Chủ tịch Tố Hữu ký, Tân Quang cùng các xã Phúc Tân, Bình Sơn, Bá Xuyên cắt về trực thuộc huyện Phổ Yên. Ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 113/QĐ-HĐBT về việc thành lập thị xã Sông Công trên cơ sở thị trấn Mỏ Chè, xã Cái Đan, xã Bá Xuyên và Tân Quang của huyện Phổ Yên. Như vậy, phường Mỏ Chè được thành lập trên cơ sở một phần đất của huyện

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ \_\_\_\_\_

Phổ Yên<sup>1</sup>. Thực hiện Quyết định 113, từ ngày 1/7/1985, thị xã Sông Công gồm các địa bàn thị trấn Mỏ Chè, xã Cải Đan của huyện Phổ Yên và các xã Tân Quang, Bá Xuyên của huyện Đồng Hỷ chính thức được thành lập và đi vào hoạt động. Về tổ chức Đảng, theo Quyết định số 63/QĐ-BT ngày 20/6/1985 của Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ thị xã Sông Công được thành lập trực thuộc Tỉnh ủy Bắc Thái.

Theo Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 9/8/1985 của Thị ủy Sông Công, Đảng bộ phường Mỏ Chè trực thuộc Thị ủy Sông Công được thành lập gồm 39 đảng viên với 3 chi bộ (Đường phố, An Châu, Nhà trường)<sup>2</sup>; đồng thời chỉ định Ban Chấp hành lâm thời gồm 5 đồng chí: Lý Thành Quý (Bí thư), Dương Quốc Chung (Phó Bí thư), Nguyễn Quang Môn (Trưởng Công an - Đảng ủy viên), Dương Văn Khải (Đảng ủy viên), Nguyễn Tiến Dũng (Đảng ủy viên).

Cùng với sự thành lập Đảng bộ phường, ngày 13/8/1985, Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công ra Quyết định số 113-QĐ/UB về việc thành lập phường Mỏ Chè. Phường Mỏ Chè là một trong 6 xã, phường đầu tiên của thị xã (cùng với phường Thắng Lợi, phường Lương Châu và xã Cải Đan, xã Tân Quang, xã Bá Xuyên), trở thành đơn vị hành chính độc

---

1. Tuy nhiên, tại Nghị quyết số 20/NQ/ĐH ngày 20/6/1985 của Huyện ủy Đồng Hỷ lại bàn giao cho Thị ủy thị xã Sông Công 2 Đảng bộ Tân Quang và Bá Xuyên.

2. Năm 1985, một số đảng viên luân chuyển công tác về sinh hoạt tại các Đảng bộ khác nên số lượng đảng viên của Đảng bộ phường giảm so với thời điểm tháng 8/1984 (61 đảng viên).

lập, năng động và có nhiều tiềm năng phát triển của thị xã Sông Công. Khi mới thành lập, phường được tổ chức thành 2 khối: Khối Đường phố và khối An Châu.

Sự kiện thành lập Đảng bộ phường ngày 9/8/1985 và thành lập phường ngày 13/8/1985 là sự kiện trọng đại, có tính quyết định đến sự ổn định, phát triển của phường trong các chặng đường lịch sử tiếp theo. Từ đây, các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của phường được Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo theo chủ trương của Thị ủy và vận dụng phù hợp vào tình hình của phường. Đây là bước phát triển vượt bậc trong công tác xây dựng Đảng ở Mỏ Chè; có tác dụng động viên, khích lệ rất lớn đối với cán bộ, đảng viên của phường.

Ra đời trong tình hình kinh tế đất nước nói chung, tỉnh Bắc Thái nói riêng gặp nhiều khó khăn, vấn đề xây dựng và phát triển của phường cũng có nhiều thách thức. Cơ sở vật chất của phường hầu như không có gì, trụ sở Ủy ban phường chỉ có 6 gian nhà cấp 4 lợp tranh tre, nửa lá (do thị trấn bàn giao lại), đặt tại Trung tâm Thương nghiệp của thành phố ngày nay. Công an, Trạm xá phường cùng chung với Ủy ban.

Tuy nhiên, địa bàn phường Mỏ Chè cũng có những thuận lợi cơ bản làm tiền đề giải quyết những khó khăn trên. Nhân dân phường Mỏ Chè có truyền thống cách mạng và tinh thần đoàn kết trong lao động sản xuất. Cán bộ lãnh đạo của phường có sự nhiệt huyết, am hiểu tình hình địa phương và có kinh nghiệm xử lý các vấn đề trong quản lý hành chính.

Phát huy những thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường kiện toàn tổ chức, bắt tay vào làm việc. Tiếp đó, các ban, ngành, đoàn thể cũng được kiện toàn ngay trong năm 1985: Mặt trận Tổ quốc phường do đồng chí Nguyễn Văn Tạ làm Chủ tịch; Hội Phụ nữ phường do đồng chí Nguyễn Thị Phương làm Chủ tịch; Đoàn Thanh niên phường do đồng chí Nguyễn Văn Nga làm Bí thư; Ban Chỉ huy quân sự phường do đồng chí Phạm Văn Thông làm Chỉ huy trưởng; đồng chí Nguyễn Quang Môn làm Trưởng Công an...

Để cán bộ yên tâm công tác, Ủy ban nhân dân phường khẩn trương cho xây dựng trụ sở làm việc. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, phường đã huy động cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn quyên góp được 7.900 đồng, 56 cây tre; sửa chữa một nhà 4 gian, xây 3 gian nhà mới làm trụ sở.

Sau khi ổn định về tổ chức, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời đã đề ra chương trình hành động là: *“Tổ chức sản xuất và kinh doanh tạo ra năng suất lao động cao, sản phẩm nhiều, thu về nguồn ngân sách cho phường, phục vụ kịp thời nhu cầu đời sống sinh hoạt của nhân dân; làm nghĩa vụ đối với Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động; củng cố quốc phòng, an ninh. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh”*<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời tại Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ I, tr.4.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền phường Mỏ Chè đã tập trung vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong đó ra sức phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu. Năm 1985, Hợp tác xã nông nghiệp An Châu được thành lập.

Vụ mùa năm 1985, do nắng hạn kéo dài, nhân dân chỉ cấy được 25,56ha (còn 17,34ha trước đây cấy lúa sớm thì không cấy được)<sup>1</sup>, số diện tích đã gieo cấy cũng phải tập trung chống hạn kéo dài. Trước tình hình đó, Đảng ủy phường Mỏ Chè đã chỉ đạo Hợp tác xã nông nghiệp An Châu chủ động bơm nước cứu lúa. Nhờ vậy, năng suất lúa mùa bình quân đạt 18,1 tạ/ha, vụ mùa năm 1985 là vụ thu hoạch có năng suất cao hơn so với các năm trước đây<sup>2</sup>. Đối với diện tích lúa không cấy được, nhân dân trồng khoai lang, đậu tương, cà chua, rau xanh... góp phần tăng thêm nguồn lương thực, bảo đảm đời sống. Cũng trong thời gian này, trên địa bàn phường đã hình thành được vùng chuyên canh su hào, bắp cải với diện tích 10ha.

Dù còn nhiều khó khăn nhưng Đảng ủy phường đã chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước. Năm 1985, phường hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế cho Nhà nước đạt 100% kế hoạch. Ngoài các khoản tích

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời tại Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ I.

2. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ I ngày 20/1/1986, tr.3.

lũy, bù đắp xây dựng, mỗi công lao động (10 điểm) của xã viên được 1kg thóc.

Đi đôi với phát triển nông nghiệp, Đảng ủy phường còn lãnh đạo đẩy mạnh phát triển ngành nghề, xây dựng hợp tác xã thủ công nghiệp như sản xuất chổi chít, màn chọ, đan lát, may đo, cơ khí sửa chữa... nhằm giải quyết việc làm cho người lao động và tranh thủ được thời gian nhàn rỗi, tăng thu nhập cho nhân dân, góp phần tăng nguồn hàng xuất khẩu. Năm 1985, hợp tác xã chổi chít ở Mỏ Chè với hàng chục lao động đã làm được khoảng 20.000 - 30.000 chiếc<sup>1</sup>.

Nắm bắt kịp thời chủ trương của Trung ương về đẩy mạnh phát triển kinh tế nhiều thành phần, cải tiến lưu thông phân phối nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển, cải thiện đời sống của nhân dân, Đảng ủy cũng tập trung củng cố Ban Quản lý hợp tác xã mua bán, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh. Trong quá trình thực hiện nảy sinh nhiều khó khăn, nhất là về vốn kinh doanh. Để tháo gỡ khó khăn, Đảng bộ, chính quyền phường vận động nhân dân cho hợp tác xã mua bán vay 7.000 đồng làm vốn, xây dựng 6 gian nhà hợp tác xã mua bán mang tên "*Công trình Đoàn Thanh niên phường Mỏ Chè*", đồng thời mở thêm 2 quầy bán thịt lợn. Hợp tác xã mua bán thực hiện đúng nguyên tắc kinh doanh tập thể và khoán, vừa bán tại chỗ, vừa bán lưu động phục vụ nhân dân địa phương và nhân dân các vùng lân cận. Sau khi được

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công tại Đại hội lần thứ II.



củng cố, hợp tác xã mua bán đã kinh doanh có lãi, trả lương cho mỗi cán bộ, nhân viên 200 đồng/tháng, vốn tích lũy là 7,494 triệu đồng/tháng để quay vòng.

Công tác giáo dục của phường có nhiều tiến bộ, nhất là việc củng cố cơ sở vật chất, xây dựng Trường Phổ thông cơ sở Mỏ Chè (đổi tên từ trường Phổ thông cấp I-II). Phong trào thi đua “Hai tốt” trong nhà trường có nhiều tiến bộ. Trạm Y tế phường được củng cố về cơ sở vật chất, kiện toàn bộ máy cán bộ và hoạt động có hiệu quả.

Thực hiện chính sách ưu đãi với người có công và gia đình chính sách, hộ nghèo, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường giải quyết việc trợ cấp, chi lương cho cán bộ nghỉ hưu và các đối tượng chính sách xã hội. Việc tính toán chuyển đổi lương hưu được phường thực hiện nhanh gọn và đảm bảo theo tinh thần Nghị định số 236/HĐBT ngày 18/9/1985 của Hội đồng Bộ trưởng về bổ sung, sửa đổi một số chế độ, chính sách về thương binh và xã hội.

Công tác quân sự địa phương được Đảng ủy phường thường xuyên chăm lo. Đảng ủy tập trung chỉ đạo xây dựng và củng cố lực lượng dân quân, tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng, đưa công tác quản lý quân dự bị vào nền nếp. Đến cuối năm 1985, phường đã xây dựng 1 đại đội dân quân, tiến hành huấn luyện chiến đấu tại chỗ và cơ động, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, canh phòng bảo vệ an ninh, đóng góp công sức xây dựng địa phương. Bên cạnh đó, phường đã làm tốt công tác tuyên truyền đợt tuyển quân đầu tiên của

thị xã, số thanh niên lên đường nhập ngũ đều đảm bảo số lượng và chất lượng.

Phong trào vận động quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển mạnh mẽ bảo đảm an toàn trên địa bàn phường. Lực lượng công an phường đã được Công an thị xã giúp đỡ, tăng cường về mọi mặt. Tất cả các khối phố đều xây dựng được tổ an ninh, hoạt động liên hoàn. Công an phường thường xuyên phối hợp chặt chẽ với lực lượng dân quân và thanh niên các khối phố cùng lực lượng bảo vệ của các nhà máy, xí nghiệp, trường học trên địa bàn tiến hành tuần tra canh gác, giữ vững an ninh trên địa bàn, không để xảy ra các vụ việc phức tạp.

Công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến quan trọng, chính trị tư tưởng được đề cao, bộ máy tổ chức được củng cố và kiện toàn kịp thời. Đảng ủy tập trung chỉ đạo các chi bộ tiến hành đại hội nhiệm kỳ; đẩy mạnh tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, đồng thời kết hợp với việc giáo dục và rèn luyện đảng viên theo 5 nhiệm vụ trong Điều lệ Đảng; thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình trong Đảng và tổ chức cho đảng viên tiếp thu ý kiến góp ý, phê bình của quần chúng. Thông qua chi bộ, Đảng bộ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chức trách được giao cũng như việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước và những vấn đề liên quan đến đảng viên.

Công tác kiểm tra của Đảng được triển khai nghiêm túc, xử lý nghiêm minh đối với những đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng. Đến cuối năm 1985, toàn Đảng bộ có 39 đảng viên, trong đó có 38 đảng viên đủ tư cách, 1 đảng viên không đủ tư cách phải đưa ra khỏi Đảng (do tự ý bỏ sinh hoạt).

Mặc dù điều kiện vật chất còn nhiều khó khăn, nhưng phường Mỏ Chè được Thị ủy chọn làm địa điểm mở lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng của Đảng bộ thị xã cho 52 quần chúng, trong đó có 23 quần chúng phường Mỏ Chè<sup>1</sup>.

Ủy ban nhân dân phường do đồng chí Dương Quốc Chung làm Chủ tịch, được củng cố, kiện toàn đủ năng lực điều hành nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường (lâm thời) do đồng chí Nguyễn Văn Tạ làm Chủ tịch, từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức và cán bộ, góp phần động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, đoàn kết giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Mặt trận Tổ quốc còn vận động nhân dân quyên góp ủng hộ đồng bào biên giới và đồng bào bị ảnh hưởng do bão lụt, vượt chỉ tiêu trên giao. Phường Mỏ Chè là đơn vị của thị xã Sông Công hoàn thành sớm nhất, được tỉnh Bắc Thái biểu dương. Hoạt động của Mặt trận đã góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời tại Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ I.

Khi phường được thành lập, Ban Chấp hành lâm thời Đoàn Thanh niên do đồng chí Nguyễn Văn Nga làm Bí thư. Tháng 9/1985, Đoàn Thanh niên tiến hành Đại hội, kiện toàn Ban Chấp hành, ổn định hoạt động. Đoàn Thanh niên luôn động viên đoàn viên, thanh niên tham gia lao động công ích, vận chuyển tre, lá, nguyên vật liệu về khu vực An Châu xây dựng trường học, đóng góp 70 ngày công làm thủy lợi, thu nhặt 3,4 tấn sắt vụn bán gây quỹ...; đồng thời thực hiện nếp sống văn minh, đẩy mạnh phong trào văn hóa văn nghệ, kết hợp với dân quân, tự vệ canh gác bảo đảm an toàn địa bàn. Thời gian này, thanh niên phường Mỏ Chè còn cùng thanh niên trên địa bàn thị xã Sông Công làm thủy lợi góp phần hoàn chỉnh hệ thống kênh mương Hồ Núi Cốc (phần nằm trên địa bàn thị xã Sông Công).

Đảng ủy cũng quan tâm chỉ đạo kiện toàn Hội Phụ nữ. Ban Chấp hành lâm thời Hội Liên hiệp Phụ nữ do đồng chí Nguyễn Thị Phương làm Chủ tịch, tổ chức cho hội viên xây dựng nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh lao động sản xuất.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Chấp hành lâm thời Hội Nông dân do đồng chí Dương Văn Cẩm làm Chủ tịch tích cực vận động hội viên hưởng ứng phong trào "*Nông dân sản xuất giỏi*"; động viên hội viên thi đua tăng gia sản xuất.

Tuy nhiên, do mới được thành lập, phường còn nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất thiếu thốn, lại trong quá trình đang chuyển đổi từ cơ chế quản lý bao cấp sang cơ chế thị trường có

sự quản lý của Nhà nước, nhận thức của cán bộ, đảng viên và trình độ quản lý kinh tế - xã hội còn hạn chế vì chưa quen với phương thức quản lý mới; song “*được sự chỉ đạo chặt chẽ của Thị ủy và sự giúp đỡ của Ủy ban nhân dân thị xã cũng như các đơn vị bạn, Đảng bộ đoàn kết, đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám làm, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tạo nên sự thống nhất, thực hiện thắng lợi nghị quyết đề ra, được quần chúng tin tưởng, phấn khởi, nhiệt tình hưởng ứng*”<sup>1</sup>. Sau khi thành lập, bộ máy tổ chức của Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đi vào hoạt động, qua một thời gian ngắn đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận: Quan hệ sản xuất được củng cố, các hợp tác xã phát huy tác dụng; sản xuất, kinh doanh được đẩy mạnh, hoàn thành 100% nghĩa vụ lương thực với Nhà nước, từng bước cải thiện đời sống của nhân dân; tạo dựng cơ sở vật chất (xây dựng Trạm xá, trường học) chăm lo sức khỏe cho nhân dân, con em trên địa bàn trong độ tuổi đi học đều được cấp sách đến trường.

Trước những hạn chế của mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp, Trung ương quyết định triệu tập Đại hội Đảng toàn quốc nhằm tìm ra hướng đi mới cho cách mạng Việt Nam. Để Đại hội của Đảng đạt kết quả cao, trước đó Trung ương chủ trương lấy ý kiến trong toàn Đảng về các vấn đề cần thiết phải đổi mới; các văn kiện dự thảo chuẩn bị trình Đại hội toàn quốc lần thứ VI đã được gửi tới Đảng

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời tại Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ I.

bộ các cấp. Quá trình góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội VI của Đảng cũng là quá trình Đảng bộ phường Mỏ Chè tiếp cận, nghiên cứu, quán triệt bước đầu các quan điểm của Trung ương, từ đó xây dựng phương hướng, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong thời kỳ mới. Qua đợt sinh hoạt chính trị này, nhận thức của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ phường Mỏ Chè được nâng lên một bước, nhất là những vấn đề đổi mới kinh tế.

Ngày 10/1/1986, Đảng bộ phường Mỏ Chè tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ I (nhiệm kỳ 1986 - 1988) tại hội trường Ủy ban nhân dân phường với sự tham dự của 38 đảng viên. Đại hội được đón đồng chí Vũ Xuân Lữ - Bí thư Thị ủy về dự và chỉ đạo.

Sau khi đánh giá toàn diện kết quả đạt được cũng như hạn chế, tồn tại về công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời trong năm 1985, Đại hội thảo luận và thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong nhiệm kỳ mới là: *“Phát triển kinh tế có kế hoạch, tạo ra năng suất lao động cao, sản phẩm nhiều, thu về nguồn ngân sách lớn, đáp ứng kịp thời nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Phát triển kinh tế đi đôi với củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh”<sup>1</sup>.*

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời tại Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ I.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 6 đồng chí: Dương Quốc Chung, Dương Văn Khải, Nguyễn Tiến Dũng, Dương Văn Ngôn, Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Quang Môn. Ngày 15/1/1986, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới họp phiên đầu tiên đã bầu đồng chí Dương Quốc Chung làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Khải làm Phó Bí thư, các đồng chí còn lại làm ủy viên và được phân công các nhiệm vụ cụ thể. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường thời gian này do đồng chí Dương Văn Khải làm Chủ tịch.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ I, Đảng ủy “*coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu*” để giải quyết vấn đề thiếu lương thực trầm trọng và việc làm cho người lao động nông nghiệp. Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ tập trung chỉ đạo kiện toàn, chấn chỉnh bộ máy hợp tác xã; đẩy mạnh phát triển cây lương thực, hoa màu; quan tâm đến thủy lợi, tích cực tu sửa kênh mương nội đồng, tập trung phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng và vật nuôi. Nhân dân trên địa bàn phường đã đóng góp nhiều ngày công xây dựng các công trình thủy lợi, hoàn chỉnh hệ thống thủy nông, tạo điều kiện để sản xuất phát triển.

Trong nông nghiệp, Đảng ủy tập trung củng cố Hợp tác xã nông nghiệp An Châu. Hợp tác xã xác định chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Trồng 5 loại cây (lúa, lạc, khoai lang, các loại đỗ, rau) và nuôi 3 con (trâu, lợn, cá); chú trọng tăng năng suất đi đôi với tăng sản lượng.

Cùng với bố trí cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, công tác thủy lợi được chú trọng. Xã viên đã đóng góp trên 1.000 ngày công tu sửa, nạo vét kênh mương, hồ ao lấy nước tưới cho cây trồng; tích cực chuyển giao khoa học kỹ thuật (chủ yếu là giống vật nuôi, cây trồng) cho nông dân. Các hộ xã viên đã đưa một số giống (100% Bao thai thuần chủng, 50% CR203 cho lúa mùa sớm; giống lạc) có năng suất cao vào cấy trồng. Nhà nước tăng cường cung ứng vật tư: đạm, lân, ka li cho nông dân kết hợp với phân hữu cơ bón cho cây trồng ... góp phần đưa năng suất, sản lượng cây trồng tăng lên, hoàn thành nghĩa vụ lương thực được giao.

Thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, đầu năm 1986, trên địa bàn phường đã có 27 hộ đăng ký kinh doanh<sup>1</sup>, góp phần lưu thông hàng hóa trên địa bàn phát triển. Các mặt hàng phong phú, đa dạng, kể cả lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng.

Tháng 12/1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đánh giá sâu sắc những thành tựu đã đạt được sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ V; chỉ rõ hạn chế, thiếu sót; nguyên nhân chủ quan, khách quan của tình hình trên; chủ trương đổi mới toàn diện, đồng bộ nhằm đưa đất nước ta ra khỏi khủng hoảng; trước hết là đổi mới tư duy kinh tế, thực hiện cơ cấu kinh tế nhiều

---

1. Danh sách đăng ký kinh doanh ngày 7/1/1986. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Mỏ Chè.



thành phần; đổi mới cơ chế quản lý, xóa bỏ cơ chế tập trung bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Đại hội cũng đề ra nhiệm vụ bao trùm, tổng quát của chặng đường đầu tiên là *“Ổn định mọi mặt tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa chặng đường tiếp theo”*; thực hiện ba chương trình lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đại hội VI của Đảng có ý nghĩa lịch sử trọng đại, đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, mở ra đường lối đổi mới cho cả nước.

Từ nhận thức đúng đắn về công cuộc đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra, Đảng bộ phường Mỏ Chè đã động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua sản xuất bằng nhiều hành động cụ thể, đẩy mạnh sản xuất, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, chú trọng phát triển kinh tế hộ gia đình, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, đồng thời tiếp tục thực hiện Khoán 100.

Trong 2 ngày 12 và 13/11/1988, Đảng bộ phường Mỏ Chè tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 1988 - 1992). Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ là: *“Tập trung cao độ về mọi mặt, tạo ra bước phát triển nông nghiệp toàn diện cả về trồng trọt và chăn nuôi. Phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp bằng 2 hình thức kiêm doanh và chuyên doanh, có quan điểm đúng đắn về vấn đề sản xuất và lưu thông; tiến hành phân công lại lao động, sử dụng tốt lao động hiện*

*có, từng bước tăng thêm công cụ và thiết bị mới cho hợp tác xã, tạo ra năng suất lao động cao, hạ giá thành sản phẩm, tăng thêm tích lũy cả về giá trị và hiện vật”.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 9 đồng chí: Dương Quốc Chung, Dương Văn Khải, Nguyễn Tiến Dũng, Dương Văn Ngôn, Trần Lực, Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Quang Môn, Phạm Minh Phong, Dương Xuân Hậu<sup>1</sup>. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Dương Quốc Chung được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Khải làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Tiến Dũng làm Ủy viên.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ I, lần thứ II, Đảng bộ phường Mỏ Chè có điều kiện thuận lợi do có đường lối đổi mới của Đảng. Để tiếp tục đưa sản xuất nông nghiệp phát triển lên một bước, Đảng ủy chỉ đạo tiếp tục thực hiện Khoán 100 và đã tạo ra được những đột phá trong một số khâu, bước đầu phát huy được quyền làm chủ của xã viên, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, phường Mỏ Chè gặp nhiều khó khăn do thời tiết có những diễn biến phức tạp, nguyên vật liệu, vốn phục vụ cho sản xuất thiếu thốn. Sản xuất không chủ động được, thường không kịp thời vụ. Hợp tác xã đã đưa giống cho năng suất cao vào sản xuất đại trà nhưng chưa nắm vững kỹ thuật canh tác, chăm

---

1. Nghị quyết số 134-NQ/TU ngày 2/12/1988 của Thị ủy Sông Công về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè.

sóc, phòng chống dịch bệnh... nên năng suất thấp. Công tác tổ chức, quản lý và điều hành của hợp tác xã còn nhiều hạn chế. Một số khâu do hợp tác xã quản lý bị buông lỏng, việc kiểm tra, giám sát sản xuất thiếu chặt chẽ, nhất là trong khâu tính toán công điểm, làm cho giá trị ngày công thấp, không phản ánh đúng năng lực lao động của xã viên dẫn đến tình trạng thiếu công bằng trong phân phối khiến xã viên bất bình. Vì vậy, chỉ sau một thời gian, Khoán 100 không còn phát huy tác dụng như trước. Trước thực tế đó, Đảng ủy đã họp và chỉ rõ, cần quán triệt và chấn chỉnh lại việc thực hiện Chỉ thị 100, chống buông lỏng quản lý, khoán trắng cho nhóm và người lao động.

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 5/4/1988 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng “*Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*”, Đảng bộ phường chỉ đạo nhân dân thực hiện thắng lợi công tác Khoán 10 và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ và nhân dân Mỏ Chè trong thời gian này. Sau khi thống nhất các ý kiến, Đảng ủy tiến hành giao ruộng khoán ổn định cho hộ xã viên và khoán gọn đến hộ, nhóm hộ (hộ gia đình được quyền tự chủ đầu tư). Mức khoán giao cho xã viên được ổn định trong 5 năm. Các hộ xã viên được tự chủ trên mảnh đất của mình nên rất phấn khởi, tích cực tăng gia sản xuất. Nghị quyết 10 thực sự là một luồng gió mới, tạo điều kiện cho nền nông nghiệp nước ta phát triển, thoát khỏi cuộc khủng hoảng kéo dài nhiều năm. Nhờ vậy, năng suất lúa tăng từ 18,1 tạ/ha (năm 1985)

lên 21 tạ/ha (năm 1988). Đời sống của nhân dân ổn định hơn, bình quân lương thực tăng từ 187 kg/người (năm 1985) lên 214 kg/người (năm 1987)<sup>1</sup>.

Từ năm 1989, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Hợp tác xã An Châu và các đội sản xuất đã tiến hành giao khoán ruộng đất đến các hộ. Quá trình giao ruộng cho xã viên ở Mỏ Chè được thực hiện theo nguyên tắc: có ruộng gần, ruộng xa, có ruộng tốt, ruộng xấu. Số ruộng chia theo lao động: 3 lao động phụ tương đương 1 lao động chính, mỗi lao động được chia 2 sào. Hợp tác xã quy định mức sản lượng nộp thuế cho Nhà nước. Hợp tác xã nông nghiệp thời gian này hoạt động theo nguyên tắc tự quản, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, Đảng bộ, chính quyền tích cực chỉ đạo tập trung các điều kiện vật chất phục vụ sản xuất nông nghiệp như: Cung cấp thuốc trừ sâu, phân bón, phổ biến và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cải tạo giống phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương, kiên quyết giảm diện tích lúa chân ruộng cao, năng suất thấp; đưa giống lúa mới có năng suất cao, chịu hạn và kháng bệnh tốt vào cấy đại trà như Bao Thai thuần chủng, CR203... Để đảm bảo chủ động tưới tiêu cho đồng ruộng, Đảng ủy phường đã huy động lực lượng dân quân và nhân dân tiếp tục sửa chữa khơi thông hệ thống mương máng, đưa nước về tưới cho cây trồng.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè tại Đại hội Đảng bộ lần thứ II.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng được quan tâm, số lượng con tăng qua các năm. Phong trào nuôi trâu sinh sản phát triển mạnh. Năm 1986, tổng đàn trâu, bò của phường có 83 con. Đến năm 1990, bình quân mỗi hộ nông nghiệp nuôi 1 con trâu. Bình quân mỗi năm, nhân dân trong phường nuôi gần 300 con lợn thịt, 15 con lợn nái; sản lượng lợn thịt mỗi năm đạt trên 14 tấn<sup>1</sup>. Bên cạnh đó, chăn nuôi gia cầm cũng phát triển ở các gia đình. Nhiều hộ đã nuôi gà công nghiệp vừa tăng trọng nhanh, vừa cho năng suất sản lượng thịt cao.

Phát huy lợi thế có diện tích mặt nước lớn, thuận lợi cho nuôi, thả cá (có 54.000m<sup>2</sup> ao), Đảng bộ chỉ đạo chính quyền vận động nhân dân cải tạo ao hồ để thả cá. Phong trào “*Ao cá Bác Hồ*” phát triển mạnh. Sản lượng cá mỗi năm thu trên 2 tấn, góp phần giải quyết nhu cầu về thực phẩm, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho xã viên.

Cùng với nông nghiệp, các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp cũng được quan tâm. Trong bối cảnh đất nước khó khăn, nguyên vật liệu khan hiếm, phường đã khai thác tối đa lợi thế trên địa bàn. Năm 1987, hợp tác xã thủ công nghiệp được thành lập. Khi bước vào sản xuất, hợp tác xã gặp khó khăn về vốn, lao động. Để giải quyết khó khăn đó, phường đã cử người đi học nghề và tham quan hợp tác xã thủ công ở Hưng Yên, sau đó trở về thành lập bộ máy quản

---

1. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè tại Đại hội Đảng bộ lần thứ II.

lý hợp tác xã, kết nạp 25 xã viên, lập nên Hợp tác xã thủ công nghiệp Đồng Tâm. Phường đã giúp hợp tác xã 125 nghìn đồng; đồng thời vận động nhân dân cho vay vốn, mua 5 máy dệt, 5 máy may để sản xuất. Hợp tác xã Đồng Tâm đã sản xuất được 25.000m vải màn, 6.724 chiếc chổi chít, 4.500 tấn bột cọ, thu về 1,275 triệu đồng<sup>1</sup>.

Cùng với xây dựng hợp tác xã thủ công nghiệp, phường xây dựng 4 tổ chuyên:

- Tổ cơ khí sửa chữa: tập trung sửa chữa các loại xe, dựng khung lắp thành xe đạp.

- Tổ đan lát: sản xuất các loại rổ rá, sảo, sọt.

- Tổ lò gạch: thực hiện khoán sản phẩm cho xã viên.

- Tổ quản lý bến cát: quản lý theo hợp đồng khai thác cát bán, mỗi năm khoảng 6.000m<sup>3</sup>, số tiền cát bán được nộp ngân sách thị xã trên 40%, phần còn lại thuộc phường.

Trên lĩnh vực phân phối lưu thông, thực hiện chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước, Ủy ban nhân dân phường đã mạnh dạn vay vốn của ngân hàng, xây dựng 6 gian nhà thương nghiệp và 2 cửa hàng dịch vụ tại khu Bãi Đổ và khu Phụ Tùng; mua ô tô phục vụ việc vận chuyển hàng hóa 2 chiều, kết hợp chở nguyên vật liệu phục vụ nhu cầu xây dựng của địa phương. Khoảng những năm

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè tại Đại hội Đảng bộ phường lần thứ II.

1989 - 1990, trụ sở Ủy ban nhân dân thị xã chuyển về vị trí Trung đoàn 40 để lại sau khi họ rút vào Tây Nguyên (địa điểm trụ sở Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố hiện nay). Khi Ủy ban nhân dân thị xã chuyển về, để lại 1 khu nhà 2 tầng làm chợ, xây thêm 2 đình chợ, hàng rào, mở rộng diện tích ra phía sau... và gọi là Trung tâm thương nghiệp thị xã (nay là thành phố), sau này người dân vẫn quen gọi là chợ Trung tâm.

Các cửa hàng mua bán, ăn uống, thực phẩm hoạt động đều. Số tiền thu được từ kinh doanh của các cửa hàng sau khi nộp thuế theo quy định của Nhà nước, thực hiện chia theo tỷ lệ phường được nhận 2 phần, người nhận khoán 1 phần. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã chủ động bàn với Đảng ủy, Ban Giám đốc Nhà máy Phụ tùng Ô tô số I, Nhà máy Y cụ số II thực hiện liên kết theo phương thức: khi phường có hàng (chủ yếu là lương thực, thực phẩm, hàng thiết yếu phục vụ đời sống) thì chuyển sang các nhà máy bán cho cán bộ, công nhân viên; khi nhà máy có hàng thì chuyển sang phường bán hoặc nhượng lại cho nhân dân<sup>1</sup>, trên tinh thần “hai bên đều có lợi”. Lợi nhuận mỗi năm từ hoạt động thương nghiệp phường đạt trên 132.200 đồng (giá trị tại thời điểm sau đổi tiền năm 1985).

Thời gian này, Đảng bộ, chính quyền tích cực đầu tư sửa chữa và xây dựng các công trình phúc lợi công cộng. Phường

---

1. Tư liệu của đồng chí Dương Văn Khải - nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường cung cấp.

tự đầu tư thêm cơ sở vật chất, xây dựng 1 căn nhà 7 gian làm hội trường (nay là khu vực nhà văn hóa tổ dân phố An Châu 2) để tổ chức các cuộc họp, cũng là nơi làm việc của Ban Quản lý hợp tác xã<sup>1</sup>. Tranh thủ nguồn vốn do thị xã cấp và đóng góp của nhân dân, phường đã xây dựng nhà làm việc của Ủy ban nhân dân và Trạm xá, cùng các công trình đường điện và hệ thống điện chiếu sáng, tạo điều kiện cho việc sản xuất, đi lại của nhân dân. Khoảng năm 1987, thị xã đã đầu tư tu sửa tuyến đường Bãi Đổ - Lương Sơn. Khi đó, Thị Đoàn huy động thanh niên toàn thị xã tham gia lao động, chở đất đổ lên nền đá học tuyến đường do Liên Xô đang làm nhưng bỏ dở vì khủng hoảng chính trị. Việc tu sửa tuyến đường đất đã giúp cho việc đi từ trung tâm thị xã lên trung tâm thành phố Thái Nguyên thuận lợi hơn, không phải đi vòng xuống Phố Cò rồi đi lên như trước. Rạp chiếu bóng Mỏ Chè (lúc này nằm trên địa bàn phường Thăng Lợi) được thị xã đầu tư sửa chữa, từng bước nâng cấp, giúp phục vụ tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân trong vùng. Nhà máy Y cụ số II đầu tư xây dựng một khuôn viên nhỏ làm nơi sinh hoạt cộng đồng cho nhân dân ở ngay ngoài cổng nhà máy.

Công tác giáo dục cũng được Đảng ủy phường quan tâm. Để có trường lớp cho con em nhân dân học tập, phường đã

---

1. Tư liệu của Đồng chí Dương Quốc Chung - nguyên Bí thư Đảng ủy và đồng chí Dương Văn Khải - nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường cung cấp.



đổi cho Công ty Xây lắp 1 tấn thép phi 14, nhận lại 24 gian nhà của Công ty; đồng thời bán 1/2 khu nhà thương nghiệp và vận động nhân dân trong phường góp công, vật liệu (tre) để dựng lên 5 nhà với 24 gian, đủ lớp cho trên 1.400 học sinh học 2 ca (nay là Trường Tiểu học Mỏ Chè).

Do mới được thành lập nên Trạm xá phường còn nhiều khó khăn, thiếu thốn về số phòng bệnh, giường bệnh và nguồn thuốc tây còn hạn chế. Để đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, Trạm xá phường đẩy mạnh chữa bệnh bằng phương pháp đông - tây y kết hợp, chú trọng tiêm phòng mở rộng ngăn ngừa dịch bệnh. Cán bộ y tế tích cực vận động nhân dân phòng chống dịch bệnh; kiên trì vận động, thuyết phục chị em trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ sinh con thứ 3 đã giảm từ 1,5% (năm 1988) xuống còn 1,2% (năm 1990).

Trong 5 năm (1986 - 1990), phường Mỏ Chè luôn làm tốt chỉ tiêu tuyển quân với khí thế sôi nổi, bảo đảm chỉ tiêu về cả số lượng và chất lượng. Lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên của phường được duy trì hoạt động, huấn luyện, tổ chức đăng ký quân dự bị cho lực lượng thanh niên đến tuổi, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ. Công tác huấn luyện dân quân tự vệ đạt kết quả tốt.

Công tác an ninh trật tự bảo đảm, lực lượng công an thường xuyên được rèn luyện, tổ chức sinh hoạt nền nếp, phục vụ tốt các ngày lễ, Tết, các đoàn khách đến địa phương.

Công an phường cũng như tổ an ninh ở các khối phố đẩy mạnh hoạt động. Công tác quản lý hộ khẩu, hộ tịch tiến hành chặt chẽ, phường xây dựng mạng lưới an ninh nhân dân đến cơ sở, phối hợp các ngành để bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa và tài sản của người dân.

Từ tháng 4 đến tháng 6/1986, thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ vững mạnh, Đảng ủy phường Mỏ Chè đã tiến hành cuộc vận động “*Tự phê bình và phê bình*” theo tinh thần Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Thị ủy Sông Công, Đảng ủy phường Mỏ Chè tổ chức cho cán bộ, đảng viên đợt sinh hoạt chính trị tự phê bình và phê bình với 3 nội dung chính là: Phẩm chất đạo đức, tác phong lãnh đạo và chính sách cán bộ. Mỗi cán bộ, đảng viên đều thực hiện tự phê bình và phê bình nhằm nâng cao phẩm chất chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm công tác. Trong khi thực hiện, Đảng bộ đã tổ chức vận động quần chúng tham gia xây dựng Đảng, góp ý phê bình đảng viên, tạo điều kiện cho đảng viên gần gũi quần chúng và rèn luyện tốt hơn. Tuy nhiên về chính sách cán bộ của phường vẫn còn những điểm chưa phù hợp...<sup>1</sup> Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong nội bộ Đảng nhằm nâng cao chất lượng đảng viên và vai trò lãnh đạo của Đảng. Những đóng góp đó góp phần giúp cho Đảng bộ trong công tác xây dựng

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.159.

Đảng, trước hết là công tác cán bộ, từng bước kết hợp trẻ hóa với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

Năm 1987, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 12/9/1987 của Bộ Chính trị về *“Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”*, Đảng bộ phường Mỏ Chè tiến hành củng cố, sắp xếp lại các chi bộ, đồng thời rà soát, phân loại đảng viên. Căn cứ vào hướng dẫn của thị xã, Ban Chấp hành Đảng bộ tổ chức hội nghị quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên tới toàn thể cán bộ, đảng viên. Sau đó, mỗi đồng chí tự viết kiểm điểm đánh giá, nhận xét ưu - khuyết điểm của mình và kiểm điểm trước chi bộ để cán bộ, đảng viên, nhân dân bổ sung đóng góp ý kiến. Trên cơ sở đó, các chi bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ đánh giá, phân loại đảng viên và tổ chức Đảng.

Trước tình hình trong nước và các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, Ban Chấp hành Trung ương (khóa VI) đã ra Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 24/8/1989 về *“Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay”*. Nghị quyết đã nêu lên những quan điểm của Đảng về giáo dục đảng viên và nhân dân kiên trì mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, quán triệt những nguyên tắc và chính sách đổi mới của Đảng, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất ý chí, hành động trong Đảng và toàn xã hội. Dưới sự chỉ đạo của Thị ủy, Đảng

bộ phường đã tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 07-NQ/TW, đồng thời tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Qua các cuộc vận động sinh hoạt chính trị trong nội bộ Đảng, chất lượng của Đảng bộ được nâng cao trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nhận thức của đảng viên ngày càng rõ hơn, đúng đắn hơn về đường lối đổi mới toàn diện của Đảng, kiên định đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, quán triệt và thực hiện chủ trương, chính sách đổi mới và sự lãnh đạo của Đảng.

Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên. Hằng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, kiểm tra nghị quyết của các chi bộ, kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, đồng thời gặp gỡ giáo dục đảng viên vi phạm nguyên tắc của Đảng, tạo điều kiện cho các đồng chí sửa chữa, phấn đấu trở thành đảng viên tốt. Công tác đào tạo cán bộ được quan tâm, Đảng ủy đã cử đảng viên đi học lớp quản lý nhà nước, lớp trung cấp lý luận chính trị để tạo nguồn. Từ năm 1986 đến năm 1990, Đảng bộ kết nạp đủ số lượng đảng viên.

Tuy nhiên, thời điểm này Đảng bộ còn nhiều hạn chế: Công tác chính trị, tư tưởng còn chậm đổi mới cả về nội dung và phương pháp, công tác cán bộ còn bị động, thiếu quy hoạch; công tác kiểm tra của Đảng hoạt động chưa thường xuyên, việc xử lý kỷ luật không kịp thời, quá trình đổi mới

tư duy, đổi mới cơ chế quản lý kinh tế chưa triệt để nên chưa đem lại kết quả rõ rệt.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, bộ máy chính quyền được sắp xếp, củng cố. Trong năm 1987 và năm 1989, Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân phường trên tinh thần dân chủ, an toàn, đúng luật. Nhằm nâng cao năng lực hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, theo tinh thần Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 17/8/1988 của Ban Bí thư Trung ương “Về việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội đồng nhân dân”<sup>1</sup>, cấp ủy đã giới thiệu những cán bộ có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn để nhân dân bầu vào Hội đồng nhân dân. Đồng chí Phạm Minh Phong được bầu làm Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1989 - 1994. Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Dương Văn Khải làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Qua mỗi kỳ bầu cử, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường được kiện toàn. Hội đồng nhân dân phường đã phát huy vai trò trong việc đưa nghị quyết của Đảng vào đời sống nhân dân, quyết định những vấn đề về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh. Các đại biểu Hội đồng nhân dân đã

---

1. Ngày 17/8/1988, Ban Bí thư Trung ương ban hành *Chỉ thị số 44-CT/TW “Về việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội đồng nhân dân”*, trong đó nêu rõ: Tỷ lệ đảng viên tham gia Hội đồng không quá 50% ở mỗi cấp; thành lập Đảng, đoàn Hội đồng nhân dân để giúp cấp ủy lãnh đạo công tác chính quyền địa phương. Lựa chọn một số cấp ủy ứng cử vào các ban của Hội đồng nhân dân. *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 49 (1988 - 1989)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.344.

nêu cao tinh thần trách nhiệm trước cử tri, thể hiện rõ vai trò trong việc thảo luận quyết định, giám sát tổ chức thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Ủy ban nhân dân thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi các nghị quyết do Đảng ủy và Hội đồng nhân dân ban hành.

Trong những năm 1986 - 1990, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên được củng cố nên hoạt động thiết thực và hiệu quả hơn. Tình hình mới đòi hỏi phải đổi mới công tác quần chúng. Cuối năm 1990, Đảng ủy phường tổ chức cho toàn thể đảng viên học tập Nghị quyết số 8B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 về *“Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”*. Qua học tập, đảng viên trong Đảng bộ đều nhất trí với quan điểm chỉ đạo của Đảng về công tác quần chúng. Cách mạng là sự nghiệp của dân, do dân và vì dân. Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước là nhằm thực hiện và bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân...

Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp cùng chính quyền và các đoàn thể, tổ chức nhân dân góp ý xây dựng Đảng; phát động các thành viên, hội viên tham gia các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước như: mua công trái xây dựng Tổ quốc, lập quỹ bảo thọ, xây dựng nếp sống mới, giúp đỡ những gia đình neo đơn, người có công với cách mạng; vận động nhân dân tham gia các tổ chức xã hội như: Tổ hòa giải, tổ an ninh nhân dân, tổ phụ lão (nay là Hội Người cao

tuổi). Những ngày kỷ niệm hoặc những ngày lễ lớn của dân tộc và của phường, Mặt trận Tổ quốc tổ chức các buổi sinh hoạt, ôn lại truyền thống; qua đó, nâng cao ý thức giác ngộ cho mỗi hội viên, gắn bó với tổ chức.

Ngày 6/12/1989, tại Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa VI) nhất trí cho thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Ngày 25/10/1990, Hội Cựu chiến binh phường được thành lập. Ban Chấp hành Đảng bộ phường chỉ định Ban Chấp hành Hội lâm thời gồm 5 ủy viên. Đồng chí Phan Thái được chỉ định làm Chủ tịch lâm thời, sau đó được bầu làm Chủ tịch chính thức. Hội Cựu chiến binh phường Mỏ Chè đóng vai trò quan trọng vào việc tập hợp, đoàn kết các thế hệ cựu chiến binh trong phường, giữ gìn và phát huy bản chất “*Bộ đội Cụ Hồ*”, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền.

Sau 5 năm kể từ ngày thành lập phường (1985 - 1990), Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè đang đi những bước đầu tiên trên con đường đổi mới. Đây là quá trình dân chủ hóa các hoạt động kinh tế - xã hội và đổi mới cơ chế quản lý. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân Mỏ Chè đã ra sức khắc phục khó khăn, giữ vững ổn định chính trị, từng bước phục hồi kinh tế, ổn định đời sống, đưa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI vào cuộc sống, trong đó nổi bật là đổi mới tư duy quản lý kinh tế, tạo nên nhiều chuyển biến trong việc thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn ở địa phương. Sản xuất nông nghiệp có chiều

hướng phát triển, tiến bộ đáng kể về thâm canh tăng vụ, phá thế độc canh. Kinh tế hộ gia đình phát triển đa dạng hơn, ngành nghề phát triển. Hàng hóa phong phú, việc mua bán, lưu thông thuận tiện hơn. Đời sống nhân dân được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể có nhiều cố gắng, tiến bộ.

## **II. Lãnh đạo nhân dân ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1991 - 1995)**

Bước vào năm 1991, tình hình trong nước và quốc tế có những diễn biến hết sức phức tạp. Sự khủng hoảng trầm trọng của chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã tác động đến tư tưởng và tình cảm của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong bối cảnh đó, từ ngày 24 đến ngày 27/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI; thông qua “*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*”, chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000, báo cáo xây dựng Đảng và sửa đổi Điều lệ Đảng; Điều lệ Đảng (sửa đổi). Đại hội VII là đại hội của trí tuệ, đổi mới, dân chủ - kỷ cương - đoàn kết; là ngọn đèn soi sáng cho Đảng bộ các cấp, trong đó có Đảng bộ phường Mỏ Chè. Đảng bộ phường Mỏ Chè chủ động, tích cực, vận dụng sáng tạo đường lối, cơ chế, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của phường để từng bước khắc phục khó khăn, dần ổn định mọi mặt của đời sống xã hội.



Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Đảng bộ phường Mỏ Chè lãnh đạo nhân dân ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1991 - 1995). Phát huy thế mạnh là trung tâm của thị xã công nghiệp, Đảng ủy phường Mỏ Chè vận động nhân dân đẩy mạnh phát triển sản xuất hàng tiêu thủ công nghiệp, chủ yếu là khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí gò hàn, sửa chữa điện máy; đồng thời tạo mọi điều kiện để mở rộng phát triển dịch vụ như cung cấp hàng hóa, vật tư nông nghiệp cho nông dân. Để phù hợp với cơ chế mới, các hộ sản xuất thay đổi công cụ sản xuất, mua sắm máy móc, thiết bị gọn nhẹ, tăng nhanh số lượng và nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa. Chợ Mỏ Chè<sup>1</sup> ngày càng nhiều hàng hóa, đa dạng về chủng loại, phát huy tác dụng là trung tâm giao lưu thương mại. Sự phát triển của thủ công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn phường đã giải quyết việc làm cho người lao động, tăng thu nhập cho các hộ gia đình và tăng thu ngân sách địa phương.

Trong nông nghiệp: Vụ đông xuân năm 1991, do thời tiết diễn biến phức tạp nên sản lượng lương thực rất thấp, năng suất lúa bình quân đạt 22 tạ/ha, đa số nông dân gặp khó khăn.

Trước tình hình thiếu hụt nghiêm trọng về sản lượng lương thực vụ đông xuân năm 1990 - 1991, Đảng ủy chỉ đạo

---

1. Chợ Mỏ Chè dù được đầu tư xây dựng và đổi tên là Trung tâm thương mại nhưng việc mua bán chủ yếu theo phiên như cũ nên người dân vẫn gọi là chợ Mỏ Chè.

hợp tác xã nông nghiệp hướng dẫn bà con áp dụng khoa học kỹ thuật; chuẩn bị tốt giống vật tư phân bón, thuốc trừ sâu phục vụ kịp thời cho sản xuất. Công tác thủy lợi trên địa bàn phường được đẩy mạnh, góp phần tích cực trong việc tăng năng suất, sản lượng cây trồng. Các khâu, đặc biệt là khâu chăm sóc được tiến hành kỹ lưỡng, chu đáo. Nhờ đó, diện tích, sản lượng và năng suất năm 1992 tăng so với năm 1991.

Để tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong phường thực hiện sự nghiệp đổi mới trên quê hương, ngày 10/4/1992, Đảng bộ phường Mỏ Chè tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1992 - 1994). Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ là: *Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, dưới sự quản lý của Nhà nước và tạo nhiều việc làm hơn nữa cho người lao động. củng cố chính quyền và các đoàn thể nhân dân. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện công bằng xã hội, giữ vững trật tự trị an đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng bộ<sup>1</sup>.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 9 đồng chí: Đoàn Khôi, Dương Văn Khải, Vũ Ngọc Lương, Dương Quốc Chung, Trần Lực, Phạm Văn Khả, Mạc Vịnh, Dương Quốc Chiến, Phạm Hồng Nhật. Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đoàn Khôi giữ chức Bí thư, đồng chí Dương

---

1. Báo cáo ngày 8/10/1993 của Đảng bộ phường Mỏ Chè về “Chương trình hành động của Đảng ủy phường Mỏ Chè quý IV năm 1994”.

Văn Khải giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Vũ Ngọc Lương giữ chức Ủy viên Thường vụ Đảng ủy<sup>1</sup>.

Bắt tay vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ III, năm 1992, phường tiếp tục chỉ đạo thực hiện Khoán 10, tiến hành giao quyền sử dụng đất lâu dài cho các hộ nông dân. Công tác giao ruộng cơ bản chặt chẽ, tiến hành đúng luật, giao đúng đối tượng, dân chủ và công bằng trên cơ sở giữ nguyên định canh như khi giao ruộng Khoán 10. Sau khi được giao đất, nhân dân yên tâm và chủ động sản xuất, tích cực xen canh gối vụ. Tuy nhiên, diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp do tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh.

Để khắc phục tình trạng đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp, đảm bảo nhu cầu về lương thực, Đảng ủy chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp phải kết hợp tăng năng suất với thâm canh tăng vụ. Hợp tác xã chỉ đạo người dân ở những vùng chân ruộng thấp cấy lúa 2 vụ, còn chân ruộng cao cấy lúa 1 vụ và làm thêm vụ màu. Sản phẩm nông nghiệp ngày càng phong phú, đa dạng hơn do thực hiện theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn sản xuất với thị trường, đem lại hiệu quả kinh tế hơn trước. Với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, bằng nguồn vốn Nhà nước và huy động vốn trong nhân dân, phường đã sửa chữa, nâng cấp và kiên cố hóa các công trình thủy lợi, lấy nước từ tuyến kênh Hồ Núi

---

1. Quyết định số 31-QĐ/TU ngày 6/4/1992 của Thị ủy Sông Công về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè.

Cốc về tưới cho đồng ruộng. Thực hiện chính sách khuyến nông, chính quyền phường đã ứng tiền ngân sách mua giống mới về bán cho xã viên; vận động xã viên đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, tích cực phát triển cây vụ đông làm thực phẩm cho người và chăn nuôi.

Từ các biện pháp trên, kết quả sản xuất nông nghiệp của phường được đảm bảo. Năm 1995, tổng sản lượng lương thực của phường đạt 124,33 tấn, cơ bản giải quyết được nhu cầu lương thực của nhân dân.

Sản lượng lương thực tăng, tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển mạnh. Giai đoạn 1991 - 1995, đàn trâu, bò được giữ vững; đàn lợn (đặc biệt là lợn nái và lợn thịt) và đàn gia cầm cũng tăng về số lượng. Một số hộ gia đình đầu tư chăn nuôi gà theo quy mô trang trại, mỗi hộ nuôi khoảng 200 con gà công nghiệp, còn đa số nuôi dưới 50 con/hộ. Chăn nuôi gắn liền với sản xuất hàng hóa, sản xuất những mặt hàng thị trường cần, mang lại giá trị kinh tế cao hơn lối làm ăn cũ.

Chương trình lương thực - thực phẩm được triển khai tốt không chỉ góp phần ổn định đời sống nhân dân mà còn giúp xã hoàn thành tốt các khoản đóng góp với Nhà nước, đặc biệt là việc nộp các loại thuế. Trong những năm 1991 - 1995, Mỏ Chè luôn nộp đủ thuế cho Nhà nước.

Từ những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế, để đáp ứng các yêu cầu về giáo dục trong tình hình mới, các

nhà trường đã chú trọng bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên. Được sự giúp đỡ của các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn cùng với sự đóng góp của nhân dân, các nhà trường đã nâng cấp và tu sửa trường lớp, đóng mới một số bàn ghế đáp ứng nhu cầu dạy và học. Hằng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 99,8%. Năm học 1993 - 1994, Trường Phổ thông cơ sở Mỏ Chè có tỷ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp cao nhất thị xã Sông Công<sup>1</sup>. Đây là kết quả từ sự nỗ lực vượt bậc của thầy và trò nhà trường, là động lực, mục tiêu phấn đấu cho các năm học tiếp theo.

Công tác y tế được quan tâm. Trạm Y tế phường thường xuyên khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; thực hiện khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ em, khám phòng và chữa bệnh mắt hột, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Trong giai đoạn 1991 - 1995, phường đã triển khai chương trình “*Toàn dân sử dụng muối Iốt phòng chống bướu cổ*”; thực hiện tiêm chủng mở rộng cho trẻ sơ sinh, tiêm phòng dịch bệnh; vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ phòng tránh thai, không sinh con thứ 3.

Xây dựng kinh tế luôn đi đôi với củng cố quốc phòng, an ninh. Đảng bộ, chính quyền thường xuyên củng cố lực lượng dân quân. Ban Chỉ huy quân sự phường đã xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân, hoàn chỉnh phương án tác

---

1. Báo cáo số 03-BC/TU ngày 16/7/1994 của Thị ủy Sông Công về Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 1994.

chiến, sẵn sàng nhận lệnh chiến đấu, chủ động trong mọi hoàn cảnh. Công tác huấn luyện hằng năm luôn được tiến hành tốt, 100% chiến sỹ dân quân được huấn luyện bắn đạn thật, đạt loại khá và giỏi. Công tác động viên tuyển quân, giáo dục chính sách hậu phương, phong trào quốc phòng toàn dân được quan tâm, luôn thường trực ý thức sẵn sàng chiến đấu... Hằng năm, phường đều giao quân vượt chỉ tiêu từ 7 - 10% và đảm bảo chất lượng.

Bảo đảm an ninh là một trong những yếu tố quan trọng để công cuộc đổi mới toàn diện và vững bền. Vì vậy, Đảng bộ, chính quyền chỉ đạo Công an phường tăng cường kiểm tra, kiểm soát hộ tịch, hộ khẩu, kịp thời phát hiện người cư trú bất hợp pháp, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Công an thị xã và bảo vệ các nhà máy, xí nghiệp, cơ quan nhà nước trên địa bàn, tiến hành truy quét tội phạm, buôn lậu, trộm cắp, đẩy lùi những tiêu cực, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa.

Nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, tháng 4/1994, Đảng bộ phường Mỏ Chè tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (nhiệm kỳ 1994 - 1995). Trong điều kiện mới, mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản được đặt ra cho Đảng ủy phường là: Ra sức phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân. Phát triển kinh tế - văn hóa gắn với thực hiện công bằng xã hội; tích cực xóa đói giảm nghèo, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh trật tự xã hội, chống âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Tiếp tục xây dựng, củng cố

chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Tập trung xây dựng củng cố cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, tăng cường sức chiến đấu của Đảng.

Sau khi thảo luận phương hướng trong nhiệm kỳ mới, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí: Dương Văn Khải, Phạm Văn Khả, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Tuất, Dương Xuân Hậu, Dương Văn Ngôn, Vũ Ngọc Lương, Đinh Thị Luyến, Nguyễn Văn Nga. Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Dương Văn Khải giữ chức Bí thư, đồng chí Phạm Văn Khả giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Tiến Dũng giữ chức Thường vụ Đảng ủy<sup>1</sup>.

Trong giai đoạn này, công tác xây dựng Đảng ở Mỏ Chè tập trung vào việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) về “*Đổi mới và chỉnh đốn Đảng*”. Được Thị ủy chỉ đạo làm điểm (cùng với Đảng bộ Công ty Phụ tùng máy động lực, máy nông nghiệp)<sup>2</sup>, Đảng bộ phường tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức học tập và phát động đợt tự phê bình và phê bình từ cấp ủy đến đảng viên<sup>3</sup>. Ban Thường vụ Đảng ủy phường Mỏ Chè được Thị ủy Sông Công chọn làm điểm chỉ đạo rút kinh nghiệm cho việc tổ chức triển khai học tập, quán triệt

---

1. Quyết định số 22-QĐ/TU ngày 2/5/1994 của Thị ủy Sông Công về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè.

2. Nhà máy Phụ tùng Ô tô số I trước đây đổi tên thành Công ty Phụ tùng máy động lực, máy nông nghiệp.

3. Báo cáo số 04-BC/TU ngày 14/6/1995 của Thị ủy Sông Công về “*Tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới và chỉnh đốn Đảng*”.

Nghị quyết Trung ương 3 trong toàn Đảng bộ<sup>1</sup>. Quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Đảng bộ tập trung giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ đảng viên; củng cố các tổ chức cơ sở Đảng, nhất là đơn vị yếu kém nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và chất lượng của đội ngũ đảng viên; kịp thời biểu dương những tổ chức Đảng vững mạnh.

Quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, cấp ủy đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên. Những đảng viên tuổi cao, sức yếu được Đảng ủy và các chi bộ thường xuyên thông tin chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và các thông tin khác, động viên các đồng chí tiếp tục giữ gìn phẩm chất, đạo đức cách mạng, hướng dẫn, động viên con cháu ra sức phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng đảng viên, Đảng ủy phân công, giao nhiệm vụ, trên cơ sở phát huy vai trò của từng đảng viên; đồng thời căn cứ vào việc hoàn thành nhiệm vụ để xem xét, đánh giá được chính xác hơn.

Qua học tập, cán bộ, đảng viên đã giữ vững và phát huy tinh thần đoàn kết nhất trí, tăng cường sự đoàn kết giữa Đảng với dân, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới đất nước, không hoang mang dao động trước tình hình diễn biến phức tạp của thế giới; Đảng bộ xác định rõ nhiệm vụ nặng nề của

---

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.189.



mình trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội của phường, trên cơ sở đó đề ra Chương trình hành động của Đảng bộ đến hết năm 1994 về thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh<sup>1</sup>.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện đúng chức năng, góp phần nâng cao sức chiến đấu, làm trong sạch bộ máy tổ chức Đảng. Dưới sự hướng dẫn của Thị ủy, Đảng bộ tổ chức phân loại đảng viên trong từng năm. Hằng năm, số lượng đảng viên đủ tư cách chiếm trên 90%. Sau khi phân loại, những đảng viên vi phạm khuyết điểm lớn, Đảng ủy có biện pháp xử lý kịp thời theo đúng quy định trong Điều lệ Đảng.

Xác định công tác cán bộ là một nhiệm vụ quan trọng nên trong các nhiệm kỳ, Đảng ủy phường tiến hành quy hoạch đội ngũ cán bộ theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn, đảm bảo tính kế thừa, đồng thời căn cứ vào nhiệm vụ công việc để sắp xếp phù hợp. Trong 5 năm (1991 - 1995), Đảng bộ phường đã kết nạp được 40 đảng viên chủ yếu là đoàn viên, thanh niên, đảm bảo tiêu chuẩn được giác ngộ, có năng lực, trình độ. Cùng với đó, Đảng ủy còn tạo điều kiện cho hàng chục đồng chí đi học các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước và nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ.

Về công tác xây dựng chính quyền, tháng 4/1993, Hội đồng nhân dân phường tổ chức Hội nghị về công tác củng cố chính

---

1. Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè, ngày 8/10/1993.

quyền, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ cho phù hợp với trình độ năng lực nhằm phát huy sở trường, tạo điều kiện cho các đại biểu cống hiến nhiều hơn cho sự nghiệp cách mạng.

Thực hiện Nghị quyết số 38-CP ngày 4/5/1994 của Chính phủ *“về cải cách một bước thủ tục hành chính trong việc giải quyết công việc của công dân và tổ chức”*, Đảng ủy đã quan tâm củng cố bộ máy của Ủy ban nhân dân nhằm nâng cao năng lực điều hành thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Các thủ tục hành chính được cải tiến gọn nhẹ, hiệu quả, việc sử dụng ngân sách đúng mục đích, công khai, dân chủ.

Thực hiện Chỉ thị số 407-CT/TTg ngày 8/8/1994 của Thủ tướng Chính phủ, cử tri Mỏ Chè tham gia bỏ phiếu bầu Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999. Trong cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 1994, quy trình giới thiệu, hiệp thương lựa chọn bầu cử diễn ra đúng nguyên tắc, đúng pháp luật, đúng tiêu chuẩn, cơ cấu. Đồng chí Phạm Văn Khả được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Dương Văn Khải giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tích cực đổi mới cả về tổ chức và nội dung, phương thức hoạt động. Mặt trận Tổ quốc ngày càng phát huy cao độ vai trò đoàn kết nhân dân, giúp các gia đình khó khăn ổn định cuộc sống. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc giai đoạn này do đồng chí Dương Văn Kính làm Chủ tịch.

Là đội dự bị tin cậy của Đảng, Đoàn Thanh niên bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Trong giai đoạn 1991 - 1995, các đồng chí Dương Thị Quyến, Nguyễn Văn Minh lần lượt được bầu làm Bí thư<sup>1</sup>. Đoàn Thanh niên tích cực vận động đoàn viên, thanh niên tham gia hoạt động phát triển kinh tế gia đình, văn hóa văn nghệ, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Đảng. Phong trào “*Tuổi trẻ giữ nước*”, “*Thanh niên lập nghiệp*”... thu hút đông đảo thanh niên hưởng ứng.

Hoạt động của Hội Phụ nữ trong giai đoạn này tập trung vào phong trào “*Giúp nhau làm kinh tế, nuôi con khỏe, dạy con ngoan*” do Trung ương Hội phát động. Đồng chí Đồng Thị Đấu được bầu làm Chủ tịch. Hội Phụ nữ đứng ra tín chấp với ngân hàng cho hội viên vay vốn sản xuất, kinh doanh.

Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống cách mạng, các cựu chiến binh nêu cao tinh thần đoàn kết, duy trì nề nếp sinh hoạt, giữ gìn phẩm chất, bản lĩnh chính trị; đồng thời tích cực giúp nhau làm kinh tế gia đình, tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Giai đoạn này, các đồng chí làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh lần lượt là: Mạc Vịnh (1990 - 1994), Dương Quốc Chiến (1994 - 1996).

Theo sự chỉ đạo của Thị ủy, tháng 12/1995, Đảng bộ phường tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1995 - 2000). Đại hội đánh giá kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước,

---

1. Đồng chí Dương Thị Quyến làm Bí thư Đoàn Thanh niên giai đoạn 1989 - 1994, đồng chí Nguyễn Văn Minh làm Bí thư Đoàn Thanh niên từ năm 1994 đến năm 1997.

## BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ \_\_\_\_\_

đề ra phương hướng cho giai đoạn mới và bầu Ban Chấp hành khóa mới. Ban Chấp hành được bầu gồm 11 đồng chí: Dương Văn Khải, Phạm Văn Khả, Nguyễn Văn Nga, Dương Văn Ngôn, Lý Thành Quý, Hoàng Tiến Hưng, Đinh Thị Luyến, Đỗ Văn Kinh, Nguyễn Tuấn Dục, Lưu Văn Ngộ, Đinh Ngọc Thêm. Đồng chí Dương Văn Khải được bầu làm Bí thư Đảng ủy<sup>1</sup>, đồng chí Phạm Văn Khả làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Văn Nga làm Thường vụ.

Ban Chấp hành khóa mới được kiện toàn, cơ cấu nhân sự đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy phường quyết tâm lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V đề ra.

---

1. Tháng 5/2000, đồng chí Dương Văn Khải nghỉ hưu; tháng 6/2000, đồng chí Nguyễn Văn Nga làm Bí thư Đảng ủy.

## **Chương V**

# **ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (GIAI ĐOẠN 1996 - 2016)**

### **I. Lãnh đạo thực hiện đổi mới toàn diện và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2005)**

Từ năm 1996, đất nước ta thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội và bắt đầu chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mở đầu bằng việc thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1996 - 2000) do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (tháng 6/1996) vạch ra.

Trên cơ sở những thành quả đã đạt được trong 10 năm (1985 - 1995), Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè phấn khởi tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 1996 - 2000. Để đạt được các mục tiêu đề ra, ngay sau Đại hội, Đảng ủy phường đã xây dựng chương trình hành động, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra, góp phần *“Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*.

Được sự quan tâm thường xuyên của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy phường đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế.

Năm 1996, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 (khóa VII) và sự chỉ đạo của Thị ủy Sông Công về “*Tiếp tục đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội nông nghiệp nông thôn*”, Đảng ủy chỉ đạo chính quyền hoàn thành việc giao đất nông nghiệp ổn định lâu dài cho nông dân theo Nghị định 64 của Chính phủ. Theo đề nghị của xã viên Hợp tác xã An Châu, được sự đồng ý của Thị ủy và Đảng ủy phường, ngày 14/4/1998, Hợp tác xã An Châu giải thể chuyển giao ruộng đất cho 2 khu dân cư trực tiếp quản lý.

Giai đoạn 1996 - 2000, diện tích gieo cấy giảm từ 68,9ha (năm 1996) xuống còn 65,3ha (năm 1999)<sup>1</sup>. Nhằm đảm bảo lương thực, Đảng ủy phường chỉ đạo đẩy mạnh thâm canh, mở rộng diện tích lúa 2 vụ và diện tích trồng màu; đồng thời tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, lựa chọn những cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với thổ nhưỡng của địa phương như lúa CR203, ngô lai Bi-ô-xít vào gieo trồng; tích cực chăm bón và phòng trừ dịch bệnh.

Cùng với đó, công tác thủy lợi tiếp tục được đẩy mạnh, tập trung tu sửa, kiên cố hóa hệ thống kênh mương, chủ động đáp ứng nước tưới cho cây trồng. Phường kết hợp thủy lợi với giao thông nông thôn để vận chuyển giống, vật tư, phân bón từ nhà ra ruộng và sản phẩm thu hoạch từ ruộng về nhà, giải phóng sức lao động cho xã viên.

---

1. Báo cáo “*Chương trình kinh tế chính trị 1996 - 2000*” ngày 15/8/2000 của Đảng ủy phường Mỏ Chè tại Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, tr.3. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

Nhờ áp dụng đồng bộ các giải pháp trên nên năng suất, sản lượng lúa vẫn tăng qua các năm. Năng suất lúa năm 1996 đạt 2,4 tấn/ha, năm 1997 đạt 2,8ha, năm 1998 đạt 3,1ha, năm 1999 đạt 3,1ha. Tổng sản lượng lương thực năm 1996 đạt 165,36 tấn, năm 1997 đạt 192,92 tấn, năm 1998 đạt 213,59 tấn, năm 1999 đạt 202,43 tấn<sup>1</sup>.

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân, chăn nuôi có điều kiện tiếp tục phát triển. Trong những năm 1996 - 2000, đàn gia súc, gia cầm phát triển mạnh so với năm 1995 (tăng từ 35 - 40%). Một số hộ gia đình đã đầu tư nuôi gia súc, gia cầm theo quy mô trang trại (mỗi trang trại gà công nghiệp khoảng 200 - 300 con); đặc biệt chăn nuôi đã gắn với thị trường, đáp ứng nhu cầu thực phẩm cho nhân dân trong phường và góp phần phục vụ nhân dân thị xã, tăng thu nhập cho hộ gia đình.

Là một phường nội thị có nhiều lợi thế như: chợ Trung tâm, 2 tuyến đường chính của thị xã là đường Cách Mạng Tháng Tám, Cách Mạng Tháng Mười, Đảng ủy phường đã chủ trương lãnh đạo, vận động nhân dân tham gia phát triển các ngành nghề dịch vụ khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng như cát, sỏi..., mở mang dịch vụ cơ khí gò hàn, sửa chữa điện tử, điện lạnh, dịch vụ lưu thông. Bên cạnh đó, phường cũng khuyến khích các ngành nghề dịch vụ phát triển bằng

---

1. Báo cáo “Chương trình kinh tế chính trị 1996 - 2000” ngày 15/8/2000 của Đảng ủy phường Mỏ Chè tại Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, tr.3. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

cách tạo điều kiện cho vay vốn, miễn giảm thuế ban đầu.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, được sự quan tâm của Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã, sự giúp đỡ của Ngân hàng Nông nghiệp và Ngân hàng Công thương, nhân dân Mỏ Chè đã vay vốn sản xuất, kinh doanh, mua sắm phương tiện vận tải (ô tô, xe ngựa, xe công nông) để chuyên chở hàng hóa, vật liệu xây dựng phục vụ nhân dân trong phường, vừa giải phóng sức lao động, giải quyết việc làm cho người lao động và tăng thu nhập cho hộ gia đình.

Bước đầu xây dựng nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường gặp không ít khó khăn, song với sự năng động, sáng tạo của nhân dân, các thành phần kinh tế (tập thể, hộ gia đình, tư nhân) trên địa bàn phường ngày càng phát triển đa dạng, tạo việc làm cho hàng trăm lao động ở khu vực khối phố và cụm dân cư, tăng thu nhập cho hộ gia đình; đồng thời tăng thu ngân sách cho địa phương. Từ năm 1996 đến năm 1999, thu ngân sách luôn vượt chỉ tiêu trên giao: năm 1996 tổng thu ngân sách là 204,538 triệu đồng (đạt 108,09% chỉ tiêu được giao); năm 1997 thu được 212,054 triệu đồng (đạt 104,69% chỉ tiêu); năm 1998 thu được 231,059 triệu đồng (đạt 108,94% chỉ tiêu); năm 1999 thu được 286,316 triệu đồng (đạt 123,91% chỉ tiêu)<sup>1</sup>.

---

1. Báo cáo “Chương trình kinh tế chính trị 1996 - 2000” ngày 15/8/2000 của Đảng ủy phường Mỏ Chè tại Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, tr.3. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.



Được sự quan tâm của Nhà nước, sự đóng góp của nhân dân, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền, các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân đóng góp để xây dựng các tuyến đường giao thông, kênh mương và một số công trình phục vụ đời sống sinh hoạt của nhân dân. Đến năm 2000, phường đã làm đường cấp phối từ trụ sở Công an phường (cũ) vào An Châu, tạo điều kiện cho nhân dân đi lại và các cháu đi học được thuận lợi hơn; xây Trạm Y tế (nhà cấp 4 lợp ngói); hoàn thành Đài Tưởng niệm liệt sỹ trên khu đồi Khởi nghĩa (nay thuộc Tổ dân phố 4)...

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về đẩy mạnh giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ, công tác giáo dục trên địa bàn từng bước được xã hội hóa. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường và nhân dân đóng góp tiền tu sửa cơ sở vật chất trường, lớp đảm bảo điều kiện giảng dạy, học tập của thầy và trò. Các trường đã thực hiện tốt các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện nghiêm túc đầy đủ các môn bắt buộc, chú ý đến việc giáo dục mũi nhọn, phát động phong trào giáo viên đăng ký chất lượng dạy và học. Năm năm liền (1996 - 2000), Trường Tiểu học Mỏ Chè đạt danh hiệu tiên tiến cấp thị xã và cấp tỉnh. Năm 2000, Trường cấp II Trung Tâm (nay là Trường Trung học cơ sở Nguyễn Du) đạt chuẩn quốc gia.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân không ngừng được cải thiện, việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được nâng cao hơn trước. Trạm Y tế phường được Trung tâm Y

tế thị xã đầu tư một số trang thiết bị y tế sơ cứu ban đầu. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được chú trọng. Ban Dân số kế hoạch hóa gia đình và các đoàn thể vận động những người trong độ tuổi sinh đẻ không sinh con thứ 3 đạt được nhiều kết quả.

Công tác văn hóa văn nghệ, thông tin tuyên truyền thực hiện tốt, bám sát nhiệm vụ do cấp ủy Đảng, chính quyền đề ra góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Phong trào văn nghệ, thể dục thể thao thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa được nhân dân tích cực hưởng ứng. Đảng ủy đã chỉ đạo các khối xóm xây dựng hương ước nếp sống văn hóa, tăng cường xây dựng cơ sở điểm về nếp sống văn hóa và được thị xã đánh giá có tiến bộ.

Phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, Đảng ủy phường luôn quan tâm đến công tác đền ơn, đáp nghĩa. Hằng năm, vào dịp Tết cổ truyền, các ngày lễ lớn của dân tộc, dịp 27/7, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cũng như nhân dân trong phường tổ chức thắp hương tại Đài Tưởng niệm liệt sỹ; thăm hỏi, tặng quà đối với những người có công, gia đình liệt sỹ, thương bệnh binh khi ốm đau, đồng thời giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã tiến hành xét và đề nghị khen thưởng cho các đối tượng trong 2 cuộc kháng chiến theo quy định của Nghị định số 28/CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ; đồng

thời tiến hành chi trả đầy đủ chế độ cho các đối tượng chính sách. Năm 1999, nhân dân và các cơ quan trên địa bàn đóng góp được 3,957 triệu đồng cho quỹ đền ơn đáp nghĩa.

Bên cạnh đó, phường cũng quan tâm đến các hoạt động nhân đạo từ thiện. Năm 1999, phường đã vận động ủng hộ đồng bào bão lụt miền Trung với số tiền là hơn 4 triệu đồng; vận động cho quỹ trẻ thơ được 3,2 triệu đồng; một số hộ nghèo được thăm hỏi và tặng quà, thực hiện phương châm “*Nhà nhà đều có Tết, người người cùng có Tết*”. Công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm, đến năm 1999, trên địa bàn phường còn 46 hộ nghèo<sup>1</sup>.

Cùng với những khởi sắc của sự nghiệp phát triển kinh tế, trong giai đoạn 1996 - 2000, công tác quốc phòng, an ninh trên địa bàn luôn được giữ vững. Đảng bộ phường Mỏ Chè tăng cường giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thường xuyên nêu cao cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch. Hằng năm, Ban Chỉ huy quân sự phường đã hoàn thành tốt chương trình huấn luyện cho dân quân, qua kiểm tra đều đạt loại khá, giỏi; đồng thời xây dựng được phương án phòng thủ A2. Ban Chỉ huy quân sự phối hợp với Công an phường trong công tác phòng chống các tệ nạn và bảo vệ các ngày lễ cũng như cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân. Năm 1999, Ban Chỉ huy quân sự phường đã lãnh đạo thực hiện

---

1. Báo cáo ngày 10/12/1999 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương năm 1999.

tốt cuộc diễn tập kiểm tra kế hoạch tác chiến ZT99 đạt kết quả cao<sup>1</sup>. Công tác giao quân hàng năm đạt chỉ tiêu về số lượng và chất lượng.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, công an phường và các ban bảo vệ dân phố đã được củng cố, kiện toàn. Các xóm, phố đã xây dựng được quỹ an ninh. Công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu được theo dõi chặt chẽ, nắm được các đối tượng có tiền án, tiền sự, quản lý tạm trú, tạm vắng trên địa bàn. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được nhân rộng, kết hợp với đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật trong nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, kịp thời ngăn ngừa đấu tranh chống tội phạm, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, buôn lậu, góp phần giữ vững kỷ cương phép nước. Một số người nghiện ma túy trên địa bàn phường đã được đưa đi cai nghiện tập trung.

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về xây dựng chính quyền vững mạnh, phường đẩy mạnh hoạt động nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền, thực sự là cơ quan dân cử của dân, do dân và vì dân. Hội đồng nhân dân phường luôn bám sát chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, căn cứ vào tình hình địa phương để xây dựng nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; đồng thời kết hợp giữa nâng cao trình độ của các đại biểu (qua các lớp bồi dưỡng) với tăng cường chức năng kiểm

---

1. Báo cáo ngày 31/12/1999 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về Phân loại chất lượng đảng viên và chi bộ thuộc Đảng bộ phường Mỏ Chè.

tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Ủy ban nhân dân được kiện toàn, củng cố về tổ chức theo quy định của pháp luật, xây dựng quy chế hoạt động, thảo luận thể chế hóa đường lối của Đảng, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực, nhất là việc tiếp dân, giải quyết các thủ tục hành chính, nên có nhiều tiến bộ trong công tác quản lý, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện Chỉ thị số 23/1999/CT-TTg ngày 16/8/1999 của Thủ tướng Chính phủ, tháng 11/1999, Đảng ủy phường lãnh đạo thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004. Đồng chí Phạm Văn Khả được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Dương Văn Khải làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường<sup>1</sup>.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tích cực đổi mới phương thức hoạt động, thực hiện phương châm hướng về cơ sở, tích cực phát triển hội viên, đoàn viên, phát động phong trào thi đua yêu nước với những nội dung thiết thực; xây dựng chương trình hoạt động cụ thể trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ; từng thời gian tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm như: tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; các cuộc vận

---

1. Đến năm 2000, đồng chí Nguyễn Văn Nga giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lương Minh Tiến giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

động lớn như “Đền ơn đáp nghĩa”, ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do bão lụt. Nhiều phong trào thi đua thu hút được đông đảo nhân dân hưởng ứng như: 8 nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” của Mặt trận Tổ quốc, “Sáu chuẩn mực” của Hội Nông dân, “Năm chương trình công tác” của Hội Phụ nữ, “Bảy nội dung công tác” của Đoàn Thanh niên, “Năm chương trình công tác” và “Năm chỉ tiêu phấn đấu” của Hội Cựu chiến binh... đã đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực.

Những kết quả trên phản ánh hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong những năm 1996 - 2000. Để đạt được những kết quả đó, Đảng bộ luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Trước những diễn biến chính trị phức tạp từ tình hình thế giới, đặc biệt là âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, mặt trái của cơ chế thị trường..., Đảng ủy tập trung vào việc bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng đến cán bộ, đảng viên. Đảng ủy tiếp tục tổ chức cho đảng viên nghiên cứu, học tập nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, để đảng viên và nhân dân hiểu rõ thành tựu của toàn Đảng, toàn dân ta và 6 bài học kinh nghiệm mà Đảng ta rút ra sau 10 năm đổi mới; trên cơ sở đó, củng cố thêm bản lĩnh chính trị, niềm tin vào đường lối đổi mới

của Đảng. Kết hợp tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh với giáo dục truyền thống cách mạng nhân các ngày lễ lớn của đất nước nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước của nhân dân ta. Mặt khác, Đảng bộ tăng cường thông tin thời sự về tình hình trong nước và quốc tế, nhất là sự đổ vỡ hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô, qua đó rút ra bài học để củng cố lòng tin của đảng viên và nhân dân vào chủ nghĩa xã hội, kiên định tiếp tục đi theo con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã chọn, chống lại tư tưởng đa nguyên, đa đảng, âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) về “*Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*”, Đảng bộ phường và các chi bộ tập trung kiểm điểm đảng viên, kiện toàn tổ chức cơ sở. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, nguyên tắc tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) được thực hiện một cách nghiêm túc và đảm bảo chất lượng. Cấp ủy và đảng viên Mỏ Chè đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Ban Chấp hành Đảng bộ đoàn kết, thống nhất là cơ sở tập hợp đảng viên, tạo sự đoàn kết trong toàn dân.

Đảng ủy cũng thực hiện chặt chẽ công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, đề bạt gắn với giải quyết chính sách cán bộ; tích cực bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác lý luận

chính trị và kiến thức quản lý nhà nước để nâng cao trình độ nhận thức, năng lực công tác cho đảng viên. Đảng ủy phường và các chi bộ đều xây dựng, bổ sung quy chế hoạt động, thường xuyên kiểm tra, khảo sát, đánh giá, rút kinh nghiệm, tìm biện pháp xây dựng tổ chức cơ sở Đảng; duy trì chế độ và cải tiến nội dung sinh hoạt theo chủ đề, có trọng tâm, trọng điểm, bám vào nhiệm vụ chính trị được giao; phân công công tác, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên; những đảng viên tuổi cao, sức yếu được miễn sinh hoạt theo quy định của Đảng.

Công tác kiểm tra được tiến hành thường xuyên. Hằng năm, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra thực hiện các cuộc kiểm tra về việc chấp hành Điều lệ Đảng, đồng thời gặp gỡ, giáo dục đảng viên vi phạm nguyên tắc của Đảng, tạo điều kiện cho các đồng chí sửa chữa, phấn đấu trở thành đảng viên tốt. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thị ủy, thực hiện kiểm tra đơn thư, khiếu nại của đảng viên thuộc cơ sở, phát hiện và kịp thời xử lý những vi phạm của cán bộ, đảng viên. Kết quả đã xử lý kỷ luật 4 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí, cách chức 1 đồng chí, xóa tên 1 đồng chí đang trong thời gian dự bị<sup>1</sup>. Công tác kiểm tra góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và giữ gìn sự trong sạch của đảng viên cũng như tổ chức cơ sở Đảng, đảm bảo đoàn kết nội bộ, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng bộ.

---

1. Báo cáo ngày 15/8/2000 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về chương trình kinh tế - chính trị 1996 - 2000 trình Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2000 - 2005, tr.1. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.



Cùng với củng cố tổ chức Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng bộ đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên. Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương về “*Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học*”, Đảng bộ đưa công tác phát triển Đảng lên một bước mới. Từ năm 1996 đến năm 1999, Đảng bộ đã kết nạp được 12 quần chúng ưu tú vào Đảng. Đến ngày 15/8/2000, toàn Đảng bộ có 147 đảng viên, sinh hoạt trong 7 chi bộ; trong đó, có 5 chi bộ khối phố, 1 chi bộ nông nghiệp, 1 chi bộ các trường học<sup>1</sup>. Với những cố gắng không ngừng, Đảng bộ phường Mỏ Chè ngày càng trưởng thành. Hằng năm, Đảng bộ đều đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Trong giai đoạn 1996 - 2000, Đảng bộ phường Mỏ Chè đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường đề ra. Tình hình sản xuất có bước phát triển tốt, cơ sở hạ tầng từng bước được xây dựng, phục vụ tốt nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân. Sự nghiệp giáo dục, văn hóa, y tế... thu được nhiều kết

---

1. Báo cáo ngày 15/8/2000 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về chương trình kinh tế - chính trị 1996 - 2000 trình Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2000 - 2005, tr.1. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

Theo Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè nhiệm kỳ 2000 - 2005, tại thời điểm năm 2000, toàn Đảng bộ có: 1 đảng viên là lão thành cách mạng, 25 đảng viên đã được tặng huy hiệu 40, 50 tuổi Đảng, 65% đảng viên là cán bộ, công chức nghỉ hưu; 15% đảng viên làm nông nghiệp, 10% đảng viên là giáo viên, 10% là các ngành nghề khác.

quả khả quan. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Hệ thống chính trị tiếp tục đổi mới: Chính quyền thực hiện cải cách thủ tục hành chính; Mặt trận và các đoàn thể được củng cố, đổi mới phương thức hoạt động trên cơ sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, gắn hoạt động với cơ sở. Cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ được bồi dưỡng, nhận thức chính trị được nâng lên, lập trường tư tưởng vững vàng. Đội ngũ cán bộ bước đầu được trẻ hóa nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Những kết quả đó tạo điều kiện cho Đảng bộ và nhân dân phường vững bước đi lên trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch vững mạnh.

Năm 2000 là năm chuyển giao từ thế kỷ XX sang thế kỷ XXI. Đây cũng là năm toàn Đảng, toàn dân ta kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 55 năm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 25 năm ngày giải phóng miền Nam, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Hòa chung trong không khí chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, Đảng bộ và nhân dân Mỏ Chè đầy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 24/6/2000 và Kế hoạch số 15-KH/TU của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công về chỉ đạo Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở, ngày 15/8/2000, Đảng bộ phường Mỏ Chè tổ chức Đại

hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 2000 - 2005). Với tinh thần dân chủ và trách nhiệm cao, Đại hội tập trung giải quyết những nhiệm vụ.

Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996 - 2000; quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2000 - 2005; thảo luận Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1996 - 2000 và báo cáo kết quả thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2); thảo luận và tham gia đóng góp ý kiến vào Dự thảo các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VI.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 10 đồng chí: Nguyễn Văn Nga, Lương Minh Tiến, Dương Quốc Chiến, Nguyễn Văn Hưng, Đinh Thị Luyến, Nguyễn Tuấn Dục, Đỗ Văn Kinh, Trần Quốc Khoát, Nguyễn Thị Nga, Dương Văn Ngôn. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Nga được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Minh Tiến giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Dương Quốc Chiến giữ chức Thường trực Đảng ủy.

Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội với nhiều thuận lợi: Mỏ Chè là phường trung tâm đô thị, có nhà máy cơ khí của Trung ương và nhiều cơ quan đóng trên địa bàn. Tuy nhiên, ở một mức

độ nhất định, cơ sở hạ tầng, vốn, năng lực tổ chức, năng lực của cán bộ chưa đáp ứng kịp yêu cầu.

Để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đã đề ra, Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện, trong đó, mục tiêu sản xuất lương thực, thực phẩm là trọng tâm, chuyển nhanh sản xuất nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa. Tuy nhiên, trong nông nghiệp gặp khó khăn, thời tiết phức tạp (bão, rét đậm, khô hạn kéo dài), sâu bệnh xảy ra, diện tích canh tác ngày càng bị thu hẹp (năm 2004 giảm còn 58,7ha, trong đó diện tích cấy lúa hai vụ là 27ha, diện tích cấy lúa một vụ là 33,7ha). Diện tích giảm dẫn tới nguy cơ tổng sản lượng lương thực có thể suy giảm, không đáp ứng đủ nhu cầu của nhân dân về lương thực. Trước tình trạng đó, Đảng ủy đề ra nhiều biện pháp khắc phục: Tận dụng diện tích, tăng hệ số sử dụng đất, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ; tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng, chuyển đổi cơ cấu cây trồng... Nhờ thực hiện đồng bộ các biện pháp, từ năm 2000 đến năm 2005, nông nghiệp của phường ổn định: Năng suất lúa năm 2001 đạt 40,2 tạ/ha, tổng sản lượng đạt 304,7 tấn<sup>1</sup>. Đến năm 2004, năng suất đạt 45,8 tạ/ha<sup>2</sup>, tổng sản lượng đạt 401 tấn.

---

1. Báo cáo số 32-BC/ĐU ngày 28/1/2002 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về tổng kết công tác năm 2001, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2002, tr.2. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

2. Báo cáo số 126-BC/ĐU ngày 25/1/2005 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về tổng kết công tác năm 2004, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2005, tr.1. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

Đàn gia súc, gia cầm vẫn phát triển ổn định. Nhân dân thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tuyển chọn giống vật nuôi có sức tăng trọng và đạt hiệu quả kinh tế cao.

Cùng với đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, Đảng ủy khuyến khích, phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, tạo mọi điều kiện vận dụng cơ chế chính sách, vốn đầu tư cho các hộ có nhu cầu phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ. Vì vậy, số hộ đăng ký kinh doanh dịch vụ ngày càng tăng, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho hàng trăm lao động dôi dư. Năm 2001, có 224 hộ đăng ký, trong đó 17 hộ đăng ký sản xuất cơ khí nhỏ, 207 hộ đăng ký kinh doanh dịch vụ<sup>1</sup>. Năm 2004, có 233 hộ đăng ký kinh doanh dịch vụ<sup>2</sup>. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ đã mở rộng mạng lưới hoạt động, cung cấp kịp thời những mặt hàng thiết yếu cho nhân dân như: lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, xăng dầu, chất đốt, vật liệu xây dựng.... Chợ Trung tâm thị xã (chợ Mỏ Chè cũ) tiếp tục là nơi trao đổi hàng hóa phong phú và đa dạng, hoạt động ổn định.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm sau cao hơn năm trước, năm 2001 tăng 6,73%, năm 2004 tăng 28,3%. Bình quân 5 năm, tốc độ tăng trưởng đạt 17,42%, vượt 10% chỉ tiêu Đại

---

1. Báo cáo số 32-BC/ĐU ngày 28/1/2002 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về tổng kết công tác năm 2001, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2002, tr.2. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

2. Báo cáo số 126-BC/ĐU ngày 25/1/2005 của Đảng ủy phường Mỏ Chè về tổng kết công tác năm 2004, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2005, tr.1. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

hội đề ra. Về công tác thu chi ngân sách, hằng năm phường đều hoàn thành dự án thu chi, đảm bảo thu đúng, thu đủ. Năm 2005, tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 1,385 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách tại địa phương là 1,425 tỷ đồng. Việc chi cho hoạt động của các ngành, cho công tác Đảng, chính quyền và các đoàn thể thực hiện theo phương châm “hợp lý, tiết kiệm”, góp phần quan trọng vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội địa phương.

Phường Mỏ Chè nằm ở trung tâm thị xã, kinh tế phát triển mạnh nên tốc độ đô thị hóa nhanh, ngoài ra yêu cầu về xây dựng nhà ở của nhân dân ngày càng nhiều. Trước thực trạng này, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường tích cực phối hợp cùng các cơ quan chức năng của thị xã khảo sát, xây dựng kế hoạch quy hoạch đất giai đoạn 2002 - 2010; cùng với Ban Quản lý dự án Khu Công nghiệp Sông Công đo đạc chỉ giới, kê khai tài sản, triển khai dự án phát triển Khu Công nghiệp A Sông Công; đồng thời tiến hành điều tra đất ở, cấp hồ sơ sử dụng đất cho các hộ (còn 479 hộ chưa cấp quyền sử dụng đất do nằm trong dự án quy hoạch khu công nghiệp vành đai đô thị).

Được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước, sự ủng hộ của nhân dân, Đảng ủy đã chỉ đạo tích cực xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng và các công trình văn hóa - xã hội. Đến năm 2005, phường đã làm được 9 đoạn đường bê tông dài 1.937m, hạ 55 cống thoát nước và 900m mương nước thải,

xây dựng khuôn viên khu văn hóa thể thao tại khu vực Đài Tưởng niệm liệt sỹ.

Công tác giáo dục được Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Thấu suốt quan điểm của Đảng nêu trong Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 2 (khóa VIII) về giáo dục và đào tạo “*Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho con người*”, Đảng ủy tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục, chỉ đạo thành lập Hội khuyến học, đẩy mạnh chống mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở; thực hiện xã hội hóa giáo dục<sup>1</sup>, sử dụng vốn của Nhà nước đầu tư cùng với sự đóng góp của nhân dân vào sửa sang trường học cho các em học sinh. Phong trào thi đua “*Dạy tốt, học tốt*” trong các nhà trường tiếp tục được đẩy mạnh. Số học sinh giỏi năm 2001 là 538 em; năm 2002 là 464 em; năm 2003 là 486 em; năm 2004 là 460 em; năm 2005 là 420 em. Năm 2002, phường hoàn thành phổ cập trung học cơ sở và giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học. Trường Mầm non 1/6 và Trường Mầm non Điezen luôn đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp tỉnh. Năm 2005, Trường Tiểu học Mỏ Chè đạt chuẩn quốc gia, là một trong 3 trường đầu tiên của thị xã Sông Công đạt danh hiệu này (cùng Trường Tiểu học Cải Đan và Trường Tiểu học Lý Tự Trọng)<sup>2</sup>.

---

1. Phường đã tổ chức lễ tuyên dương khen thưởng học sinh giỏi, ghi số vàng truyền thống những học sinh thi đỗ các trường đại học, cao đẳng. Theo Báo cáo số 74-BC/TU ngày 25/12/2003 của Thị ủy Sông Công về tổng kết công tác năm 2003.

2. Báo cáo số 14-BC/TU ngày 4/4/2001 của Thị ủy Sông Công về đánh giá công tác quý I, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2001.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được thực hiện thường xuyên. Trạm Y tế phường kịp thời khám và chữa bệnh thông thường. Trong 5 năm (2000 - 2005), cán bộ y tế phường được đi bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn; triển khai rộng khắp Chương trình y tế cộng đồng, Chương trình mục tiêu y tế quốc gia, tiêm chủng vắc-xin cho trẻ sơ sinh và bà mẹ mang thai, đẩy mạnh công tác phòng dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Do tích cực vận động, tuyên truyền nên tỷ suất sinh thô giảm xuống còn 0,4‰ (năm 2005). Nhân dân có ý thức trong việc vệ sinh phòng bệnh, không để các loại bệnh dịch lớn xảy ra.

Trong công tác văn hóa - xã hội, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 27 của Bộ Chính trị “Về việc thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang và lễ hội”, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 (khóa VIII) “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”... Nhân dân địa phương xây dựng nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang, xóa bỏ các hủ tục đi đôi với phát huy bản sắc dân tộc. Đến tháng 12/2004, hầu hết các khối phố, khu dân cư đã xây dựng được quy ước, hương ước; 3/7 xóm, khối phố được công nhận xóm, khối phố văn hóa; 5/7 xóm, khối phố đạt khu dân cư tiên tiến; 865 hộ được công nhận là gia đình văn hóa.

Hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi. Hệ thống loa truyền thanh được trang bị đầy đủ, đến năm 2005



có 5/7 xóm, khối phố có hệ thống loa truyền thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ngoài ra còn có các cụm truyền thanh không dây của Đài Truyền thanh - Truyền hình thị xã lắp đặt trên các trục đường, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Hằng năm, phường tổ chức sinh hoạt hè, vui trung thu cho các cháu thiếu niên, nhi đồng. Năm 2005, phường đã cử đội văn nghệ tham gia Hội diễn nghệ thuật quần chúng cụm phường và tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao lần thứ I.

Thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường đề ra là phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân đi đôi với xóa đói giảm nghèo, thực hiện công bằng xã hội, cấp ủy Đảng và chính quyền có những biện pháp cụ thể giúp đỡ các hộ nghèo về giống, vốn, kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất, trợ cấp tiền, vật chất..., huy động vốn từ các nguồn. Những hộ có nhu cầu vay vốn đều được giải quyết kịp thời. Sau khi vay vốn, các hộ tích cực sản xuất kinh doanh, cố gắng vươn lên nên số hộ nghèo đã giảm. Năm 2001, toàn phường có 96 hộ nghèo đến năm 2004 giảm còn 43 hộ.

Thực hiện chính sách đối với người có công và gia đình thương binh, liệt sỹ, trong 5 năm (2000 - 2005), phường đã đề nghị và được công nhận 2 trường hợp cán bộ tiền khởi nghĩa, 84 người bị phơi nhiễm chất độc da cam (Đi-ô-xin) trong chiến tranh chống Mỹ, trao tặng 32 bằng và kỷ niệm chương cho những người là thanh niên xung phong trong 2

cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ; xây nhà tình nghĩa cho 1 cán bộ lão thành cách mạng, 1 nhà Đại đoàn kết, 1 bếp tình thương cho hộ nghèo bằng nguồn vốn Nhà nước hỗ trợ và đóng góp của nhân dân. Phường đã xây dựng được quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ chất độc da cam, quỹ người nghèo, quỹ chăm sóc người cao tuổi.

Đảng ủy đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa IX) về *“Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”*, Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị về *“Xây dựng khu vực phòng thủ...”*, Nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *“Công tác quốc phòng địa phương giai đoạn 2001 - 2005”*; tăng cường giáo dục kiến thức quốc phòng toàn dân, nâng cao vai trò tham mưu, năng lực tổ chức thực hiện của cán bộ cơ quan quân sự, củng cố và xây dựng lực lượng sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Lực lượng dân quân thường xuyên được huấn luyện, tham gia diễn tập, hội thi, hội thao tìm kiếm cứu nạn, phòng chống bão lụt và cháy nổ; có nhiều việc làm thiết thực giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn... Ban Chỉ huy quân sự phường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tiến hành điều tra, nắm chắc lực lượng thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự, có kế hoạch khám tuyển, nên công tác giao quân hằng năm đều đúng thời gian, hoàn thành chỉ tiêu cả về số lượng và chất lượng.

Công tác an ninh tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân nêu cao cảnh giác,

chống âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch, gắn nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc với phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Lực lượng công an chính quy phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, tổ an ninh dân phố tạo lập cơ chế đồng bộ, nắm vững tình hình địa bàn, khoanh vùng phân loại các đối tượng, có biện pháp xử lý kịp thời các vụ trộm cắp tài sản công dân, nghiện ma túy, cờ bạc... nên tệ nạn xã hội, ma túy, nghiện hút bước đầu được ngăn chặn, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm, giữ vững được an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ an toàn các cuộc bầu cử, các ngày lễ, Tết và các sự kiện chính trị lớn trên địa bàn.

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, xác định “*xây dựng Đảng là then chốt*”, Đảng ủy phường Mỏ Chè đã có nhiều nghị quyết lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, củng cố tổ chức cơ sở Đảng, sắp xếp bộ máy cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và thị xã.

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Cán bộ là “*gốc của mọi công việc*”, “*muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém...*”<sup>1</sup>, Đảng ủy phường Mỏ Chè đặc biệt chú trọng đến công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại hội Đảng bộ (thực hiện theo Hướng dẫn số 17-HD/TCTW ngày 23/3/2003 của Ban Tổ chức Trung ương) đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, đáp ứng

---

1. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.240.

yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ và đảng viên được quan tâm. Trong 5 năm (2000 - 2005), Đảng ủy cử 3 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị, 1 đồng chí đi học chuyên môn. Công tác phát triển đảng viên cũng được Đảng ủy coi trọng, từ năm 2000 đến năm 2005 kết nạp được 23 quần chúng ưu tú vào Đảng và tiếp nhận 37 đảng viên về sinh hoạt tại Đảng bộ<sup>1</sup>. Sau 20 năm thành lập, đến tháng 5/2005, toàn Đảng bộ có 216 đảng viên (trong đó có 204 đảng viên chính thức, 12 đảng viên dự bị).

Thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) về “*Một số vấn đề cơ bản và cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay*”, Đảng ủy phường Mỏ Chè tiếp tục củng cố bộ máy, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ theo phương châm: Tinh giản, gọn nhẹ, hiệu quả. Cùng với đó là nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở Đảng, tăng cường kiểm tra, khảo sát thực tế, đánh giá, rút kinh nghiệm. Công tác tự phê bình và phê bình thường xuyên được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong Đảng bộ và chính quyền để xây dựng bộ máy vững mạnh, kịp thời ngăn chặn hiện tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, uốn nắn những nhận thức chưa đúng, nâng cao bản lĩnh chính trị, tạo ra sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ.

---

1. Đầu năm 2002, các đảng viên thuộc Chi bộ Mầm non số 1 chuyển về sinh hoạt cùng Đảng bộ phường Mỏ Chè. Theo *Báo cáo số 42-BC/TU ngày 15/7/2002 của Thị ủy Sông Công về sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và những nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2002*.

Đầu năm 2005, Đảng ủy phường tiếp tục triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 27/3/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về “*Đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới*” trong cán bộ, đảng viên và các tổ chức chính trị - xã hội; tiếp đó, tổ chức hội thi báo cáo viên giỏi về “*Tư tưởng Hồ Chí Minh*” nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến về tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; từ đó tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Bác Hồ và Đảng ta đã chọn, ra sức phấn đấu xây dựng xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành 34 cuộc kiểm tra về chấp hành Điều lệ Đảng và việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của những chi bộ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm kỷ luật<sup>1</sup>. Kết quả trong nhiệm kỳ, đã xóa tên 1 đảng viên, cách chức 1 bí thư chi bộ, cảnh cáo 2 đảng viên, khiển trách 2 đảng viên, góp phần giữ nghiêm kỷ luật Đảng, giáo dục, rèn luyện đảng viên, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, làm trong sạch bộ máy lãnh đạo của Đảng. Hằng năm, phường có trên 70% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém; 98% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên, 60% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 20% đảng viên

---

1. Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ VI: Cấp ủy, chi bộ, Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải tập trung chỉ đạo kiểm tra 4 - 5 lần trong năm.

hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đảng bộ phường nhiều năm liền đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, được Thị ủy Sông Công khen thưởng.

Song song với công tác xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, bộ máy chính quyền phường cũng được củng cố và kiện toàn, ngày càng nâng cao năng lực quản lý, điều hành mọi mặt công tác ở địa phương.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân phường dần đi vào nề nếp, làm tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và các nghị quyết, quyết định ở địa phương. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường cũng được đổi mới và nâng cao chất lượng. Năm 2004, được sự chỉ đạo chặt chẽ của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy phường Mỏ Chè đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009<sup>1</sup>. Sau khi hoàn thành bầu cử, Đảng ủy chỉ đạo bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đảm bảo đúng luật. Đồng chí Nguyễn Văn Nga được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lương Minh Tiến được giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Từ năm 2005, thực hiện Quyết định 13 của Bộ Nội vụ về việc thành lập tổ dân phố, các khối phố của phường chia tách thành 12 tổ dân phố.

---

1. Ngày 14/11/2008, Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 4, đã thông qua *Nghị quyết số 25/2008/QH12 về việc kéo dài kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp đến năm 2011*, để thống nhất bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp vào cùng 1 ngày.

Ủy ban nhân dân phường có nhiều cố gắng. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Ủy ban nhân dân phường đã tổ chức cho một số cán bộ đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng cơ bản yêu cầu thực tế, thực hiện chế độ “*một cửa*” trong công tác cải cách hành chính. Ủy ban nhân dân phường thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ. Năm 2005, phường chia tách 7 khối phố thành 12 tổ dân phố.

Trong những năm 2000 - 2005, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể luôn động viên nhân dân trên địa bàn phường hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Mặt trận Tổ quốc đã phát huy vai trò là tổ chức chính trị rộng lớn trong việc vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, giúp nhau làm kinh tế, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Mặt trận Tổ quốc phường giai đoạn 2000 - 2005 do đồng chí Nguyễn Tuấn Dục làm Chủ tịch.

Hội Phụ nữ với phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt xây dựng gia đình hạnh phúc*”, “*Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình*” và 5 chương trình trọng tâm của Trung ương Hội; đi đầu trong phong trào dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Giai đoạn này, Hội Phụ nữ phường do đồng chí Dương Thị Quyến làm Chủ tịch.

Đoàn Thanh niên phường Mỏ Chè tiếp tục thể hiện vai trò xung kích trong nhiều lĩnh vực. Đoàn Thanh niên phường đã phát động đoàn viên, thanh niên tham gia tích cực phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”, “*Thanh niên tình nguyện*”... và nhiều hoạt động xã hội do Đảng bộ phát động. Hằng năm, Đoàn Thanh niên đều tổ chức hoạt động hè cho thanh thiếu niên với nội dung phong phú. Đoàn Thanh niên phường giai đoạn 2000 - 2005 do đồng chí Phạm Bá Phương làm Bí thư.

Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*” chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, quy định của địa phương, là chỗ dựa vững chắc, tin cậy của Đảng bộ, chính quyền phường. Trong 5 năm (2000 - 2005), Hội đã kết hợp cùng với nhà trường, công an, Đoàn Thanh niên và các đoàn thể khác tích cực tham gia vào phong trào giáo dục truyền thống yêu nước, phòng chống tội phạm giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường. Hội Cựu chiến binh phường do đồng chí Phan Sơn làm Chủ tịch.

Hội Nông dân phường tích cực tham gia sản xuất, đẩy mạnh phong trào xóa đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tín chấp với Ngân hàng Chính sách để giúp các hội viên phát triển sản xuất kinh doanh. Từ năm 2001 đến năm 2005, Hội đã phối hợp với Trung tâm dạy nghề của Hội Nông dân tỉnh tổ chức 2 lớp dạy nghề thủ công mây tre đan cho nông dân. Gần 100 hội viên được giải quyết việc làm tại chỗ



bằng nghề này, có thu nhập ổn định, đảm bảo đời sống<sup>1</sup>. Giai đoạn này, đồng chí Dương Ngọc Nho làm Chủ tịch Hội.

Sau 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng bộ phường Mỏ Chè đã xây dựng được hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, năng động, sáng tạo trong việc vận dụng, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng vào điều kiện cụ thể của địa phương, đề ra được phương hướng đúng đắn; nội bộ đoàn kết, nhân dân đồng thuận, huy động được mọi nguồn lực vào xây dựng kinh tế - xã hội ở địa phương. Với tinh thần quyết tâm đổi mới, đoàn kết, phấn đấu nỗ lực, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kinh tế - xã hội Đại hội Đảng bộ đã đề ra, tạo nên không khí phấn khởi, niềm tin tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

## **II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị văn minh (2005 - 2015)**

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, được Thị ủy chọn tổ chức Đại hội điểm, trong 2 ngày 13 và 14/7/2005, Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ VII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) được tổ chức trọng thể. Đại

---

1. Báo cáo số 22-BC/TU ngày 12/10/2006 của Thị ủy Sông Công về Sơ kết thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn" 5 năm (2001 - 2005).

hội tập trung kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI, đề ra phương hướng nhiệm vụ trong 5 năm tiếp theo và bầu Ban Chấp hành khóa mới.

Trong những năm 2005 - 2010, nhiệm vụ chung của Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè là: *“Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động tối đa mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên tất cả các lĩnh vực, tạo sự phát triển bền vững, xây dựng phường Mỏ Chè, trung tâm đô thị ngày càng giàu đẹp, văn minh... xây dựng Đảng bộ, chính quyền ngày càng trong sạch vững mạnh; thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân”*<sup>1</sup>.

Đại hội bầu 14 đồng chí vào Ban Chấp hành<sup>2</sup>. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Nga tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Minh Tiến làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Thị Phượng làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy<sup>3</sup>.

---

1. *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ VII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)*. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

2. Gồm: Nguyễn Văn Nga, Lương Minh Tiến, Lê Thị Phượng, Nguyễn Ngọc Điện, Nguyễn Văn Hưng, Dương Thị Quyến, Nguyễn Thị Phương, Trần Quốc Khoát, Đinh Thị Lòng, Vũ Quảng Ba, Lý Thị Thu Phương, Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Quang Hoài, Nguyễn Hồng Phúc.

3. Theo Quyết định số 375-QĐ/TU ngày 18/8/2005 của Thị ủy Sông Công về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công (nhiệm kỳ 2005 - 2010). Cuối năm 2005, bầu bổ sung đồng chí Vũ Minh Tân vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Năm 2006, đồng chí Vũ Minh Tân được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy.

Nhằm cụ thể hóa phương hướng, nhiệm vụ Đại hội đề ra, Ban Chấp hành Đảng bộ đã tổ chức hội nghị triển khai chương trình phát triển kinh tế của phường theo hướng công nghiệp - thương mại - dịch vụ. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, xác định phát triển kinh tế là trung tâm, Đảng bộ đã ra Nghị quyết chuyên đề và xây dựng đề án về phát triển kinh tế trong toàn phường.

Đến năm 2005, Mỏ Chè có 1.604 hộ, trong đó số hộ tham gia sản xuất nông nghiệp chiếm 20%. Trong những năm 2005 - 2010, Đảng bộ rất quan tâm đến phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa những giống mới vào sản xuất, hệ thống thủy lợi được kiên cố hóa. Phường cũng phối hợp tổ chức các lớp tập huấn về sản xuất nông nghiệp, kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh trên cây lúa; tổ chức các lớp tập huấn về sản xuất lúa lai, sản xuất ngô vụ đông xuân. Từ năm 2005 đến năm 2010, phường đã mở 35 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật với hơn 1.750 lượt người tham gia. Do đó, dù thời tiết khắc nghiệt nhưng năng suất, sản lượng lương thực cơ bản vẫn được duy trì ổn định.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng được quan tâm. Phường đã từng bước quy hoạch và phát triển chăn nuôi vừa và nhỏ, các gia đình liên kết thành nhóm mở rộng quy mô. Đến năm 2010, toàn phường có 105 con trâu, bò; 670 con lợn, 2 hộ nuôi nhím, 4 hộ xây dựng mô hình VAC với trên 3.000

con gia cầm các loại<sup>1</sup>. Hằng năm, Ủy ban nhân dân phường tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc đảm bảo không có dịch bệnh xảy ra.

Xác định tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ là một lĩnh vực kinh tế có hiệu quả và phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế của thị xã, Đảng bộ, chính quyền phường luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh vào đầu tư sản xuất kinh doanh tại địa phương. Được sự quan tâm của trung tâm hỗ trợ việc làm tỉnh Thái Nguyên và của Hội Nông dân thị xã Sông Công, phường đã mời giáo viên về dạy nghề mây tre đan cho 2 lớp với 80 hội viên tham gia nên việc sản xuất mây tre đan vẫn được phát triển.

Đối với các hộ đã đăng ký sản xuất, kinh doanh, phường khuyến khích liên doanh, liên kết dịch vụ thành các tổ hợp sản xuất để đầu tư vốn, trang thiết bị công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm; chú trọng phát triển các ngành nghề: cơ khí sửa chữa, vật liệu xây dựng, đồ gia dụng, chế biến nông sản. Số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh không ngừng tăng; quy mô sản xuất từ làm ăn manh mún đã tiến đến quy mô vừa và nhỏ thu hút được nhiều lao động. Đến năm 2010, trên địa bàn phường có 435 hộ kinh doanh, tăng 122 hộ so với năm 2005; 2 doanh nghiệp nhà nước, 1

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè khóa VII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

doanh nghiệp nước ngoài nằm trên địa bàn phường và 22 doanh nghiệp dân doanh. Có nhiều công ty, doanh nghiệp như: Doanh nghiệp Nam Ninh, doanh nghiệp Hoàng Triều, doanh nghiệp Trung Thư, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Cơ khí Thanh Chuyển, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đa Lộc... có quy mô hơn 300 công nhân, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho mỗi công nhân từ 1,5 - 2 triệu đồng/tháng.

Sản xuất kinh doanh phát triển tạo điều kiện tăng thu cho ngân sách phường. Hằng năm, trên địa bàn phường đều hoàn thành vượt mức thu, năm sau cao hơn năm trước từ 15 - 20% so với kế hoạch thị xã giao. Thu ngân sách tăng đáp ứng yêu cầu chi thường xuyên cho hoạt động của Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và phát triển kinh tế - xã hội.

Trong công tác quản lý sử dụng đất đai, phường đã làm tốt việc thống kê, kiểm kê đất đai trên địa bàn, lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu ruộng đất cho 433 hộ. Bên cạnh đó, phường cũng tổ chức hòa giải 18 vụ tranh chấp đất đai và xử lý vi phạm 115 trường hợp.

Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng của thị xã trong công tác quy hoạch đô thị, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, làm đường bê tông theo cơ chế đối ứng; thường xuyên sửa chữa, nâng cấp đường, hệ thống thoát nước ở các tổ dân phố. Từ năm 2006 đến năm 2010, nhân dân đã đóng góp làm được 5,7km đường bê tông và rải xỉ 2,5km đường, xây dựng 0,7km kênh mương

với trị giá trên 100 triệu đồng, lắp đặt hàng trăm ống cống thoát nước các loại với tổng giá trị hơn 1 tỷ đồng; xây mới kiên cố nhà văn hóa của phường; 100% tuyến đường chính, 80% tuyến đường liên tổ dân phố được bê tông hóa, đã tạo nên một diện mạo mới cho bộ mặt quê hương, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế và đời sống nhân dân.

Trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh, yêu cầu về xây dựng nhà ở của nhân dân và các công trình phúc lợi xã hội cũng như các dự án, đường giao thông đô thị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ngày càng tăng, công tác chỉnh trang đô thị, quản lý, giữ gìn môi trường sinh thái ngày càng trở nên quan trọng và cấp thiết. Năm 2008, hưởng ứng đợt chỉnh trang đô thị của thị xã, nhiều gia đình trên các trục đường nội thị tự tháo dỡ bán mái, mái vẩy, cùng đóng góp với Nhà nước xây dựng hành lang, ký cam kết không vi phạm hành lang an toàn giao thông, góp phần làm đẹp cảnh quan đô thị.

Trong 2 năm (2008 - 2009), thực hiện dự án cải tạo khu nhà 4 tầng, hợp phần SDU Bộ Xây dựng do Đan Mạch tài trợ, nhân dân tổ dân phố 7 và 8 tập trung đóng góp công sức, vật chất cùng cải tạo hệ thống mương thoát nước thải, làm vườn hoa, đường bê tông, lát vỉa hè, đảm bảo vệ sinh môi trường đô thị, tạo sự phấn khởi trong nhân dân. Phong trào đã lan rộng ra các tổ dân phố khác trong phường. Với tinh thần "*Sạch nhà, sạch phố, đẹp thị xã*", nhân dân các tổ dân phố khác tích cực vệ sinh trong nhà, ngoài phố, thu gom

xử lý rác thải, đóng góp công sức, tiền của xây dựng, cải tạo hành lang đường phố, góp phần làm sạch đẹp đô thị.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, việc chú trọng phát triển nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ và chính quyền phường đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và Nghị quyết số 05/2005/CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về chủ trương xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị tạo điều kiện cho giáo dục, y tế, thông tin văn hóa thể thao phát triển. Đến năm 2010, trên địa bàn phường đã có 5 trường học<sup>1</sup>. Chất lượng dạy và học trong các nhà trường không ngừng được nâng cao. Hằng năm, các trường đều được công nhận là trường tiên tiến của ngành giáo dục thị xã Sông Công, Trường Trung học cơ Nguyễn Du luôn dẫn đầu trong công tác giáo dục đào tạo của thị xã. Tập thể giáo viên Trường Tiểu học Mỏ Chè được khen thưởng danh hiệu “Tổ lao động tiên tiến”. Các nhà trường đều thực hiện tốt các cuộc vận động như: *“Hai không”*, *“Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”*, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Năm 2009, Trường Tiểu học Mỏ

---

1. Trường Tiểu học, Trường Trung học cơ sở, Trường Mầm non 1/6, Trường Mầm non Diesel và Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề.

Chè được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo tiêu chí mới.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ, chính quyền tập trung quan tâm bằng việc củng cố Trạm Y tế, đầu tư thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị. Đầu năm 2010, Trạm Y tế của phường khánh thành với 2 tầng khang trang để phục vụ nhân dân tốt hơn. Đội ngũ bác sỹ và y tá luôn nêu cao ý thức trách nhiệm trong công việc được giao. Hằng năm, trạm đã khám và chữa bệnh cho trên 15.000 lượt người. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, toàn phường có 80% số hộ dân sử dụng vệ sinh tự hoại. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế dự phòng đạt kết quả tốt, không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn. Đi đôi với việc phòng bệnh và chữa bệnh, Đảng ủy tích cực chỉ đạo mở các đợt tuyên truyền sâu rộng về pháp lệnh dân số và kế hoạch hóa gia đình nhằm nâng cao chất lượng dân số, nên tỷ lệ sinh con thứ 3 giảm.

Ban Dân số cùng đội ngũ cộng tác viên ở các tổ dân phố đã tích cực tuyên truyền, vận động các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ, đa dạng hóa các biện pháp tránh thai, thực hiện kế hoạch hóa. Nhờ vậy, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hằng năm luôn ổn định, nhiều tổ dân phố không có người sinh con thứ 3. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản được quan tâm như tiêm phòng vắc-xin cho bà mẹ có thai, góp phần nâng cao chất lượng dân số. Với đặc điểm dân số của phường phần lớn là cán bộ, công nhân viên chức, số gia đình



đang ở độ tuổi sinh đẻ nhiều, nên tỷ suất sinh thô giảm từ 17,43‰ (năm 2008) xuống còn 15,43‰ (năm 2010).

Trong 5 năm (2005 - 2010), công tác bảo vệ - chăm sóc trẻ em và hoạt động Đội được Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể quan tâm. Trong dịp hè, các em được tổ chức sinh hoạt, tổng kết hè có đánh giá kết quả, kết hợp với trao tặng quà khuyến học cho 1.350 em học sinh giỏi các cấp với tổng số tiền 40,5 triệu đồng. Các tổ dân phố tổ chức tốt tết Trung thu cho các cháu thiếu nhi. Ngoài ra, nhân dịp tết Nguyên Đán, ngày quốc tế thiếu nhi 1/6, các cấp, các ngành cùng với chính quyền địa phương đã trao quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn, góp phần động viên các cháu và gia đình khắc phục khó khăn vươn lên trong học tập. 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế.

Phong trào thể thao trong những năm 2005 - 2010 của phường Mỏ Chè có nhiều khởi sắc, các môn thi đấu như bóng đá, kéo co, đẩy gậy, cầu lông... được tổ chức sôi nổi tại các nhà văn hóa của tổ dân phố, thu hút hàng trăm vận động viên tham gia. Hội Người cao tuổi tổ chức câu lạc bộ dưỡng sinh thu hút đông đảo hội viên, tích cực tham gia biểu diễn ở các cấp, đã được Tỉnh Hội khen thưởng. Đoàn Thanh niên phường duy trì sinh hoạt hè cho các em thiếu niên nhi đồng, đã tạo được sân chơi bổ ích trong dịp hè, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Hằng năm, phường Mỏ Chè đều tham gia đầy đủ các môn thi đấu do thị xã tổ chức và đạt nhiều giải cao như giải nhất toàn đoàn chạy việt dã và bóng đá thiếu niên nhi

đồng... Với những thành tích đã đạt được trong năm 2005 và năm 2007, cán bộ và nhân dân phường Mỏ Chè được Bộ Văn hóa - Thông tin tặng bằng khen. Tỉnh và thị xã cũng đã tặng giấy khen cho công tác thể dục, thể thao của phường.

Thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, Ban Văn hóa phường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc phường xây dựng kế hoạch triển khai sâu rộng tới các tổ dân phố, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Việc bình xét gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa, khu dân cư tiên tiến được tiến hành công khai, dân chủ ở các tổ dân phố. Hằng năm, phường có trên 90% gia đình đạt gia đình văn hóa, 100% khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến, 7/12 tổ dân phố đạt danh hiệu tổ dân phố văn hóa, 4/12 tổ dân phố đạt danh hiệu tổ dân phố văn hóa cấp tỉnh.

Trong giai đoạn này, Đảng ủy phường thường xuyên quan tâm và chăm lo đối với người có công và những người được hưởng chính sách xã hội. Toàn phường có 212 đối tượng người có công với cách mạng như cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, thương bệnh binh, các gia đình liệt sỹ... Hằng năm, phường đã thực hiện tốt pháp lệnh ưu đãi người có công với nước. Vào các dịp lễ, Tết, phường tổ chức đoàn đại biểu đến gia đình các đối tượng chính sách thăm hỏi, tặng quà. Đặc biệt nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm

và nhân dân địa phương có nhiều việc làm thiết thực để “Đền ơn đáp nghĩa” như tu sửa bia ghi tên các anh hùng liệt sỹ. Năm 2007, phường đã xây dựng nhà tình nghĩa cho mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Lắm ở An Châu 1, xây nhà Đại đoàn kết cho bà Hà Thị Tầm (tổ dân phố 10), ông Dương Văn Lược (tổ dân phố An Châu 1) với giá trị 33 triệu đồng.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, công tác xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ, chính quyền phường Mỏ Chè coi trọng. Nông dân trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tạo điều kiện thuận lợi trong việc vay vốn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội để phục vụ cho sản xuất, kinh doanh, vốn cho học sinh, sinh viên đang theo học các trường. Nhờ nguồn vốn đó, nông dân có điều kiện phát triển kinh tế và học sinh - sinh viên có cơ hội được theo học. Đồng thời, Đảng bộ, chính quyền cũng triển khai thực hiện chính sách xóa nhà ở tạm, nhà dột nát cho gia đình chính sách, nhà tình thương, nhà đại đoàn kết cho các hội viên nghèo. Năm 2006, 2007, phường đã làm được 5 nhà cho hộ nghèo.

Bên cạnh đó, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh có nhiều chương trình giúp đỡ hội viên, đặc biệt là hội viên nghèo về giống, vốn, kỹ thuật sản xuất, tín chấp để hội viên được vay vốn ưu đãi giúp các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Bằng những việc làm cụ thể nên tỷ lệ hộ nghèo của phường hàng năm đều giảm từ 3 - 5%. Năm 2010, toàn

phường còn 47/1.604 hộ thuộc diện hộ nghèo. Với những thành tích đã đạt được trong công tác xóa đói giảm nghèo, năm 2007, cán bộ, nhân dân phường Mỏ Chè được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng Bằng khen ghi nhận về thành tích xây dựng nhà Đại đoàn kết và nhà cho hộ nghèo, Bằng khen về phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*.

Nhiệm vụ quốc phòng của phường được Đảng bộ, chính quyền quan tâm và chỉ đạo sát sao. Hằng năm, đội ngũ cán bộ trung đội, tiểu đội được tập huấn theo kế hoạch của Ban Chỉ huy quân sự thị xã. Trong những năm 2005 - 2010, Ban Chỉ huy quân sự phường đã thực hiện tốt nhiệm vụ, đảm bảo về quân số và chất lượng trong huấn luyện, huấn luyện dân quân đạt loại khá, thực hiện tốt công tác diễn tập ZT (huy động được trên 2.750 lượt người tham gia), quản lý tốt quân dự bị động viên. Công tác tuyển quân hằng năm đảm bảo về chất lượng và số lượng. Từ năm 2005 đến năm 2010, phường có 13 thanh niên lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Để giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường, Đảng ủy chỉ đạo kiện toàn đội ngũ công an và các tổ bảo vệ dân phố. Công an phường luôn làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy về xây dựng phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*. Từ đó, Đảng ủy xây dựng các nghị quyết chuyên đề sát thực tế, chỉ đạo kịp thời và giải quyết dứt điểm các vụ việc. Tổ bảo vệ ở các tổ dân phố tăng cường tuần tra canh gác bảo vệ an toàn địa phương, giải quyết kịp

thời các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự tại cơ sở, triển khai nhiều biện pháp đấu tranh phòng ngừa các hoạt động móc nối xâm nhập, truyền đạo trái pháp luật. Từ năm 2005 đến năm 2009, Công an phường đã tham gia phối hợp triệt phá 4 tụ điểm buôn bán ma túy, góp phần vào sự ổn định và phát triển của địa phương.

Xác định “*xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*”, Đảng ủy phường Mỏ Chè đã quán triệt, tập trung chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy phường đã nghiêm túc nghiên cứu, đồng thời tổ chức cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ VI và nhiều nghị quyết chuyên đề quan trọng của Trung ương, tỉnh, và thị xã. Sau mỗi lần học tập, quán triệt các nghị quyết, Đảng ủy phường đã xây dựng chương trình hành động sát với tình hình của địa phương, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các chuyên đề, các mục tiêu đề ra thiết thực với cuộc sống của nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng bộ phường Mỏ Chè đã triển khai học tập đến toàn thể đảng viên trong Đảng bộ một cách sâu rộng. Hằng năm, theo từng chuyên đề, phường đã mời các đồng chí báo cáo viên Thị ủy về truyền đạt nội dung

cho cán bộ, đảng viên học tập. Từ năm 2007 đến năm 2010, Đảng bộ đã triển khai 4 hội nghị học tập tập trung trong toàn Đảng bộ. Sau mỗi chuyên đề học tập, 100% cán bộ, đảng viên đều có bài thu hoạch đạt yêu cầu về nội dung đề ra. Qua học tập, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được nâng lên rõ rệt, tạo động lực mới trên mọi mặt công tác. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tổ chức cho hội viên, đoàn viên tham gia dự thi tìm hiểu tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và đã tổng kết biểu dương khen thưởng kịp thời... Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” đã làm cho cán bộ và nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao đạo đức, phẩm chất, tư cách người đảng viên và nhiệm vụ của tổ chức Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Công tác thi đua xây dựng tổ chức Đảng, phân loại đảng viên được chú trọng. Hằng năm, Đảng ủy và các chi bộ căn cứ vào quá trình phấn đấu rèn luyện của mỗi đồng chí và ý kiến đóng góp của nhân dân để đánh giá, phân loại. Kết quả phân loại, 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 95% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, nhiều chi bộ đạt vững mạnh tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ như Chi bộ Công an phường, Chi bộ cơ quan và một số chi bộ tổ dân phố. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh 5 năm liền, trong đó 3 năm (2007, 2008, 2009) đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Đảng ủy xác định công tác cán bộ là nhiệm vụ rất quan trọng, quyết định hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vì “*cán bộ nào, phong trào đấy*”. Hằng năm, Đảng ủy đều xây dựng nghị quyết về công tác cán bộ, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ đi học nâng cao trình độ văn hóa cũng như nghiệp vụ để tạo nguồn sau này. Đến năm 2010, toàn phường có 94,44% cán bộ tốt nghiệp phổ thông trung học và 61,1% cán bộ có trình độ trung cấp lý luận chính trị; 8 đồng chí có trình độ đại học, 4 đồng chí đang theo học đại học. Hằng năm, phường cử cán bộ đi tập huấn công tác chuyên môn nghiệp vụ của ngành nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn giúp cho cán bộ “*vừa hồng vừa chuyên*”, có đủ trình độ và năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác phát triển đảng viên mới đạt được nhiều kết quả. Trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ đã bồi dưỡng đối tượng Đảng cho 92 quần chúng và kết nạp được 40 đảng viên mới (đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đề ra)<sup>1</sup>. Thị ủy Sông Công đã tặng giấy khen cho Đảng bộ phường Mỏ Chè về công tác phát triển đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Việc trao tặng huy hiệu Đảng cho đảng viên được Đảng ủy nghiêm túc thực hiện theo quy trình hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã tổ chức lễ trao tặng huy hiệu 30, 40, 50, 60 năm tuổi Đảng cho 119 đồng chí.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè khóa VII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.8. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

Cùng với công tác phát triển đảng viên, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện sát sao hơn. Hằng năm, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng chương trình kiểm tra đối với các chi bộ, đồng thời phục vụ tốt các đợt kiểm tra của Tỉnh ủy, Thị ủy. Từ năm 2005 đến năm 2010, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức 57 cuộc kiểm tra về thực hiện Điều lệ Đảng và những điều đảng viên không được làm, về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ cũng như nghị quyết của chi ủy, chi bộ. Đảng ủy cũng tổ chức 51 cuộc giám sát về công tác thực hiện nhiệm vụ của tổ chức Đảng, đảng viên; kịp thời chấn chỉnh một số biểu hiện vi phạm, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, góp phần vào công tác xây dựng Đảng. Kết quả trong 5 năm (2005 - 2010), toàn Đảng bộ không có tổ chức, đảng viên nào vi phạm kỷ luật Đảng.

Tháng 5/2007, Đảng bộ thành lập thêm Chi bộ Cơ quan gồm 19 đồng chí, đồng chí Nguyễn Tuấn Dục làm Bí thư. Sau khi thành lập, Chi bộ đã thực hiện tốt vai trò được giao. Hằng năm, Chi bộ luôn được đánh giá là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được Thị ủy Sông Công tặng giấy khen năm 2007 và năm 2009.

Nhằm đáp ứng sự nghiệp đổi mới toàn diện, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng đề ra, Đảng ủy tập trung lãnh đạo nâng cao hiệu lực hoạt động của các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trên các mặt: củng cố bộ máy tổ chức, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, hiệu quả.



Hoạt động của Hội đồng nhân dân đảm bảo thực hiện nghiêm túc theo Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. Trong những năm 2005 - 2010, Hội đồng nhân dân phường có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, thường xuyên tổ chức tiếp xúc cử tri để lắng nghe, tiếp thu và giải đáp những vấn đề cử tri quan tâm, phát huy quyền làm chủ ở cơ sở, thực hiện tốt chức năng giám sát đại biểu Hội đồng nhân dân. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân, nội dung đều được chuẩn bị trước bảo đảm chất lượng cao, phát huy được trí tuệ của tập thể trong việc quyết định những vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Ủy ban nhân dân thực hiện nghiêm túc theo quy chế làm việc, tích cực đổi mới về công tác điều hành và quản lý; tập trung thực hiện chương trình đề án kinh tế - xã hội, đặc biệt là những nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm. Ủy ban nhân dân tích cực tham mưu cho Đảng ủy xây dựng nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Mặc dù điều kiện cơ sở vật chất, nơi làm việc còn gặp nhiều khó khăn nhưng Ủy ban nhân dân phường đã tích cực trong công tác cải cách hành chính, đặc biệt là công tác tiếp dân. Hằng tháng, Ủy ban nhân dân tổ chức họp giao ban với tổ trưởng tổ dân phố để nắm bắt, kịp thời giải quyết những vấn đề tồn đọng và triển khai nhiệm vụ trong tháng tiếp theo. Quá trình triển khai thực hiện Đề án 30 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân phường Mỏ Chè được Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công

chọn làm thí điểm. Sau khi rà soát lại đã giảm được 20% các thủ tục hành chính và triển khai bộ thủ tục hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên phê duyệt trên các lĩnh vực: địa chính, văn hóa - xã hội, tư pháp. Với kết quả đạt được trong những năm 2005 - 2010, Ủy ban nhân dân phường được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng cờ thi đua là đơn vị dẫn đầu khối thi đua các phường của thị xã Sông Công; nhất là 3 năm (2007, 2008, 2009) được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng cờ thi đua đơn vị xuất sắc.

Để huy động sức mạnh toàn dân vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ủy tiếp tục củng cố Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ phường đến các địa bàn dân cư, bằng việc kiện toàn đội ngũ cán bộ từng ban và các tổ chức thành viên của Mặt trận, phát triển đoàn viên, hội viên, bảo đảm tất cả các tổ dân phố đều có các tổ chức đoàn thể. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể luôn bám sát Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động. Mặt trận Tổ quốc đã thực hiện tốt công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền bằng những việc làm thiết thực như tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

Cùng với đổi mới về tổ chức, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động với phương châm *“Hướng về cơ sở, lấy cộng đồng dân cư làm sức mạnh, lấy tổ dân phố làm địa bàn hoạt động”*.

Từ đó, thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; ra sức lao động sản xuất, phát triển kinh tế, giảm nghèo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động; chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của đoàn viên, hội viên và nhân dân, kịp thời tham mưu giúp cấp ủy Đảng và phối hợp với chính quyền giải quyết những vấn đề nảy sinh trong nhân dân, đảm bảo giữ gìn khối đại đoàn kết toàn dân. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc phường còn phối hợp với các tổ chức tham gia phong trào xóa nhà nát cho hộ nghèo, làm tốt công tác hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, đặc biệt là làm nòng cốt trong cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa, khu dân cư tiên tiến. Cuộc vận động này đã đem lại hiệu quả thiết thực, làm phong phú thêm đời sống tinh thần trong cộng đồng dân cư, vì một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Năm 2008, Mặt trận Tổ quốc phường Mỏ Chè được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng khen về thành tích trong cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng bằng khen có nhiều thành tích về công tác môi trường...

Cùng với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận cũng đổi mới phương thức hoạt động, gắn việc củng

cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên với phát động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động và phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Đoàn Thanh niên, phát huy tính tiên phong và sức mạnh của thế hệ trẻ tích cực tham gia phong trào *“Thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”* và cuộc vận động *“Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác”*, là đội quân xung kích trên mặt trận xây dựng và phát triển kinh tế, làm giàu cho bản thân, gia đình và quê hương, bảo vệ trị an khu phố và sẵn sàng lên đường nhập ngũ.

Hội Phụ nữ đã thực hiện tốt phong trào: *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”* và các chương trình trọng tâm của Hội, phát huy truyền thống của chị em phụ nữ xây dựng Hội vững mạnh, vận động chị em thực hành tiết kiệm, xây dựng nếp sống văn minh, luôn có ý thức trách nhiệm, tự giác học tập nâng cao trình độ; nuôi con khỏe dạy con ngoan, xây dựng gia đình, quê hương ngày càng phát triển. Bằng nhiều hình thức, phương pháp hoạt động, đứng ra tín chấp, vay vốn hỗ trợ phụ nữ nghèo để sản xuất kinh doanh, nhiều chị đã cố gắng vươn lên; đến năm 2009, Hội Phụ nữ phường có 25 hộ phụ nữ thoát nghèo.

Hội Nông dân thực hiện các phong trào thi đua: *“Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”*, *“Nông dân xây dựng tổ dân phố văn hóa”*, *“Nông dân xây dựng gia đình văn hóa”*, *“Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”*... Hội còn vận động hội viên tham gia thực hành tiết kiệm, chống

lãng phí, trong sử dụng quỹ đất cấy trồng hết diện tích và không ngừng nâng cao học tập về khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc trừ sâu, dịch bệnh.

Với phong trào thi đua *“Phát huy truyền thống bộ đội Cụ Hồ góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*, Hội Cựu chiến binh có nhiều hoạt động thiết thực giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo. Hội đã tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường về thực hiện phong trào vận động hội viên giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo, thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, tích cực tham gia đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự trị an, xây dựng Đảng, chính quyền và bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn...

Ngày 8/10/2008, Hội nạn nhân chất độc da cam phường Mỏ Chè được thành lập với 138 hội viên, do đồng chí Dương Quốc Chiến làm Chủ tịch lâm thời. Ban Chấp hành Hội đã kiện toàn đi vào nền nếp; tuyên truyền, tổ chức cho hội viên học tập Điều lệ Hội và các chế độ chính sách.

Nhìn chung, sau 25 năm kể từ khi thành lập phường (1985 - 2010), Đảng bộ phường Mỏ Chè đã lãnh đạo nhân dân khắc phục mọi khó khăn, phát huy tiềm năng, thế mạnh là trung tâm của thị xã công nghiệp, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao; kinh tế tăng trưởng ổn định, năm sau cao hơn năm trước, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao so với trước; an ninh chính

trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; Đảng bộ luôn đạt trong sạch vững mạnh. Với những thành tích đã đạt được, năm 2010, Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Những phần thưởng cao quý đó là nguồn cổ vũ Đảng bộ và nhân dân phường tiếp tục phấn đấu, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về *“Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng”* và Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 27/11/2009 của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công *“về Đại hội Đảng bộ, chi bộ cơ sở và Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ VII”*, Đảng bộ phường Mỏ Chè tổ chức Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015) trong 2 ngày 7 và 8/6/2010. Đại hội thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2005 - 2010 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VII, rút ra những bài học kinh nghiệm, những hạn chế còn tồn tại. Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: *“Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, tạo bước chuyển biến quan trọng về nâng cao hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, cải thiện đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh việc chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng trong nông nghiệp, nông thôn, tích cực phát triển dịch vụ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp tiến tới thành lập các mô hình kinh tế tổ hợp tác, tạo nền tảng để phát triển kinh tế bền vững giảm hộ nghèo, đẩy lùi tệ nạn xã*

*hội góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững”<sup>1</sup>.*

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015) gồm 15 đồng chí<sup>2</sup>. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Trong đó, đồng chí Lương Minh Tiến được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Thị Phương và đồng chí Vũ Minh Tân được bầu làm Phó Bí thư, các đồng chí Thiệu Hoàng Hà, Nguyễn Văn Hợp làm Ủy viên Thường vụ<sup>3</sup>.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, tháng 11/2010, nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè vinh dự được đón Tổng Bí thư

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Mỏ Chè khóa VII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.14. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

2. Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Lương Minh Tiến, Lê Thị Phương, Vũ Minh Tân, Thiệu Hoàng Hà, Nguyễn Văn Hợp, Nguyễn Thái Hà, Trần Quốc Cường, Nguyễn Thị Hảo, Vũ Quảng Ba, Trần Thị Quyên, Nguyễn Ngọc Điện, Nguyễn Thị Thùy Linh, Phạm Hồng Nhật, Trần Văn Đông, Nguyễn Đình Phúc. Năm 2012 bổ sung đồng chí Dương Thị Quyên vào Ban Chấp hành.

3. Tháng 10/2010, đồng chí Lương Minh Tiến chuyển công tác, đồng chí Lê Thị Phương - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy được giao phụ trách Đảng bộ, đến ngày 1/4/2011 được Ban Chấp hành chính thức bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy. Ngày 1/11/2011, Ban Chấp hành bầu bổ sung đồng chí Thiệu Hoàng Hà làm Phó Bí thư Thường trực. Năm 2012, bổ sung đồng chí Nguyễn Thái Hà vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Tháng 6/2012, đồng chí Nguyễn Văn Hợp chuyển công tác; tháng 9/2013, Ban Chấp hành bầu bổ sung đồng chí Lê Viết Hiệp - Trưởng Công an phường vào Ban Thường vụ Đảng ủy.

Nông Đức Mạnh cùng đoàn công tác của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đến thăm và dự ngày hội Đại đoàn kết toàn dân, trồng cây đa lưu niệm tại tổ dân phố 3. Sự kiện này là nguồn cổ vũ, động viên để Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè vươn lên, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII đề ra.

Sau 9 tháng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, nhận thấy tình hình chuyển biến còn chậm, ngày 31/3/2011, Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công làm việc với Đảng ủy nhằm đẩy nhanh việc thực hiện những nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của phường. Ban Thường vụ Thị ủy yêu cầu: Đảng ủy phường Mỏ Chè phải thực hiện tốt nghị quyết của các cấp ủy Đảng, cụ thể là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường về công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội năm 2011 và năm 2012, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội những năm 2011 - 2015 phù hợp với tình hình đặc điểm của địa phương; tập trung rà soát tất cả các mục tiêu nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII đề ra, tăng cường thu ngân sách, quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch giao, tạo tiền đề thuận lợi để thực hiện những năm tiếp theo; huy động tối đa mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của phường, làm đường bê tông đối ứng ở các tổ dân phố, xây dựng nhà văn hóa tổ dân phố 9; tập trung làm tốt công tác quy hoạch, quản lý đất đai đô thị xây dựng theo quy định, bảo vệ môi trường phát



triển đô thị gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII và nội dung làm việc của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công, Đảng ủy phường quán triệt sâu sắc quan điểm và tư tưởng chỉ đạo của Đảng là “*Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm*”, đẩy mạnh hơn nữa chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tập trung tạo mọi điều kiện tốt nhất để phát triển kinh tế theo cơ cấu: đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ, chú trọng nông nghiệp đảm bảo lương thực.

Phát huy thế mạnh của phường có ngành công nghiệp - thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ phát triển, Đảng ủy khuyến khích và vận động nhân dân tích cực mở mang ngành nghề, tạo mọi điều kiện về mặt bằng, cơ chế chính sách, vốn đầu tư cho các hộ để phát triển sản xuất. Đến năm 2015, trên địa bàn phường có hơn 30 doanh nghiệp vừa và nhỏ, trên 400 hộ sản xuất kinh doanh, dịch vụ<sup>1</sup>. Mặc dù trong năm 2011 và năm 2012, do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính thế giới, kinh tế trong nước gặp khó khăn, song các doanh nghiệp trên địa bàn phường vượt qua khó khăn, tiếp tục đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ, thiết bị máy móc và công tác quản lý, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường, hoạt động hiệu quả.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VIII trình Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020), tr.3. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

Tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh nên diện tích đất canh tác ngày càng thu hẹp. Diện tích cây lương thực có hạt giảm từ 52ha (năm 2010) xuống còn 43ha (năm 2014) và 45ha (năm 2015). Trước tình hình đó, để ổn định nguồn lương thực, Đảng ủy phường Mỏ Chè tập trung chỉ đạo áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thay đổi cơ cấu cây trồng; đẩy mạnh chính sách khuyến nông, tạo nguồn vốn cho nông dân vay đầu tư vào sản xuất. Trong 5 năm (2010 - 2015), phường đã mở 28 lớp tập huấn kỹ thuật gieo trồng, chăn nuôi với 350 lượt người tham gia. Nhân dân chủ động về giống, phân bón, nước tưới, tiêu, phòng trừ sâu bệnh, tăng độ quay vòng của đất nhằm thâm canh tăng vụ. Các loại cây rau màu, cây ăn quả đều phát triển tốt. Nhờ vậy, tuy diện tích đất nông nghiệp có giảm nhưng tổng sản lượng lương thực có hạt tăng đều qua các năm: năm 2010 đạt 236 tấn, năm 2014 đạt 204 tấn, năm 2015 đạt 216 tấn.

Sản lượng lương thực ổn định nên chăn nuôi có điều kiện phát triển. Trong 5 năm, mặc dù dịch cúm gia cầm có xảy ra trên địa bàn song phường đã tích cực dập dịch và có kế hoạch phòng chống dịch bệnh nên đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, đưa tỷ trọng chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp ngày càng phát triển. Bên cạnh đó, mô hình VAC phát triển bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội được chú trọng. Trong 5 năm (2010 - 2015), được sự quan tâm đầu tư của thị xã và đóng góp của nhân

dân, phường đã đầu tư cho xây dựng cơ sở hạ tầng. Đến năm 2015, phường đã cơ bản hoàn thành các chương trình, dự án đề ra như: xây dựng và nâng cấp các tuyến đường giao thông liên tổ dân phố; kiến thiết trụ sở làm việc Ủy ban nhân dân phường; tu sửa lại đài liệt sỹ của phường và một số công trình khác...

Với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, hằng năm, phường tiếp tục vận động nhân dân các tổ dân phố xây dựng và nâng cấp đường giao thông, nhà văn hóa... Từ năm 2010 đến năm 2015, phường đã bê tông hóa được 1.602m đường, tu sửa được 156m kênh mương, xây mới 1 nhà văn hóa, trụ sở Đảng ủy, sửa chữa nâng cấp 5 nhà văn hóa<sup>1</sup>... Nhờ vậy, diện mạo đô thị của phường thay đổi nhanh chóng.

Do kinh tế phát triển nên thu ngân sách của phường luôn tăng. Trong những năm 2010 - 2015, thu ngân sách bình quân hằng năm tăng 19,4% so với kế hoạch thị xã giao. Ngân sách thu mỗi năm đều vượt kế hoạch nên đã đáp ứng được việc chi thường xuyên, đồng thời bổ sung nguồn vốn cho sự nghiệp kinh tế. Công tác chi ngân sách đảm bảo đúng Luật Ngân sách Nhà nước và quy định hiện hành.

Sự nghiệp giáo dục của phường từ năm 2010 đến năm 2015 phát triển khá toàn diện cả về quy mô và chất lượng. Thấm

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VIII trình Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020), tr.4. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy

nhuần quan điểm “*Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu*”, “*Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển*”, Đảng ủy thường xuyên quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia. Đến năm 2015, phường có 3 Trường Mầm non (2 trường công lập và 1 trường ngoài công lập) với 34 lớp nhà trẻ (26 lớp công lập, 8 lớp ngoài công lập). Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao; duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Đến hết năm 2014, toàn phường có 3 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó Trường Mầm non 1/6 đạt chuẩn quốc gia mức độ 2<sup>1</sup>.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm. Trạm Y tế đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Đội ngũ bác sỹ, y tá thực hiện tốt các quy định về y đức và thường xuyên bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, phục vụ nhân dân nhiệt tình, chu đáo. Hằng năm, Trạm Y tế phường duy trì khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi; thực hiện các chương trình y tế quốc gia, y tế dự phòng; chủ động phòng ngừa và ngăn chặn không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc - xin tăng từ 92,6% (năm 2010) lên 98,1% (năm 2015). Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình và bảo vệ bà mẹ, trẻ em được thực hiện hiệu quả. Bằng sự nỗ lực phấn

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VIII trình Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020), tr.5. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy

đấu không ngừng, năm 2014, phường được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2.

Hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương nhằm nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* tiếp tục được đẩy mạnh và mở rộng với nòng cốt là phong trào xây dựng tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa, làm nhà văn hóa. Hằng năm, phường có trên 90% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, trên 64% tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hóa. Đến năm 2014, Mỏ Chè có 11/12 tổ dân phố có nhà văn hóa; tất cả các tổ dân phố đã xây dựng được hương ước, quy ước và có hệ thống loa truyền thanh hoạt động góp phần tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cũng như tình hình địa phương đến tận từng hộ dân. Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh.

Việc thực hiện các chính sách xã hội được cấp ủy, chính quyền và đoàn thể của phường thường xuyên quan tâm, chăm lo chu đáo. Năm 2014, được sự nhất trí của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã huy động được gần 300 triệu đồng từ các doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn cùng sự đóng góp của nhân dân địa phương để tu sửa Đài Tưởng niệm liệt sỹ của phường.

Thực hiện chủ trương của Đảng phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với xóa đói giảm nghèo, Đảng bộ và chính quyền phường tích cực hỗ trợ xây dựng nhà ở cho những hộ khó khăn, giúp đỡ các hộ nghèo. Mặt trận Tổ quốc và các thành viên của Mặt trận có vai trò rất lớn trong việc giúp đỡ về giống vốn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho các hội viên sản xuất kinh doanh. Đến năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,97%. Trong 5 năm, phường đã xây dựng mới 4 ngôi nhà cho người nghèo, trên địa bàn cơ bản không còn nhà dột nát<sup>1</sup>.

Đảng bộ, chính quyền phường Mỏ Chè đã triển khai thực hiện công tác quốc phòng một cách nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự phường thường xuyên duy trì chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho lực lượng dân quân, tham mưu kịp thời các phương án tác chiến khi có tình huống xảy ra, đồng thời triển khai kế hoạch diễn tập hằng năm đạt yêu cầu theo sự chỉ đạo của cấp trên. Công tác tổ chức học tập chính trị, huấn luyện dân quân, dự bị động viên được thực hiện đúng kế hoạch. Lực lượng dự bị động viên được xây dựng đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, sẵn sàng chiến đấu, nâng cao cảnh giác chống âm mưu “*Diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Hằng năm, phường đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân thị xã giao. Từ năm 2010 đến năm 2015, phường Mỏ Chè tiễn 19 thanh niên lên đường nhập ngũ.

---

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VIII trình Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020), tr.6. Lưu tại Văn phòng Đảng ủy.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường luôn được giữ vững và ổn định. Công an phường đã làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, quản lý hộ khẩu, hộ tịch, đồng thời làm nòng cốt phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ dân phố chủ động nắm bắt tình hình, quản lý chặt chẽ trên địa bàn, phân loại các đối tượng, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm nhất là tội phạm về ma túy, cờ bạc, góp phần làm hạn chế các tệ nạn xã hội. Phường đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với phong trào xây dựng địa bàn trong sạch vững mạnh.

Trong nhiệm kỳ mới, Đảng bộ phường tiếp tục coi nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị là nền tảng. Các mặt công tác quan trọng được Đảng bộ tập trung lãnh đạo trong nhiệm vụ xây dựng Đảng là tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng; quan tâm tới công tác tổ chức, cán bộ; đẩy mạnh công tác kiểm tra.

Nhiệm kỳ 2010 - 2015, tất cả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của các cấp được Đảng bộ phường tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương khóa XI và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Thị ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Sau khi tiếp thu quán triệt, căn cứ vào tình hình cụ thể của phường, Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng chương trình hành động và kế hoạch

thực hiện để từng bước đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch học tập và tổ chức thực hiện Nghị quyết cho sát hợp với điều kiện cụ thể của từng tổ dân phố; trong quá trình triển khai đều có kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và rút kinh nghiệm từ kết quả đạt được và những tồn tại, thiếu sót.

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ tiến hành kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” gắn với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và Đề án số 09-ĐA/TU của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng việc “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” theo nội dung chuyên đề từng năm. Tiếp đó, thực hiện Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 26/4/2012 của Thị ủy Sông Công và Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thị ủy về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Đảng ủy phường Mỏ Chè đã cụ thể hóa bằng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể như: Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 15/5/2012 về triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Hướng dẫn số 04-HD/ĐU ngày 22/5/2010, Quyết định số 12/QĐ/ĐU... Thông qua đó đã làm rõ những ưu điểm, hạn chế khuyết điểm của tập thể và cá nhân cấp ủy các cấp, đồng thời rút ra nguyên nhân, xây dựng các giải pháp và những việc cần làm ngay để khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng hiện nay; giúp các cấp ủy, tổ chức Đảng và từng cán bộ, đảng viên thấy được những ưu điểm để phát huy, nhìn nhận những



hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; góp phần giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên.

Hàng năm, Đảng ủy duy trì nền nếp sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng; phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng bộ và nhân dân, có ý thức tổ chức kỷ luật, phát huy tốt vai trò, chức trách, nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt Quy định số 47-QĐ/TW ngày 1/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”. Hàng năm, thông qua tự phê bình và phê bình, các đồng chí đảng ủy viên luôn giữ được phẩm chất, đạo đức của người đảng viên, phát huy được vai trò của người lãnh đạo, quan hệ mật thiết với nhân dân, thực hiện tốt các quy định của Điều lệ Đảng, nghĩa vụ ở nơi cư trú, bản thân và gia đình luôn gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và quy định của địa phương, thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ trong lãnh đạo, tạo ra được sức mạnh đồng bộ. Nội bộ Ban Chấp hành đã thống nhất chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra, từ đó nâng cao niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ.

Xác định công tác cán bộ là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy phường đã làm tốt công tác cán bộ từ khâu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, sắp xếp và sử dụng đội ngũ cán bộ, phát huy được năng lực và sở trường. Qua thực tiễn công tác, đội ngũ cán bộ từ lãnh đạo đến các đảng viên đều trưởng thành và tiến bộ về mọi mặt, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt, năng lực trình độ chuyên môn được phát huy, hiệu quả công tác nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Trong những năm 2010 - 2015, phường đã cử 117 lượt cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách đi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng công tác. Đến năm 2015, có 16/21 đồng chí có trình độ chuyên môn đại học, 2 đồng chí đang theo học đại học, có 16/21 đồng chí có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

Công tác kiểm tra, giám sát được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc và thực hiện có hiệu quả theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã kiểm tra 29 lượt tổ chức Đảng, giám sát chuyên đề 35 lượt. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đã kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục các sai phạm của tổ chức Đảng và đảng viên. Kết quả trong 5 năm (2010 - 2015), toàn Đảng bộ không có tổ chức, đảng viên nào vi phạm kỷ luật Đảng.

Đảng bộ phường thường xuyên chú trọng đến công tác phát triển đảng viên nhằm bổ sung sức chiến đấu cho Đảng. Trong 5 năm (2010 - 2015), Đảng bộ đã kết nạp được 36 quần chúng ưu tú vào Đảng. Công tác tổ chức trao huy hiệu Đảng cho đảng viên được Đảng ủy quan tâm và thực hiện theo đúng quy trình, trong 5 năm đã trao huy hiệu Đảng cho 111 lượt đảng viên.

Công tác dân vận tập trung vào nội dung tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra; đồng thời vận động nhân dân chấp hành đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cũng như quy định của địa phương. Phường triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, thị xã về công tác vận động quần chúng như Đề án 04 của Tỉnh ủy về *“Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân giai đoạn 2011 - 2015”*, Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành *“Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội”* và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 *“Quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”*, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành Trung

ương Đảng (khóa XI) về đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận.

Hội đồng nhân dân đã có nhiều đổi mới trong việc tổ chức các kỳ họp. Các kỳ họp được tiến hành đảm bảo đúng luật, dân chủ; các nghị quyết của kỳ họp phù hợp với tình hình thực tiễn của phường và đúng pháp luật. Thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri và các cuộc giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các tổ Hội đồng nhân dân và từng đại biểu Hội đồng nhân dân đã kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và những vấn đề phát sinh từ cơ sở để kịp thời phản ánh, kiến nghị đến các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, đồng thời có biện pháp điều chỉnh, bổ sung, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng thành những giải pháp tích cực để phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2011, phường tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân. Đồng chí Lê Thị Phượng được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Vũ Minh Tân giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân<sup>1</sup>.

Ủy ban nhân dân phường không ngừng nêu cao vai trò, trách nhiệm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nghị quyết của cấp

---

1. Thực hiện Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Sông Công về việc điều đồng chí Vũ Minh Tân - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Mỏ Chè về công tác tại Ủy ban nhân dân thành phố Sông Công kể từ ngày 16/6/2015. Từ ngày 17/6/2015 đến tháng 7/2016, đồng chí Nguyễn Ngọc Điện giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và được giao phụ trách chính quyền thay đồng chí Vũ Minh Tân.

ủy và Hội đồng nhân dân phường để xây dựng giải pháp triển khai thực hiện thắng lợi các chương trình, đề án, nghị quyết chuyên đề mà Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy đã đề ra. Công tác cải cách hành chính có nhiều tiến bộ, đặc biệt tại bộ phận “*một cửa*” để phục vụ nhu cầu giao dịch của nhân dân được tốt hơn; tăng cường bám sát cơ sở, cùng cơ sở tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhất là trong công tác liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng nhà ở, xây dựng cơ sở hạ tầng, công tác vệ sinh môi trường.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân luôn tích cực đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, chú trọng xây dựng, củng cố tổ chức hội, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối, pháp luật của Đảng và Nhà nước và các quy định của địa phương. Các đoàn thể làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền về công tác vận động quần chúng phát động và tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”; phối hợp thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo đối với người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

Ngày 25/6/2015, Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức với sự tham dự của 165 đảng viên trong Đảng bộ. Đại hội đánh giá những

kết quả đạt được trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, rút ra những nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng trong 5 năm (2015 - 2020) với mục tiêu tổng quát là: *“Đoàn kết đổi mới, năng động sáng tạo, phát huy và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, xây dựng phường Mỏ Chè phát triển bền vững”*.

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát, Đại hội đặt ra những chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

- Bình quân hằng năm số hộ kinh doanh trên địa bàn tăng từ 5% trở lên.

- Sản lượng lương thực cây có hạt bình quân 200 tấn/năm.

- Giảm tỷ lệ sinh dưới 2%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm 1,5% theo tiêu chí mới.

- Phấn đấu đến năm 2020, 100% tổ dân phố có nhà văn hóa; trên 95% gia đình đạt gia đình văn hóa, 60% tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hóa mỗi năm.

- Trong nhiệm kỳ phấn đấu kết nạp đảng viên mới đạt 4% trở lên; hằng năm Đảng bộ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém.

- Chính quyền hằng năm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ; các đoàn thể chính trị - xã hội phấn đấu 100% hoàn

thành nhiệm vụ, trong đó có 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ, 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX gồm 14 đồng chí<sup>1</sup>. Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ, đồng chí Thiệu Hoàng Hà được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ngọc Điện được bầu làm Phó Bí thư Thường trực, các đồng chí Nguyễn Thái Hà, Dương Thị Quyến làm Ủy viên Ban Thường vụ<sup>2</sup>.

Ban Chấp hành khóa mới được kiện toàn, cơ cấu nhân sự đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Các đồng chí đảng ủy viên được bồi dưỡng lý luận, trải nghiệm qua thực tiễn, có tinh thần trách nhiệm với nhân dân. Thắng lợi của Đại hội Đảng bộ phường Mỏ Chè lần thứ IX là thắng lợi của trí tuệ, thắng lợi của ý Đảng lòng dân. Đảng ủy phường quyết tâm lãnh đạo nhân dân hoàn thành tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế giai đoạn 2015 - 2020, đưa Mỏ Chè tiến vững chắc trên chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xứng tầm với vị trí là trung tâm của thành phố<sup>3</sup> công nghiệp.

---

1. Gồm các đồng chí: Thiệu Hoàng Hà, Nguyễn Thái Hà, Nguyễn Ngọc Điện, Trần Quốc Cường, Nguyễn Thị Hảo, Dương Thị Quyến, Nguyễn Thị Thùy Linh, Lê Thị Thu Hiền, Vũ Công Thành, Nguyễn Thị Hiếu, Nguyễn Đức Thành, Dương Văn Hòa, Nguyễn Minh Tùng, Lưu Quang Vinh. Năm 2016, đồng chí Hoàng Văn Thế được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành. Tháng 12/2017, bầu bổ sung đồng chí Lưu Quang Vinh, Dương Thế Sáng - Trưởng Công an phường vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

2. Năm 2016, đồng chí Nguyễn Thái Hà được bầu bổ sung làm Phó Bí thư, đồng chí Lê Thị Thu Hiền được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ.

3. Ngày 15/5/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết thành lập thành phố Sông Công trực thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Năm 2016, năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Sông Công lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX, cán bộ, đảng viên và nhân dân Mỏ Chè đã giành nhiều thắng lợi trên tất cả các lĩnh vực.

Sản xuất công nghiệp và thương mại dịch vụ tiếp tục phát triển, tăng doanh thu đảm bảo đời sống cho nhân dân. Đến năm 2016, trên địa bàn phường có 264 hộ kinh doanh với nhiều loại hình, mặt hàng đa dạng và phong phú đảm bảo cung cấp hàng hóa, giao lưu thương mại trên địa bàn.

Trong nông nghiệp, Ủy ban nhân dân quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân kỹ thuật gieo cấy, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; vận động nhân dân thực hiện đúng lịch bắt nước, nạo vét kênh mương đảm bảo cho công tác tưới tiêu và tập trung gieo cấy các loại cây trồng đảm bảo đúng thời vụ. Nhờ vậy, tổng diện tích gieo trồng năm 2016 là 59ha (đạt 111,2% kế hoạch giao)<sup>1</sup>; năng suất lúa đạt 151 tấn, tổng sản lượng lương thực cây có hạt đạt 178 tấn.

Được sự quan tâm của Đảng ủy, hoạt động chăn nuôi được duy trì ổn định. Phường đã thực hiện tốt công tác chăm sóc và tổ chức tốt việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm. Hằng năm, phường đã triển khai tuyên truyền tới 12 tổ dân

---

1. Báo cáo số 38-BC/ĐU ngày 8/1/2017 của Đảng ủy phường Mỏ Chè, Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2016 và nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng năm 2017.



phố về công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, tổ chức cấp phát kịp thời thuốc khử trùng tiêu độc cho các hộ chăn nuôi. Do vậy, trong những năm 2015 - 2016, trên địa bàn phường không xảy ra dịch bệnh.

Kinh tế phát triển, phường có điều kiện đầu tư cho xây dựng cơ bản và phát triển cơ sở hạ tầng, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Năm 2016, phường đã hoàn thiện giai đoạn 2 tuyến đường bê tông đối ứng Tôn Thất Tùng tại tổ dân phố An Châu 1, với tổng chiều dài 670m; đổ bê tông đường vào cầu treo tổ dân phố 10 với tổng chiều dài 57,5m. Ủy ban nhân dân phường đã xây dựng kế hoạch xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn phường (trục đường Thăng Lợi đi qua tổ dân phố 5, tổ dân phố 7, tổ dân phố 8, tổ dân phố 10), trang bị đầy đủ các dụng cụ thu gom rác thải (thùng rác di động), triển khai duy tu cơ sở vật chất, làm mới đồng bộ giá cắm cờ của các hộ gia đình trên trục đường Thăng Lợi, thực hiện giải tỏa hành lang an toàn giao thông, chỉnh trang đô thị, bóc dỡ pa-nô áp phích, quảng cáo, rao vặt.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo luôn được chính quyền địa phương quan tâm. Các nhà trường đã chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất để đảm bảo điều kiện học tập cho học sinh. Năm 2016, Trường Trung học cơ sở Nguyễn Du được nâng cấp thành nhà 2 tầng với 3 phòng học và các phòng chuyên môn. Chất lượng giáo dục tăng rõ rệt, giáo viên đã tiếp cận chương trình đổi mới và mạnh dạn đổi mới từng phần trong các tiết dạy, phát huy được tính tích cực của học sinh.

Các trường đều thực hiện tốt phong trào “*Thầy dạy tốt, trò học tốt*”, thi đua xây dựng “*Trường học thân thiện học sinh tích cực*”. Năm học 2015 - 2016, các trường đều đạt kết quả cao trong công tác dạy và học. Học sinh lên lớp và hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 100%. Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%. Học sinh mẫu giáo 5 tuổi vào lớp 1 đạt 100% theo yêu cầu. Đến năm 2016, Mỏ Chè duy trì, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập trung học cơ sở.

Trạm Y tế phường làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trong năm 2016, Trạm Y tế đã khám và điều trị cho 3.416 lượt người, thực hiện đầy đủ chương trình quốc gia về chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Phường Mỏ Chè tiếp tục duy trì phường đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2. Ban Dân số gia đình tích cực tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân nhiều giải pháp nhằm hạn chế tỷ lệ sinh con thứ 3; chủ động tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Bên cạnh đó, Trạm Y tế phường cũng thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các hộ kinh doanh, sản xuất thực phẩm trên địa bàn.

Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hằng năm, Đảng ủy phường đã chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền chào

mừng các ngày lễ lớn như: Kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng, kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, đặc biệt là các hoạt động kỷ niệm 30 năm thành lập phường (1985 - 2015)... Năm 2016, Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa năm 2016 là 1.556 hộ (đạt 90,15%).

Mỏ Chè luôn thực hiện tốt chính sách xã hội, dân chủ, công khai trong việc xét duyệt chế độ chính sách, thường xuyên quan tâm các gia đình thương binh, liệt sỹ và người có công với nước. Hằng năm, phường tổ chức thăm hỏi và tặng quà của Chủ tịch nước, quà của Ủy ban nhân dân tỉnh, quà của Ủy ban nhân dân thành phố, quà của Ủy ban nhân dân phường cho các gia đình chính sách theo đúng quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, phường hết sức chú trọng đến công tác xóa đói giảm nghèo. Các chính sách đối với hộ nghèo, cận nghèo được triển khai thực hiện tốt. Năm 2016, trên địa bàn phường còn 46 hộ nghèo, 32 hộ cận nghèo.

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh luôn được coi trọng. Ban Chỉ huy quân sự phường làm tốt công tác xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân, hoàn thành công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ; chú trọng xây dựng lực lượng dân quân thường trực, dự bị động viên, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng. Việc đăng ký quân dự bị đối với nam thanh niên 17 tuổi và xét tuyển quân được thực hiện dân chủ, công khai, đúng quy định. Hằng năm, Mỏ Chè đều hoàn thành chỉ tiêu giao quân, đảm bảo chất lượng.

Cùng với công tác quốc phòng, phường cũng làm tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trên địa bàn. Công an phường đã chủ động nắm bắt tình hình, đảm bảo giữ ổn định trật tự an toàn xã hội. Công an phường còn phối hợp với Ban bảo vệ ở các tổ dân phố, lực lượng dân quân tự vệ trong tuần tra, kiểm soát giữ vững an ninh.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ rất chú trọng, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu. Đảng ủy tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện các văn kiện Hội nghị lần thứ 12, 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIX của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ thành phố Sông Công và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX cho toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ.

Trong 2 năm (2015 - 2016), Đảng ủy phường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Đề án 09-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên nhằm nâng cao chất lượng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về *“Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”*. Năm 2016, Đảng ủy phường chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng và chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện *“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”* trong nội

bộ gắn với triển khai sâu rộng Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Công tác cán bộ được tập trung chỉ đạo kiện toàn đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định, quy trình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm cả về nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng. Đảng ủy chỉ đạo làm tốt công tác tổ chức, cán bộ, trong đó chú trọng xây dựng công tác nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân sau bầu cử. Bên cạnh đó, Đảng ủy còn chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020, xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; đồng thời tổ chức bầu đủ các chức danh chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Năm 2016, Đảng ủy đã làm hồ sơ kết nạp 9 quần chúng ưu tú vào Đảng, trong đó kết nạp được 4 đảng viên; làm thủ tục đề nghị xét tặng huy hiệu Đảng cho 31 đồng chí, chuyển chính thức cho 7 đảng viên dự bị<sup>1</sup>.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật được Đảng ủy quan tâm. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tập trung xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa. Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định Điều lệ

---

1. Báo cáo số 38-BC/ĐU ngày 8/1/2017 của Đảng ủy phường Mỏ Chè, Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2016 và nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng năm 2017.

Đảng; tập trung giải quyết và xử lý các tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Từ năm 2015 đến năm 2016, Ủy ban Kiểm tra đã tổ chức 9 cuộc kiểm tra, 34 cuộc giám sát. Qua công tác kiểm tra cho thấy, các chi bộ đã tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đảng ủy, các chi bộ và đảng viên thực hiện tốt quy định của Điều lệ Đảng. Đảng ủy nghiêm khắc xử lý những đảng viên bị vi phạm, năm 2016 đã xóa tên 1 đảng viên.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các phong trào, cuộc vận động được triển khai tích cực. Hệ thống dân vận của phường đã phối hợp với Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong năm 2016, Đảng ủy phường đã chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *“Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020”*, Đề án số 02-ĐA/TU ngày 10/10/2016 về *“Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, giai đoạn 2016 - 2019”*; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 2/6/2016 về việc *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, nâng cao chất lượng công tác vận động quần chúng giai đoạn 206 - 2020”*; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) *“Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”*...

Cùng với đó, Đảng ủy chỉ đạo Khối Dân vận nắm bắt tình hình, tư tưởng quần chúng nhân dân, tình hình dân tộc tôn giáo và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; đồng thời gắn công tác dân vận với đẩy mạnh cải cách hành chính. Được sự quan tâm của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường, Khối Dân vận đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động gắn với phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.

Năm 2016, Đảng ủy phường Mỏ Chè đã chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân phường đã bầu đồng chí Nguyễn Ngọc Điện giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Thái Hà giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân có nhiều đổi mới trong các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp. Hội đồng nhân dân phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri, triển khai thực hiện các cuộc giám sát theo kế hoạch; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân phường bầu.

Ủy ban nhân dân phường bám sát nhiệm vụ của Đảng ủy, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Ủy ban nhân dân tập trung vào các nhiệm vụ lớn, quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, về quốc phòng, an ninh, đặc biệt là xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, quản lý sử dụng đất đai, thu chi ngân sách, đầu tư

xây dựng cơ bản... Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, bố trí sắp xếp lại cán bộ tại bộ phận một cửa, tạo điều kiện cho các tổ chức và công dân đến giao dịch. Vì vậy, chất lượng mô hình một cửa liên thông được củng cố, nâng cao.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã tích cực phối hợp với Ủy ban nhân dân phường làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân, mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của phường như chương trình: *“Xuân an vui, Tết để yêu thương”*, *“Thắp nến chi ân ngày thương binh liệt sỹ 27/7”*, *“Thắp sáng niềm tin, tiếp sức em tới trường”*... Hội Cựu chiến binh luôn phát huy truyền thống *“Bộ đội Cụ Hồ”*, tích cực thực hiện cuộc vận động nâng cao chất lượng hội viên, củng cố xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Đoàn Thanh niên tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác bồi dưỡng, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh thiếu niên; tiếp tục đẩy mạnh phong trào *“Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”*. Hội Phụ nữ phường tích cực thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình *“Năm không, ba sạch”* và có nhiều hoạt động thiết thực như mở lớp học nấu ăn, nuôi lợn nhựa tiết kiệm... tạo sự phấn khởi cho các chị em. Hội Nông dân tập trung đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ nông dân, xây dựng các nguồn lực, tham gia tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật...

Sau 20 năm tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, dưới ánh sáng của nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, cán bộ, đảng



viên và nhân dân Mỏ Chè đã chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy các thế mạnh và mọi nguồn lực để tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng, đời sống của nhân dân được nâng cao. Cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi được đầu tư, phát triển làm cho diện mạo phường thay đổi. Văn hóa xã hội, tình hình chính trị luôn ổn định, quốc phòng, an ninh được củng cố, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được quan tâm. Niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ được khẳng định. Những thành tựu và kinh nghiệm đạt được trong 20 năm đổi mới là động lực để Đảng bộ phường Mỏ Chè tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020), xây dựng Mỏ Chè ngày càng giàu mạnh và văn minh.



## KẾT LUẬN

Mỏ Chè là vùng đất giàu truyền thống văn hóa, nhân dân Mỏ Chè với đôi bàn tay lao động cần cù và óc sáng tạo, đã làm nên một phường nội thị tập trung nhiều nhà máy, xí nghiệp. Trải qua thăng trầm cùng lịch sử của đất nước gắn với dòng chảy lịch sử huyện Đồng Hỷ, huyện Phổ Yên (trước năm 1985), nhân dân Mỏ Chè đã có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Mỏ Chè đã có những đóng góp tích cực trong việc xây dựng và bảo vệ quê hương, chi viện sức người, sức của cho các chiến trường, góp phần làm nên những thắng lợi vẻ vang của dân tộc. Năm 1973, thị trấn Mỏ Chè được thành lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Thành Công, Đảng bộ xã Thắng Lợi và Chi bộ thị trấn Bãi Bông - Mỏ Chè, nhân dân Mỏ Chè ra sức thi đua lao động sản xuất xây dựng hậu phương vững mạnh và ủng hộ tiền tuyến miền Nam đánh Mỹ. Năm 1976, Chi bộ thị trấn Mỏ Chè ra đời, cùng với Đảng bộ 2 xã Bá Xuyên và Cải Đan tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tham gia bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Tháng 11/1984, Đảng bộ thị trấn được thành lập khẳng định sự trưởng thành của tổ chức Đảng. Từ đây, các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của nhân dân trong phường được Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo sát sao.

Năm 1985, Đảng bộ phường được thành lập, dưới sự lãnh đạo của Thị ủy Sông Công (nay là Thành ủy), Đảng bộ phường Mỏ Chè đã từng bước trưởng thành vững mạnh. Trên từng chặng đường phát triển, Đảng bộ phường đã đưa ra những quyết sách phù hợp, được nhân dân tin tưởng, đồng tình ủng hộ. Trong suốt quá trình lãnh đạo, Đảng bộ phường luôn là ngọn cờ tập hợp, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn với sự chung sức đồng lòng của chính quyền và các tổ chức đoàn thể.

Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ở địa phương, nhất là từ năm 1985 đến nay, nhân dân đã có đời sống tinh thần và vật chất ngày càng được nâng cao. Đến tháng 12/2016, đường phố trên địa bàn phường khang trang sạch đẹp, các công trình phúc lợi xã hội được xây dựng kiên cố. Số hộ nghèo giảm còn 41 hộ, không còn nhà dột nát. Trên 90% gia đình đạt gia đình văn hóa, trên 64% tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hóa. Phường có 3 trường đạt chuẩn quốc gia, Trường Mầm non 1/6 đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Phường được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2. Tình hình quốc phòng, an ninh được giữ vững đã tạo nền tảng thuận lợi để phường Mỏ Chè phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương, Đảng bộ thường xuyên chú trọng đến công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt đảm bảo sự thắng lợi trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị qua

từng giai đoạn lịch sử. Đảng bộ không ngừng trưởng thành, từ 39 đảng viên sinh hoạt tại 3 chi bộ (năm 1985), đến năm 2016, Đảng bộ đã phát triển lên 398 đảng viên, sinh hoạt ở 17 chi bộ. Trong suốt chặng đường cách mạng, Đảng bộ Mỏ Chè đã tổ chức 9 kỳ Đại hội, mỗi kỳ Đại hội là một mốc son lịch sử đánh dấu sự trưởng thành của Đảng bộ trong từng chặng đường cách mạng. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Mỏ Chè đã đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất, không đủ tư cách đứng trong hàng ngũ của Đảng. Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ luôn hoàn thành nhiệm vụ, được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nhiều năm liền được Thị ủy (nay là Thành ủy) đánh giá cao và được tặng nhiều giấy khen, bằng khen. Cán bộ và nhân dân phường Mỏ Chè nhiều năm được nhận Cờ thi đua xuất sắc của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan Trung ương; năm 2010, vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

Những thành tích đã đạt được là động lực to lớn giúp Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè khắc phục khó khăn, tiếp tục nỗ lực phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, góp phần thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện thắng lợi mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”.

Từ thực tế lãnh đạo, Đảng bộ phường Mỏ Chè đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu, đó là:

*Một là, phải thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị và tổ chức là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định mọi thắng lợi ở địa phương.*

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Vì vậy, Đảng phải thường xuyên chăm lo, xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, đoàn kết thống nhất. Muốn có một tổ chức Đảng vững mạnh trước tiên phải có đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, có trình độ lập trường vững vàng, bởi đảng viên là cầu nối giữa Đảng và nhân dân.

Đảng bộ thường chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Để đáp ứng yêu cầu về nguồn cán bộ trẻ, chất lượng cao, hàng năm, Đảng ủy cử các đồng chí tham gia các lớp học trung cấp, sơ cấp lý luận chính trị và theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp để nâng cao trình độ chuyên môn.

Bên cạnh việc bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, trình độ chuyên môn cho cán bộ, đảng viên, Đảng ủy thường còn chú trọng tới công tác kiện toàn tổ chức, đồng thời thực hiện kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, kịp thời xem xét kỷ luật những đảng viên vi phạm kỷ luật.

*Hai là, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chủ động, sáng tạo vận dụng vào tình hình thực tế*

*của địa phương nhằm phát huy tiềm năng của phường trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.*

Đường lối của Đảng được xây dựng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong từng giai đoạn lịch sử cách mạng, tùy từng hoàn cảnh cụ thể, Trung ương có những chỉ thị, nghị quyết chỉ đạo phong trào chung của cả nước. Nhận thức sâu sắc được sứ mệnh và vai trò lãnh đạo, Đảng bộ phường kể từ khi ra đời luôn quán triệt nghiêm túc, vận dụng sáng tạo, linh hoạt đường lối, chủ trương của Đảng phù hợp với điều kiện của phường.

Mọi chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước được đề ra luôn xuất phát từ hoàn cảnh cụ thể và yêu cầu cách mạng của đất nước trong từng thời kỳ lịch sử cụ thể. Những chủ trương, chính sách của cấp ủy Đảng chỉ trở thành hiện thực khi nó được cụ thể hóa thông qua sự vận dụng sáng tạo của Đảng bộ địa phương.

Từ năm 1986 đến nay là thời kỳ đòi hỏi Đảng bộ phải tìm tòi, đổi mới cho phù hợp với tình hình phường để cùng góp sức trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vận dụng đường lối đổi mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, vượt qua nhiều khó khăn, Đảng bộ xác định phát triển kinh tế là trọng tâm, lấy kinh tế công nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ làm mũi nhọn. Trải qua 9 kỳ Đại hội, Đảng bộ phường đã đưa ra những nghị quyết, quyết định phù hợp với từng giai đoạn, từng nhiệm vụ cụ thể, huy động được sức mạnh cả hệ thống chính trị và xã hội,

phát huy các thế mạnh của địa phương, sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ, tài trợ của Trung ương, của tỉnh và thành phố, thực hiện các chương trình trọng điểm phù hợp với điều kiện của phường, không máy móc, ưu tiên phát triển kinh tế, chú trọng quốc phòng, an ninh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, kinh tế - xã hội của phường có những chuyển biến tích cực, đời sống của người dân ngày càng được nâng cao. Các công trình phúc lợi, các tuyến đường giao thông, hệ thống thủy lợi được tu sửa thường xuyên. Những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân phường Mỏ Chè đạt được là minh chứng cho sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

Quá trình thực hiện sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ phường Mỏ Chè đã quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng là: Từ đổi mới kinh tế tới đổi mới về chính trị, đổi mới từng phần tiến tới đổi mới toàn diện, “phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt”, phát triển kinh tế đảm bảo ổn định tình hình chính trị, xã hội tạo điều kiện đẩy mạnh phát triển kinh tế.

*Ba là, thường xuyên chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thống nhất trong Đảng bộ; trên cơ sở đó không ngừng mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn phường.*

Đảng là đại diện cho lợi ích của nhân dân Việt Nam, nguyện hy sinh, phấn đấu vì nhân dân. Ở phạm vi cơ sở,



mọi chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ và chính quyền phải xuất phát từ lợi ích của dân, “*việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh*” như Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn. Thấm nhuần tư tưởng đó, Đảng bộ phường Mỏ Chè từ khi được thành lập đến nay luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, phát huy quyền làm chủ của người lao động, không xa rời quần chúng.

Trên cơ sở nhiệm vụ chung trong từng giai đoạn lịch sử, Đảng bộ phường Mỏ Chè đã xác định những nội dung, hình thức công tác vận động quần chúng cho phù hợp. Nhờ làm tốt công tác dân vận nên đã phát huy được sức mạnh của nhân dân trong phường tích cực tham gia xây dựng đô thị ngày càng giàu đẹp.

*Bốn là, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.*

Khâu tổ chức thực hiện là nhân tố quan trọng dẫn đến thành công của sự nghiệp cách mạng. Các chủ trương, đường lối của Đảng muốn đi vào thực tiễn phải được chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phổ biến, tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện sát với hoàn cảnh địa phương. Chính quyền, đoàn thể có mạnh thì các chỉ thị, nghị quyết của Đảng mới nhanh chóng đến được với quần chúng nhân dân.

Sự trưởng thành của Đảng bộ phường Mỏ Chè không tách rời với việc củng cố chính quyền, đoàn thể. Trong mọi khó khăn, thử thách, Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể luôn giữ vững tinh thần đoàn kết, thường xuyên củng cố, chỉnh đốn và chăm lo phát triển toàn diện về chất và lượng, không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu.

Từ khi có chủ trương cải cách hành chính, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường đã không ngừng củng cố, đổi mới phương pháp làm việc, nhất là trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính, tiếp xúc và lắng nghe nguyện vọng, yêu cầu của nhân dân. Trong bối cảnh mới, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường đã cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng để đưa vào cuộc sống. Bên cạnh đó, Đảng ủy phường đã chỉ đạo và phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra về phát triển kinh tế và vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể không ngừng đổi mới về lề lối làm việc, tích cực thể hiện chức năng, nhiệm vụ trong việc thực hiện nghị quyết của Đại hội Đảng bộ và Hội đồng nhân dân phường, góp phần giúp Đảng bộ và nhân dân đạt được nhiều thành công. Kinh tế tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội phát triển, quốc phòng, an ninh được củng cố vững chắc, đời sống nhân

dân ngày càng được nâng cao. Niềm tin và sự ủng hộ của nhân dân đối với Đảng bộ được củng cố vững chắc.

Những bài học kinh nghiệm được đúc rút từ thực tế 70 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ phường Mỏ Chè (1946 - 2016) là tài sản tinh thần to lớn của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Những thành quả có được trong chiến đấu, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc được đánh đổi bằng mồ hôi, xương máu, trong đó có phần đóng góp của những người con phường Mỏ Chè mãi là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân địa phương. Những bài học trên còn mang giá trị thực tiễn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong những giai đoạn tiếp theo để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp hơn.



## PHỤ LỤC

### BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG PHƯỜNG MỎ CHÈ

Mẹ Nguyễn Thị Lắm sinh năm 1919 thuộc tổ dân phố An Châu 1

### CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG PHƯỜNG MỎ CHÈ

Đồng chí Phan Thái sinh năm 1926 thuộc tổ dân phố 2

### CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA PHƯỜNG MỎ CHÈ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>
1	Nguyễn Văn Hồng	1912	An Châu 1
2	Phạm Quang	1913	An Châu 2

### NGƯỜI BỊ DỊCH BẮT TÙ ĐÀY PHƯỜNG MỎ CHÈ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>
1	Đỗ Quốc Viêm	1950	6
2	Võ Kim Phượng	1953	3

## LIỆT SỸ PHƯỜNG MỎ CHÈ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Tổ dân phố</i>	<i>Năm hy sinh</i>
1	Phạm Văn Thu	An Châu 2	1946
2	Nguyễn Văn Cường	An Châu 1	1967
3	Dương Minh Hạc	3	1968
4	Dương Tiến Xây	3	1968
5	Nguyễn Văn Hùng	An Châu 1	1969
6	Nguyễn Thanh Hòa	9	1969
7	Nguyễn Văn Luận	6	1969
8	Nguyễn Ngọc Dinh	An Châu 1	1970
9	Dương Văn Tuyên	An Châu 2	1970
10	Nguyễn Xuân Cường	5	1971
11	Nguyễn Ngọc Hà	An Châu 1	1971
12	Ngô Tuấn Anh	5	1971
13	Vũ Văn Thịnh	6	1971
14	Dương Minh Tranh	An Châu 2	1972
15	Dương Đình Đệ	An Châu 2	1972
16	Phạm Văn Chúc	1	1974
17	Lê Văn Sinh	3	1974
18	Lê Quang Sơn	1	1984
19	Phạm Đình Chiến	9	1993
20	Nguyễn Văn Khế	8	2001
21	Đỗ Quốc Viêm	6	2008

## THƯƠNG BINH, BỆNH BINH PHƯỜNG MỎ CHÈ

<i>Stt</i>	<i>Danh mục</i>	<i>Số lượng</i>
1	Thương binh	53
2	Bệnh binh	8

### BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ TỪ KHÓA I ĐẾN KHÓA IX

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<b><i>Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ</i></b>		
1	Lý Thành Quý	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Quốc Chung	Phó Bí thư
3	Dương Văn Khải	Ủy viên BCH
4	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Quang Môn	Ủy viên BCH
<b><i>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I (nhiệm kỳ 1986 - 1988)</i></b>		
1	Dương Quốc Chung	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Khải	Phó Bí thư
3	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên BCH
4	Dương Văn Ngôn	Ủy viên BCH
5	Nguyễn Thị Thanh	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Quang Môn	Ủy viên BCH

<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II (nhiệm kỳ 1988 - 1992)</b>		
1	Dương Quốc Chung	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Khải	Phó Bí thư
3	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên BTV
4	Dương Văn Ngôn	Ủy viên BCH
5	Trần Lực	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Quang Môn	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Thị Thanh	Ủy viên BCH
8	Phạm Minh Phong	Ủy viên BCH
9	Dương Xuân Hậu	Ủy viên BCH
<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 1992 - 1994)</b>		
1	Đoàn Khôi	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Khải	Phó Bí thư
3	Vũ Ngọc Lương	Ủy viên BTV
4	Dương Quốc Chung	Ủy viên BCH
5	Trần Lực	Ủy viên BCH
6	Phạm Văn Khả	Ủy viên BCH
7	Mạc Vịnh	Ủy viên BCH
8	Dương Quốc Chiến	Ủy viên BCH
9	Phạm Hồng Nhật	Ủy viên BCH
<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV (nhiệm kỳ 1994 - 1995)</b>		
1	Dương Văn Khải	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Văn Khả	Phó Bí thư



3	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên BTV
4	Nguyễn Văn Tuế	Ủy viên BCH
5	Dương Xuân Hậu	Ủy viên BCH
6	Dương Văn Ngôn	Ủy viên BCH
7	Vũ Ngọc Lương	Ủy viên BCH
8	Đinh Thị Luyện	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Văn Nga	Ủy viên BCH
<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V (nhiệm kỳ 1995 - 2000)</b>		
1	Dương Văn Khải	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Văn Khả	Phó Bí thư TT Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Nga	Ủy viên BTV Bí thư Đảng ủy (từ tháng 6/2000)
4	Dương Văn Ngôn	Ủy viên BCH
5	Lý Thành Quý	Ủy viên BCH
6	Hoàng Tiến Hưng	Ủy viên BCH
7	Đinh Thị Luyện	Ủy viên BCH
8	Đỗ Văn Kinh	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Tuấn Dục	Ủy viên BCH
10	Lưu Văn Ngọ	Ủy viên BCH
11	Đinh Ngọc Thêm	Ủy viên BCH
<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI (nhiệm kỳ 2000 - 2005)</b>		
1	Nguyễn Văn Nga	Bí thư Đảng ủy
2	Lương Minh Tiến	Phó Bí thư

3	Dương Quốc Chiến	Ủy viên BTV
4	Nguyễn Văn Hưng	Ủy viên BCH
5	Đinh Thị Luyện	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Tuấn Dục	Ủy viên BCH
7	Đỗ Văn Kinh	Ủy viên BCH
8	Trần Quốc Khoát	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Thị Nga	Ủy viên BCH
10	Dương Văn Ngôn	Ủy viên BCH
<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)</b>		
1	Nguyễn Văn Nga	Bí thư Đảng ủy
2	Lương Minh Tiến	Phó Bí thư
3	Lê Thị Phượng	Ủy viên BTV - Phó Bí thư TT
4	Nguyễn Ngọc Điện	Ủy viên BTV
5	Nguyễn Văn Hưng	Ủy viên BCH
6	Dương Thị Quyến	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Thị Phương	Ủy viên BCH
8	Trần Quốc Khoát	Ủy viên BCH
9	Đinh Thị Lồng	Ủy viên BCH
10	Vũ Quảng Ba	Ủy viên BCH
11	Lý Thị Thu Phương	Ủy viên BCH
12	Nguyễn Thị Nga	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Quang Hoài	Ủy viên BCH
14	Nguyễn Hồng Phúc	Ủy viên BCH

15	Vũ Minh Tân	Ủy viên BCH (Bầu bổ sung cuối 2005) Ủy viên BTV (bầu năm 2006)
<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)</b>		
1	Lương Minh Tiến	Bí thư Đảng ủy (đến tháng 10/2010)
2	Lê Thị Phương	Phó Bí thư TT Đảng ủy Bí thư Đảng ủy (Từ tháng 4/2011)
3	Vũ Minh Tân	Phó Bí thư
4	Thiệu Hoàng Hà	Ủy viên BTV Phó Bí thư TT Đảng ủy (từ tháng 11/2011)
5	Nguyễn Văn Hợp	Ủy viên BTV (đến tháng 6/2012)
6	Lê Viết Hiệp	Ủy viên BTV (bổ sung từ tháng 9/2013)
7	Nguyễn Thái Hà	Ủy viên BCH Ủy viên BTV (Từ năm 2012)
8	Nguyễn Thị Hảo	Ủy viên BCH
9	Trần Quốc Cường	Ủy viên BCH
10	Vũ Quảng Ba	Ủy viên BCH
11	Trần Thị Quyên	Ủy viên BCH
12	Nguyễn Ngọc Điện	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Thị Thùy Linh	Ủy viên BCH
14	Phạm Hồng Nhật	Ủy viên BCH
15	Trần Văn Đông	Ủy viên BCH
16	Nguyễn Đình Phúc	Ủy viên BCH

17	Dương Thị Quyến	Ủy viên BCH (bổ sung năm 2012)
<b>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)</b>		
1	Thiệu Hoàng Hà	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Ngọc Điện	Phó Bí thư Thường trực
3	Nguyễn Thái Hà	Ủy viên BTV Phó Bí thư (từ năm 2016)
4	Dương Thị Quyến	Ủy viên BTV
5	Lê Thị Thu Hiền	Ủy viên BCH Ủy viên BTV (từ năm 2016)
6	Trần Quốc Cường	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Thị Hảo	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Thị Thùy Linh	Ủy viên BCH
9	Vũ Công Thành	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Thị Hiếu	Ủy viên BCH
11	Nguyễn Đức Thành	Ủy viên BCH
12	Dương Văn Hòa	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Minh Tùng	Ủy viên BCH
14	Lưu Quang Vinh	Ủy viên BCH
15	Hoàng Văn Thế	Ủy viên BCH (năm 2016)
16	Dương Thế Sáng	Ủy viên BCH (từ tháng 12/2017)

## BÍ THƯ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG MỎ CHÈ<sup>1</sup>

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Lý Thành Quý	8/1985 - 1/1986	Bí thư Đảng ủy lâm thời
2	Dương Quốc Chung	1/1986 - 4/1992	Bí thư Đảng ủy
3	Đoàn Khôi	4/1992 - 1994	Bí thư Đảng ủy
4	Dương Văn Khải	1994 - 5/2000	Bí thư Đảng ủy
5	Nguyễn Văn Nga	6/2000 - 5/2010	Bí thư Đảng ủy
6	Lương Minh Tiến	6/2010 - 10/2010 <sup>2</sup>	Bí thư Đảng ủy
7	Lê Thị Phượng	4/2011 - 6/2015	Bí thư Đảng ủy
8	Thiệu Hoàng Hà	Từ tháng 6/2015	Bí thư Đảng ủy

---

1. Thời gian công tác của các đồng chí Bí thư, Chủ tịch cập nhật tới tháng 3/2018.

2. Tháng 10/2010, đồng chí Lương Minh Tiến chuyển công tác, đồng chí Lê Thị Phượng - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy được giao phụ trách Đảng bộ, đến tháng 4/2011 chính thức được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
NHÂN DÂN PHƯỜNG MỎ CHÈ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Phạm Minh Phong	1989 - 1994	Trưởng ban Thư ký HĐND
2	Phạm Văn Khả	1994 - 2000	Chủ tịch HĐND
3	Nguyễn Văn Nga	2000 - 2011	Chủ tịch HĐND
5	Lê Thị Phượng	2011 - 7/2016	Chủ tịch HĐND
6	Nguyễn Ngọc Điện	Từ tháng 7/2016	Chủ tịch HĐND

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỎ CHÈ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Dương Quốc Chung	1985 - 1986	Chủ tịch UBND lâm thời
2	Dương Văn Khải	1986 - 2000	Chủ tịch UBND
3	Lương Minh Tiến	2000 - 2010	Chủ tịch UBND
4	Vũ Minh Tân	10/2010 - 6/2011 6/2011 - 5/2015	Phó Chủ tịch phụ trách UBND Chủ tịch UBND
5	Nguyễn Ngọc Điện	6/2015 - 7/2016	Phó Chủ tịch phụ trách UBND
6	Nguyễn Thái Hà	Từ tháng 7/2016	Chủ tịch UBND





## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương, *Những sự kiện Lịch sử Đảng tập II*, Hà Nội, 1979.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập II (1954 - 1975)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*, tập I, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1982.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Hồ Chí Minh tuyển tập, tập II (1955 - 1969)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1980.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Hồ Chí Minh toàn tập, tập III*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

11. Đinh Xuân Lâm (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt*

*Nam, tập II*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001.

12. Lê Mậu Hãn (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam, tập III*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000.

13. *Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam (1944 - 1954)*, Nxb. Quân đội nhân dân, 1974.

14. *Lịch sử phong trào Nông dân và Hội Nông dân Việt Nam (1930 - 1995)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1988.

15. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc - Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000.

16. Viện Nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012, tr.100.

17. Viện dân tộc học, *Một số vấn đề về ruộng đất ở Thái Nguyên trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết cải cách ruộng đất năm 1957*, 2002

18. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, 2003.

19. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.

20. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử công tác tuyên giáo Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (1930 - 2010)*, Nxb. Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên, 2017.

21. Ban Chấp hành huyện Đảng bộ Phổ Yên, *Lịch sử*

*Đảng bộ huyện Phổ Yên 1930 - 1954*, Thái Nguyên, 1995.

22. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

23. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015.

24. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.

25. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên (1975 - 2000)*, 2004.

26. Huyện ủy Đông Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997.

27. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phú Bình, *Huyện Phú Bình - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1954 - 2000)*, Thái Nguyên, 2007.

28. Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thị xã Sông Công 1985 - 1995*, Thái Nguyên, 1998.

29. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thắng Lợi, *Lịch sử Đảng bộ phường Thắng Lợi (1985 - 2014)*, 2015.

30. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bá Xuyên, *Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015)*, Hà Nội, 2015.

31. Các báo cáo, nghị quyết, biên bản... của Đảng bộ phường Mỏ Chè và thị xã Sông Công, hồi ký của các đồng chí nguyên là lãnh đạo, cán bộ phường Mỏ Chè.

# MỤC LỤC

<b>Lời giới thiệu</b> .....	5
<b>Mở đầu: Quê hương, con người và truyền thống</b>	9
I. Quê hương .....	9
II. Con người và truyền thống .....	15
<b>Chương I: Chi bộ Đảng lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (Giai đoạn 1946 - 1954)</b>	47
I. Chi bộ Đảng ra đời, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc (1946 - 1950).....	47
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến (1951 - 1954).....	60
<b>Chương II: Chi bộ - Đảng bộ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975).....</b>	67
I. Lãnh đạo khôi phục, phát triển kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1965).....	67
II. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện chiến trường (1965 - 1975).....	84
<b>Chương III: Chi bộ - Đảng bộ trong thời kỳ xây dựng bảo vệ Tổ quốc (Giai đoạn 1975 - 1985).....</b>	99
I. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế, xã hội và thực hiện kế hoạch 5 năm, tham gia bảo vệ biên giới Tổ quốc (1975 - 1980).....	99

II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985).....	111
---	-----

**Chương IV: Đảng bộ phường Mỏ Chè thành lập lãnh đạo thực hiện đổi mới (Giai đoạn 1985 - 1995) 123**

I. Đảng bộ phường Mỏ Chè thành lập, ổn định tổ chức và lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1985 - 1990).....	123
--	-----

II. Lãnh đạo nhân dân ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1991 - 1995) 152	
--	--

**Chương V: Đảng bộ phường Mỏ Chè trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (Giai đoạn 1996 - 2015)..... 165**

I. Lãnh đạo thực hiện đổi mới toàn diện và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2005).....	165
--	-----

II. Đảng bộ phường lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị văn minh (2005 - 2015).....	193
--	-----

<b>Kết luận</b> .....	243
-----------------------	-----

<b>Phụ lục</b> .....	253
----------------------	-----

<b>Tài liệu tham khảo</b> .....	263
---------------------------------	-----

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ**  
**(1946 - 2016)**

\*\*\*\*\*

*Chỉ đạo thực hiện*

**Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công**

*Chịu trách nhiệm nội dung thông tin*

**Đồng chí Thiệu Hoàng Hà - Thành ủy viên, Bí thư  
Đảng ủy phường Mỏ Chè khóa IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)**

*Ban Chỉ đạo*

<i><b>Đ/c Nguyễn Văn Kiên</b></i>	Ủy viên BTV Thành ủy	Trưởng ban
<i><b>Đ/c Thiệu Hoàng Hà</b></i>	Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy	Phó ban
<i><b>Đ/c Nguyễn Ngọc Điện</b></i>	Phó Bí thư Thường trực - Chủ tịch HĐND	Ủy viên
<i><b>Đ/c Lê Thị Thu Hiền</b></i>	Ủy viên BTV - PCT HĐND	Ủy viên
<i><b>Đ/c Nguyễn Đức Thành</b></i>	Ủy viên BCH - CT UBMTTQ	Ủy viên

*Tổ Biên soạn*

**Lê Văn Quỳnh** Tổ trưởng

**Nguyễn Thị Thuấn** Tổ phó

**Trần Thị Hương** Thành viên (Chủ biên)

**Bùi Văn Đạt** Thành viên

*Đơn vị nghiên cứu, biên soạn*

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG  
VĂN HÓA VIỆT**

**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**

Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MỎ CHÈ (1946 - 2016)**

*Chịu trách nhiệm xuất bản:* Giám đốc **Bùi Việt Bắc**

*Chịu trách nhiệm nội dung:* Tổng biên tập **Lý Bá Toàn**

*Biên tập:* **Lưu Xuân Lý**

*Trình bày thiết kế:* **Đỗ Văn Thành**

---

*In 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt*

*Địa chỉ: Số 4, ngách 41/9, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội*

*Số xác nhận ĐKXB: 4020-2018/CXBIPH/75-100/HĐ. Số QĐXB của NXB: 819/QĐ-NXBHĐ*

*cấp ngày 03 tháng 12 năm 2018*

*In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.*